NIỀM VUI

Đàn chim sơn ca bay lượn trên thành phố Xim-biếc yên tĩnh. Chim hót ngân vang khắp bầu trời vùng sông Von-ga. Con sông đến gần thành phố thì rẽ ngoặt và cuồn cuộn chảy về miền nam. Những tảng băng vừa mới trôi đi cách đây không lâu. Từ trên bờ cao của Xim-biếc có thể nhìn thấy rõ bao cánh đồng cỏ cùng các miền xa xăm xanh thẳm.

« Chiếc tàu thủy màu trắng, mi đi đâu, về đâu ? » — « Đi xa lắm, tới biển Ca-xpi ».

Ở Xim-biếc đang là mùa xuân. Tiếng chim hót nghe ríu ra ríu rít.

Tất cả các đường phố, khu vườn đều tràn ngập tiếng chim. Trong vườn hoa Ca-ram-din mới xây dựng, một con quạ mỏ to, xám, đi lại nghênh ngang trên khóm hoa màu thẫm. Gió lay động những cành bạch dương. Trên đường phố chan hòa niềm vui xuân.

Trong ngôi nhà của gia đình U-li-a-nốp cũng có một niềm vui. Ngôi

Được quét bằng CamScanner

nhà đó ở cách sông Von-ga không xa. Mặt trời chiếu sáng rực vào các cửa sổ. Tiếng còi tàu thủy từ phía sông vọng đến.

Bà mẹ cúi xuống chiếc nôi. Trong nôi có đứa con trai. Bà âu yếm và tư lự nhìn đứa bé : « Lớn lên con sẽ làm gì ? — Số phận con rồi sẽ ra sao ? ».

Ông bố, I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích, bước vào. Ông làm thanh tra các

trường học bình dân (1) của tỉnh Xim-biếc. Ông giữ một chức vụ quan trọng. Ông có nhiệm vụ theo dõi xem các thầy giáo dạy dỗ học sinh có tốt không. I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích giúp đỡ, nhắc nhở họ dạy cho tốt. Ông cố gắng làm sao để có thêm nhiều trường học bình dân mới ở tỉnh Xim-biếc. Ông chăm lo sao cho các học sinh có đầy đủ sách vở và sách giáo khoa. Chức vụ của ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích rất có ích cho nhân dân.

— Ma-sen-ca (2) ! — ông gọi khi bước vào. — Chào em Ma-sa thân yêu !

---

(1) *Tương đương với các trường tiểu học ngày nay — N. D.*

(2) *Tức Ma-ri-a, cách gọi thân mật là Ma-sen-ca hoặc Ma-sa .— N. D.*

Được quét bằng CamScanner

Hai người con lớn là A-nhi-u-ta và Xa-sa cùng với ông bố đi tới chỗ mẹ. A-nhi-u-ta sáu tuổi, có cặp mắt đen và mái tóc quăn. Xa-sa lên bốn. Hai đứa trẻ chạy lại gần chiếc nôi vẻ hết sức tò mò.

— Các con ! — ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích nói. — Các con có thêm một em trai nữa. Phải yêu quý em nhé !

— Bé tẹo tèo teo ấy ! — A-nhi-u-ta ngạc nhiên.

— Sau này khắc lớn, — ông bố đáp.

— Thế đặt tên em là gì ạ ? — Xa-sa vừa hỏi vừa kiễng chân lên nhìn cho rõ đứa em trai.

— Là Vô-lô-đi-a, — bà mẹ đáp.

— Hay đấy, lớn lên sẽ là Vla-đi-mia , — ông bố tán thành.

— Hay, hay ! — các con cũng tán thành. — Chúng con có em trai là Vô-lô-đi-a !

Thế là ngày 22 tháng tư năm 1870 tại thành phố Xim-biếc trên sông Von-ga một con người mới đã ra đời. Đó là Vla-đi-mia U-li-a-nốp, sau này trở thành Lê-nin vĩ đại.

NHỮNG BUỔI TỐI MÙA ĐÔNG

Năm tháng trôi qua, Vô-lô-đi-a đã lớn — cậu đã đầy tám tuổi. Đã lâu cậu không còn là bé út trong gia đình nữa. Bây giờ đến lượt Ma-nhi-a-sa nằm trong chiếc nôi này. Ô-li-a và Mi-chi-a đẻ sau Vô-lô-đi-a. A-nhi-u-ta, Xa-sa, Vô-lô-đi-a, Ô-li-a, Mi-chi-a, Ma-nhi-a-sa. Cộng với cha mẹ. Cả một gia đình khá là đông !

A-nhi-u-ta và Xa-sa đã là học sinh trung học. Hai chị em luôn luôn nói với nhau về mọi chuyện, về bạn bè, bài vở. Còn Vô-lô-đi-a đang chuẩn bị thi vào trường. Thầy giáo dạy cậu tập đọc, tập viết và làm toán. Và cả bà mẹ nữa. Bà cũng có thể làm cô giáo. Bà đã thi có văn bằng. Bà biết nhiều mẩu chuyện lý thú : về xứ nóng và xứ lạnh, về con chó thông minh Xen-béc-nác (1) đã cứu người bạn đường bị lâm nạn trên núi cao phủ đầy tuyết, về việc Na-pô-lê-ông xâm lược nước Nga và trận Bô-rô-đi-nô.

---

(1) *Một giống chó cứu người ở miền núi tuyết — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Không thể kể hết ra đây những mẩu chuyện mà bà mẹ đã kể cho các con nghe vào những buổi tối mùa đông, bên chiếc bàn ăn. Một ngọn đèn treo cháy sáng dưới cái chụp màu trắng. Ánh sáng tỏa xuống dịu dàng. Kể chuyện đi, mẹ !

Nếu không có việc gì thì tất cả ngồi đọc sách suốt buổi tối.

Vô-lô-đi-a thích những buổi tối như vậy, thích những chiếc cửa sổ mùa đông được trang điểm bằng những hình băng dọng, thích giọng nói của mẹ và tiếng sột soạt khe khẽ của những trang sách giở !

Những buổi tối mùa đông vào trước lễ Nô-en đặc biệt đầm ấm và vui vẻ. Phòng ăn đúng là một xưởng đồ chơi. Chiếc bàn đầy giấy màu sặc sỡ. Bọn trẻ lấy giấy cắt, dán những cái hộp con con, những ngôi nhà xinh xinh, những chuỗi dây xúc xích để chăng lên cây thông Nô-en.

Ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích ngồi làm việc. Bà mẹ khép chặt cửa phòng để tiếng nói không vọng đến phòng làm việc của ông bố.

Chuỗi dây xúc xích dài với các mắt xanh, đỏ, tím, vàng kêu loạt soạt, uốn khúc trong tay bọn trẻ. Chuẩn bị dốt nến trên cây thông Nô-en. Cây thông đã được đặt trong gian phòng tối, đang chờ người đến trang điểm.

— Chúng ta đi xem cây thông đi, — Vô-lô-đi-a rủ.

Ô-li-a tán thành ngay :

— Đi !

Mi-chi-a bé bỏng nhảy từ trên ghế xuống :

— Cả em nữa.

— Nắm tay nhau cùng đi, — A-nhi-u-ta nói.

Bọn trẻ đi rón rén vào phòng. Trong phòng mờ tối có vẻ huyền bí. Mặt trăng chiếu sáng qua những hình băng dọng trên cửa sổ. Những đốm trăng trắng của ánh trăng trải ra trên sàn. Chỉ có mỗi một mình cây thông nhô cao lên. Mùi lá thông tỏa khắp phòng. Bọn trẻ lặng lẽ đi vòng quanh cây thông thơm phức.

— Chúng ta đi khắp nhà đi, — Vô-lô-đi-a lại rủ.

Tất cả không hiểu vì sao im lặng. Buổi tối hôm nay ngôi nhà mới có vẻ gì khác thường. Ngôi nhà này quả là mới, vì gia đình vừa dọn tới cách đây không lâu. Đây là căn phòng của bà mẹ được ngăn với hành lang không phải bằng bức tường, mà là bức rèm. Chiếc đèn chong đêm cháy yếu ớt đặt trên chiếc tủ ngăn. Trong nôi là Ma-nhi-a-sa. Bọn trẻ nắm tay nhau đi vòng quanh chiếc nôi của Ma-nhi-a-sa, kéo tới phòng

Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

bảo mẫu ở góc trong. Trong phòng của bảo mẫu kê một chiếc giường có chăn, đệm, cạnh bức tường là chiếc hòm bọc sắt, phía trong nắp hòm dán đầy tranh ảnh và giấy gói kẹo. Bọn trẻ rất thích chiếc hòm ngộ nghĩnh ấy.

Sau đó chúng đi lên gác lửng theo chiếc cầu thang hẹp, tới các phòng trẻ con. Ở đây mặt trăng chiếu rõ hơn và đầy đặn hơn. Những bông hoa tuyết đọng trên cửa sổ giống như những cây dương xỉ có nhiều lông tơ.

Bọn trẻ vẫn nắm tay nhau thành một dây đi vòng khắp gác lửng rồi xuống phía dưới theo chiếc cầu thang hẹp.

Cửa phòng làm việc yên tĩnh của người cha mở toang, ông bô xuất hiện trên ngưỡng cửa.

— Đội cận vệ của tôi đây rồi ! — ông reo lên, ôm lấy tất cả các con cùng một lúc.

Nhưng ông bỗng nhận thấy : bọn trẻ đang đăm chiêu, chúng đứng nắm chặt tay nhau. Ông bô không biết đó là do Vô-lô-đi-a đã nghĩ ra trò chơi : nắm tay nhau đi khắp ngôi nhà.

Nhưng ông đã đoán ra điều gì và nói giọng cảm động :

— Các con thân yêu của ba, các con phải mãi mãi sống với nhau thân ái như bây giờ nhé !

NGÀY HÈ

Mùa hè là thời kỳ vàng ngọc ! Về mùa hè ở Xim-biếc trời nóng nực và khô ráo. Trong các khu vườn táo chín đỏ. Xim-biếc có rất nhiều vườn cây.

Phía sau nhà của gia đình U-li-a-nốp cũng có vườn. Vườn tuy nhỏ, nhưng chẳng thiếu thứ gì. Có một con đường đi, hai bên trồng hai hàng dương lấp lánh như bạc. Những cây du xòe ra những cái tán rộng, vào lúc trời oi bức ngồi dưới đó thật là mát mẻ. Những cây keo trông rực rỡ, nên còn gọi là « Rừng thông vàng ». Có cả cây hoàn diệp liễu, hay còn

Được quét bằng CamScanner

gọi là cây A-nhi-a (1). A-nhi-a thích cái cây mảnh dẻ có đám lá rung rinh này.

Bảy giờ sáng. Mặt trời chiếu qua cửa sổ, rọi tia nắng ấm áp lên gối. Vô-lô-đi-a thức giấc. Cậu mở mắt và tức khắc ngồi dậy. Tập thể dục — một, hai, ba ! Cậu rửa mặt, rồi chạy ù ra vườn, đến các gốc cây táo. Cậu rất thích chạy ra trước anh chị và các em để nhặt những quả táo rụng ban đêm đem về mời tất cả. Cậu nói giọng trêu chọc :

— Các tướng lười ơi, dậy đi thôi !

Nhưng được cái trong gia đình U-li-a-nốp mọi người đều dậy sớm. Xa-sa và Vô-lô-đi-a có nhiệm vụ : kéo nước giếng đổ vào các thùng gỗ để tưới hoa. Tối qua chưa kịp kéo thì bây giờ kéo thôi. Đôi khi bà mẹ ra tưới hoa. Đôi khi bọn trẻ tự tưới lấy.

Thế rồi ấm xa-mô-va trên bàn sôi sùng sục. Trong bữa ăn sáng bà mẹ nhắc các con : hôm nay là ngày nói tiếng Pháp. Như vậy có nghĩa là khi ngồi vào bàn ăn mọi người đều phải nói tiếng Pháp. Ngày mai là ngày nói tiếng Đức.

Tất nhiên, dễ nhất là ngày nào cũng cứ nói tiếng Nga. Nhưng bà mẹ thấy các con cần phải biết ngoại ngữ.

— Ăn sáng xong anh làm gì ? — Ô-li-a hỏi Vô-lô-đi-a.

— Như Xa-sa.

— Anh đọc sách, — Xa-sa nói.

Như thường lệ, Xa-sa sẽ đọc sách. Cậu đọc những cuốn sách nghiêm túc : Xa-sa thích môn hóa và các môn tự nhiên. Xa-sa đã xếp đặt một phòng thí nghiệm hóa ở góc sân.

Xa-sa tìm được một góc rất hay : ở đó nhím con đào bới đống lá, sóc nhảy nhót trong lồng trên những chiếc sào con.

Mùa hè thật là thoải mái ! Từ sáng sớm chỉ cần đem theo một cuốn sách nào hay hay, tìm một góc có nhiều bóng râm trong vườn là mọi việc trên đời đều quên hết. Cho đến bữa ăn trưa chỉ còn nghe thấy tiếng chim hót trong vườn. Và tiếng máy khâu của bà mẹ từ trong nhà vọng ra : bà thường xuyên may vá cho các con và dạy các cô bé may vá.

Sau bữa ăn trưa, vì đọc nhiều rồi, Ô-li-a rủ Vô-lô-đi-a :

— Chơi trò ú tim đi.

---

(1) *Vì A-nhi-a trồng cây này nên lấy tên cô đặt cho tên cây — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Tất cả chạy tán ra khắp vườn. Một người đi tìm. Đi rón rén khe khẽ. Kìa, cái tán màu xanh của cây ngưu bàng đu đưa...

Khi bóng nắng rời khỏi sân cũng là lúc trên bãi crô-két (1) sôi nổi hẳn lên. Khi chơi phải nghiêm chỉnh theo đúng các luật lệ. Không được dắt quá cẩu, mà phải đánh những cú ngắn. Không được... mà phải... Vô-lô-đi-a và ông bố rất thích tranh luận, hay cười rộ trong lúc chơi.

Trong khi đó mặt trời dần dần ngả về phía tây, trời sắp tối, hơi nóng đã dịu bớt. Ông bố báo :

— Các con, ta ra sông Xvi-a-ga tắm đi !

Cả gia đình U-li-a-nốp đi ra sông tắm. Đám con trai theo bố, đám con gái theo mẹ.

---

(1) *Một môn thể thao : khi chơi dùng những chiếc búa con đùa những quả cầu gỗ qua khung thành bằng dây thép — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Xvi-a-ga là con sông nhỏ yên tĩnh, lặng lẽ chảy giữa đôi bờ xanh ngắt.

Vô-lô-đi-a từ trên cầu ván lấy đà nhảy xuống sông làm nước bắn tung tóe rồi bơi thi với ông bố và Xa-sa.

Bầu trời vẫn còn sáng, ánh hoàng hôn màu hồng chiếu tỏa, nhưng ở phía chân trời một ngôi sao xanh biếc đầu tiên đã lóe sáng.

Tắm xong, Vô-lô-đi-a và Xa-sa đi sóng đôi ở phía trước.

— Xa-sa, anh đang nghĩ gì thế ?

— Về tất cả. Em có nhìn thấy ngôi sao không ? Nó xuất hiện từ đâu ? Bắt đầu như thế nào ? Cuộc sống trên trái đất được bắt đầu ra sao ? Chúng ta sống để làm gì ? Mục đích của chúng ta ở đâu ?

Vô-lô-đi-a lắng nghe. Những ý nghĩ vụt đến. « Chúng ta sống để làm gì ? Mục đích của chúng ta ở đâu ? Thật là thú vị khi ta biết sống, biết suy nghĩ, tìm hiểu và làm cái gì đó. Xa-sa thông minh thật. Mình sẽ sống như Xa-sa ».

TRÊN TÀU THỦY

Chiếc tàu thủy có hai boong đậu ngay cạnh bến. Cửa sổ các phòng nhỏ sáng rực lên dưới ánh mặt trời. Nẹp đồng bóng nhoáng như mạ vàng. Tất cả đều sạch sẽ, trang trọng. Viên thuyền trưởng từ trên cầu chỉ huy ra lệnh qua ống loa.

« Khéo không chậm mất », — Vô-lô-đi-a lo sợ. Vậy mà bố mẹ lại rất bình tĩnh, Vô-lô-đi-a đành im lặng. Cậu chỉ sốt ruột nắm chặt quai làn đựng đồ ăn và ngoái đầu lại, sợ bỏ lỡ mất điều gì thú vị.

« Mau mau lên, miễn là lên được tàu, kẻo bỗng nhiên tàu nhổ neo thì... ».

Ông bố soát lại vé tàu và kiểm lại hành lý. Mỗi người đều xách một làn hoặc một gói vừa sức. Một thủy thủ vác hộ một gói và đưa thẳng vào phòng. Chiếc tàu thủy kéo hai hồi còi dài giọng trầm, đến hồi thứ ba thì ngắn. Những bánh xe bắt đầu quay, nước xáo động bên dưới chân vịt, tàu rời khỏi Xim-biếc đi Ca-dan.

Mùa hè nào gia đình U-li-a-nốp cũng đi tàu thủy tới Ca-dan. Đến đó họ đi ngựa khoảng bốn mươi dặm tới làng Cô-cu-ski-nô. Từ dạo mùa đông Vô-lô-đi-a đã bắt đầu chờ đợi cuộc hành trình trên sông Von-ga tới Ca-dan và Cô-cu-ski-nô.

Được quét bằng CamScanner

Xim-biếc lùi lại phía sau. Những mái ngói đỏ của thành phố thấp thoáng trong những vườn cây xanh còn hiện lên trên núi cao một hồi lâu. Sông Von-ga rẽ ngoặt nên không còn nhìn thấy Xim-biếc nữa.

Một đàn chim hải âu bay theo con tàu với những tiếng kêu chối tai. Một người nào đấy trong số hành khách cho đàn chim ăn, chúng vừa bay vừa đớp bánh mì hoặc lao tõm xuống mặt nước như một hòn đá rồi lại bay vút lên trời xanh.

Vô-lô-đi-a ném cho đàn chim những mẩu bánh vụn rồi chạy tới khoang máy. Chiếc máy hơi nước lấp lánh ánh đồng và dầu mỡ, chạy ầm ầm, rùng rùng vì sức căng. Những thanh truyền lực chạy không nghỉ, luồng hơi nóng bỏng kêu rít lên thoát ra khỏi những chiếc van. Người thợ đốt lò trần trụi đến ngang lưng, đen trũi, mình đầy muội than và dầu mỡ, làm việc bên cái lò nóng bỏng. Mồ hôi của anh chảy ròng ròng trên lưng như tắm.

— Đi nhanh nhanh lên rồi quay lại ! — người thợ máy giục.

Anh thợ đốt lò lấy ca múc nước ở thùng, uống ừng ực. Anh đưa tay lau trán ướt rồi chùi vào quần.

Những chân vịt khuấy động mặt nước, con tàu cố sức chạy ngược dòng Von-ga. Hành khách dạo chơi trên boong tàu ngắm cảnh đẹp. Ông bô bước ra khỏi phòng, mang theo bàn cờ. Bộ quân cờ này rất đẹp do ông tự làm lấy bằng gỗ, mỗi quân cờ được trang trí theo một kiểu khác nhau.

Được quét bằng CamScanner

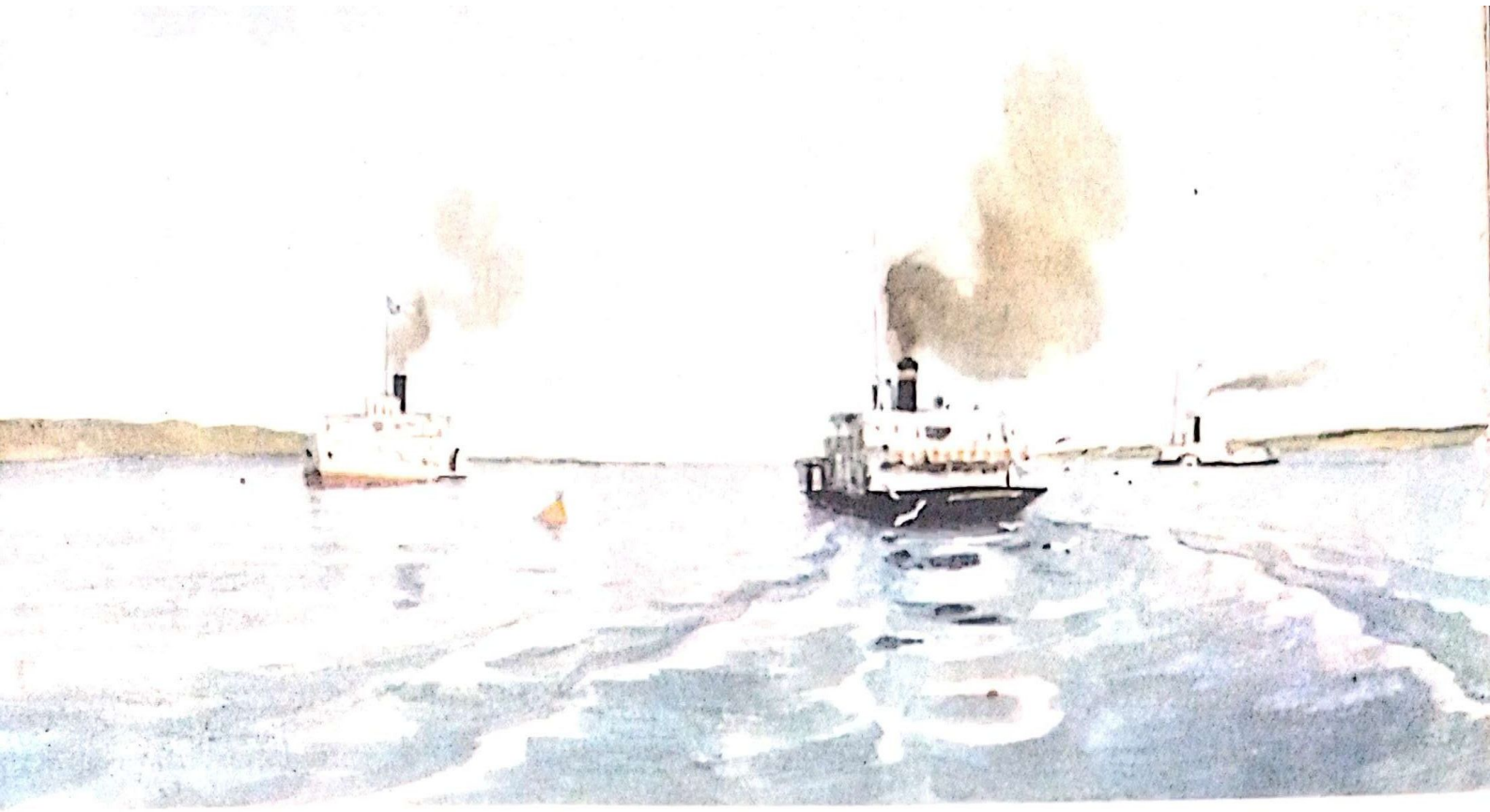

— Ta đấu với nhau một ván chứ ? — ông bố ướm ý Vô-lô-đi-a.

Sau ông bố, Vô-lô-đi-a là người chơi cờ giỏi nhất trong gia đình.

Ông chơi với cậu rất bình đẳng, mặc dù Vô-lô-đi-a mới lên chín. Tuy vậy, cũng không còn bé nữa, đến tháng tám này cậu sẽ thi vào trường trung học — Phải tạm biệt « tự do » thôi, anh chàng Cô-dắc ạ !

— Thưa tiên sinh, ngài có nhận chiếu tướng không nào ? — ông bố hỏi.

— Thưa ông đối thủ kính mến, chúng tôi không nhận.

Vô-lô-đi-a đẩy nhanh con mã ra chắn.

— Khôn thật ! Đã thế thì ta lên con tốt này.

— Nhưng chúng tôi sẽ phi nhanh con mã để cản con tốt của ông, và chính ông . . .

Vô-lô-đi-a đi một nước cờ rất bất ngờ.

Một làn gió nhẹ làm bay phất phơ mái tóc màu hạt dẻ pha lẫn màu hung. Dòng sông Von-ga chói chang ánh nắng.

— Trong khoang máy sao mà nóng thế ! — Vô-lô-đi-a nhăn nhó nhớ lại. — Mùi dầu máy tỏa ra nồng nặc. Người thợ đốt lò mồ hôi đầm đìa. Chẳng nhẽ không có cách nào làm nhẹ bớt được ư ?

Ông bố im lặng. Xa-sa lại gần và nhún vai :

— Có ai để ý tới chuyện đó đâu ! Lão chú tàu chẳng cần biết người thợ đốt lò làm việc vất vả hay không.

Được quét bằng CamScanner

— Nhưng thật là không công bằng, — Vô-lô-đi-a thốt lên.

— Những chuyện công bằng trên đời này chưa phải đã nhiều lắm.

Cả hai chú bé nhìn ông bố.

— Ba, ba đang bảo vệ sự công bằng, chúng con biết ! — Xa-sa nói giọng sôi nổi.

— Mỗi người ở cương vị của mình đều cần phải bảo vệ sự công bằng, — ông bố đáp.

Chiếc tàu thủy huýt một hồi còi dài lánh lót vang khắp vùng sông Von-ga như gửi lời chào chiếc tàu đi ngược lại. Sông Von-ga bắt đầu nổi sóng mạnh, xô những đợt sóng dài vào bờ.

LÀNG CÔ-CU-SKI-NÔ

Một ngày đi tàu thủy, một ngày ở Ca-dan, đến chiều tối ngày thứ ba, họ tới Cô-cu-ski-nô. Suốt dọc đường Vô-lô-đi-a kể cho Ô-li-a và Mi-chi-a nghe về cuộc sống ở Cô-cu-ski-nô. Ô-li-a và Mi-chi-a lắng nghe, dường như chưa bao giờ thấy Cô-cu-ski-nô cả. Vô-lô-đi-a tả rất hay. Chuyện bơi thuyền trên sông U-xnhi-a. Chuyện con sông U-xnhi-a uốn khúc quanh co và cháy xiết. Chuyện bắt cá trên sông U-xnhi-a. Cá măng có răng to và nhọn thường hay quanh quẩn ở những chỗ nước xoáy. Cá chép nhanh nhẹn thường bơi tung tăng khắp nơi. Cá vược rất tham đớp mồi.

— Mi-chi-a ! Cá cắn câu rồi, giật đi, Mi-chi-a, con cá vược béo quá !

Mi-chi-a suýt nữa thì nhảy khỏi chiếc xe ngựa bốn bánh. Người đánh xe vừa lấy dây cương quất ngựa vừa ầm ừ ra vẻ tán thưởng :

— Kể nữa đi, nhà kể chuyện tí hon !

Nhà kể chuyện tí hon, hớn hở vì được khen, tiếp tục kể. Chuyện những rừng nấm ở Cô-cu-ski-nô. Những quãng rừng bị đốn dâu chín đỏ rực. Những bụi phúc bồn tử ở khe cạn gần đây. Những bãi cắt cỏ. Ban đêm, sau lúc hoàng hôn bọn trẻ trong làng thường phi ngựa ra các bãi rừng thưa chăn cho đến sáng.

Ở Cô-cu-ski-nô có ngôi nhà của ông ngoại để lại cho mẹ và các chị em gái của mẹ sau khi ông mất. Mùa hè, bà mẹ cùng với các con tới làng Cô-cu-ski-nô. Và những chị em gái cũng đem các con đến. Cả họ tụ tập rất đông vui !

Được quét bằng CamScanner

Đây kia, làng Cô-cu-ski-nô đã hiện ra, một làng nhỏ có những mái nhà tranh trên bờ dốc của con sông U-xnhi-a. Còn kia, ở xa hơn một chút, trong khu vườn, hiện ra một ngôi nhà gỗ có nhiều cột và tầng lầu nhỏ.

Chào Cô-cu-ski-nô ! Vô-lô-đi-a là người đầu tiên nhảy xuống xe ngựa, chạy tung tăng khắp những nơi ưa thích, nhìn ngắm khu vườn, chào hỏi những bụi hoa tử đinh hương, những đám cỏ, những khóm hoa. Ô-li-a chạy theo anh.

— Trông kìa, Ô-li-a, khu vườn trở nên đẹp tuyệt trần !

— Trông kìa, anh Vô-lô-đi-a, chiếc ghế dài của chúng ta ở dưới hàng cây bồ đề thấp lè tè, như cắm sâu xuống đất ấy.

— Còn kia là chỗ dốc đi xuống sông. Chúng ta đi xuống chứ ?

Hai anh em liền đi xuống, vì đã quen biết con sông U-xnhi-a này. Đôi bờ sông mọc đầy cây trăn và cây thùy dương. Những bông súng vàng ló ra từ mặt nước. Biết đâu Đuy-mô-vôt-sca, nhân vật trong truyện kể của An-đéc-xen chả đã từng sống ở một trong những bông hoa vàng đó. Chiếc thuyền cũ được cột chặt vào cái cọc nhỏ, chúi mũi vào bờ. Đi bơi thuyền kể cũng thích. Mà chạy vào rừng chơi cũng hay.

— Ô-li-a, chúng ta vào rừng đi !

— Ngay bây giờ à ? Đi một mình ư ? Chiều tối rồi, anh Vô-lô-đi-a ạ !

— Chiều tối thì đã sao ? Đừng lo, vì em đi cùng với anh cơ mà.

Ô-li-a chạy lon ton bên cạnh, tuy cô cảm thấy hơi sợ, nhất là ở khe cạn. Khe cạn khá sâu. Ánh mặt trời lúc xế chiều không chiếu được tới đây, nên rất ẩm ướt và tối tăm.

Hai anh em bước ra khỏi khe cạn. Cánh đồng cỏ đã cắt như trải ra trước mặt, xếp đầy những bó cỏ khô. Còn ở liền ngay đó là rừng. Mới một mùa đông mà Vô-lô-đi-a và Ô-li-a đã cảm thấy xa lạ đối với rừng, những cây bạch dương sum sê, những cây thông bù xù, những bụi hồ đào rậm rạp không thể lọt qua được. Vô-lô-đi-a và Ô-li-a thấy hình như rừng trở nên rậm hơn. Mặt trời đã lặn. Trong lòng Vô-lô-đi-a bắt đầu thấy lo lo. Nhưng không thể rút lui. Cậu vẫn tiến lên phía trước. Ô-li-a đi theo sau. Bóng tối của khu rừng đã từ từ kéo đến. Cây cối vây quanh. Không thấy bầu trời, không thấy cánh đồng cỏ với những bó cỏ khô nữa. Ở dưới chân cành cây kêu sột soạt.

— Bỗng nhiên bọn cướp xông vào chúng ta thì sao ? — Ô-li-a hỏi.

Vô-lô-đi-a biết ở khu rừng Cô-cu-ski-nô không có kẻ cướp. Nhưng

Được quét bằng CamScanner

bất giác cậu nhìn tứ phía vẻ lo sợ, tưởng như sau mỗi cái cây đều có người nào đấy ẩn nấp.

— Vô-lô-đi-a, anh có sợ bọn cướp không ? — Ô-li-a hỏi thầm.

— Không sợ. Và em cũng đừng sợ. Ở đây không có bọn cướp đâu.

« U-up ! — có tiếng động phát ra từ trong rừng. Mạnh và ngắt quãng. — Up ! »

Gió bay qua ở phía trên, trong đám lá cây có tiếng động rì rào. Ô-li-a vội bám lấy anh.

— Cái gì thế ?

— Chắc là con cú. Đúng, hẳn là con cú. Em đã nghe nói về giống cú chưa ? Đó là loài chim thông minh nhất.

— Vô-lô-đi-a, ta đi về nhà thôi.

— Đi.

Cậu dắt Ô-li-a, vừa gạt những bụi cây, vừa thận trọng dò đường trong cánh nhá nhem tối. Rừng đầy những cành cúi khô. Hai anh em vấp ngã. Vô-lô-đi-a cảm thấy bàn tay cô em gái run run trong bàn tay cậu. Bỗng nhiên cậu có cảm giác như hai anh em đã bị lạc. Trống ngực đập thình thình. « Tại sao mình lại dẫn Ô-li-a đi làm gì kia chứ ? »

— Sáng mai chúng ta sẽ đi bơi thuyền, Ô-li-a ạ, — Vô-lô-đi-a nói để lấy thêm can đảm, — anh sẽ chỉ cho em xem một chỗ thật đẹp. Anh còn nhớ một bãi rừng thưa rất nhiều cây dâu, anh em mình chỉ cần mười phút là lấy được đầy làn...

Cậu nói để xua tan nỗi lo sợ và làm cho Ô-li-a yên tâm. Cậu nói cho đến khi cây cối quang hẳn ra, trời sáng hơn, trước mặt lại hiện ra cánh đồng cỏ đã cắt và khe cạn. Bên kia khe cạn là làng Cô-cu-ski-nô.

— Ngôi nhà của chúng ta kia kìa ! — Ô-li-a kêu lên. — Anh Vô-lô-đi-a, em hầu như không sợ.

Vô-lô-đi-a bây giờ cũng làm ra vẻ không sợ chút nào.

Cậu rất yêu mến Ô-li-a. Hôm nay Vô-lô-đi-a mới biết là cậu yêu quí cô em gái thân yêu của mình tha thiết như thế nào.

Hai anh em vui vẻ đi về nhà. Ở phía sau vang lên bài hát. Đó là những cô gái nông dân đi làm đồng về cùng cất cao giọng :

Vườn cây xanh xanh của ta ơi,
Xanh, xanh ngắt nữa đi.
Những bông hoa đỏ thắm của ta ơi,
Nở, nở rộ nữa đi.

Được quét bằng CamScanner

CẬU HỌC SINH TRUNG HỌC

Vào một ngày tháng tám năm 1879 Vô-lô-đi-a đã đến trường trung học để thi vào lớp một. Tòa nhà hai tầng bằng đá nằm ở trung tâm thành phố gần sông Von-ga. Vô-lô-đi-a sẽ học ở đây tám năm.

Nhưng trước tiên là phải thi đã. Các thầy giáo ngồi nghiêm nghị sau chiếc bàn giám khảo. Còn học sinh được gọi tên theo thứ tự. Vô-

lô-đi-a mạnh bạo bước lên bảng. Các thầy giáo hỏi, Vô-lô-đi-a trả lời lưu loát. Các thầy ra bài toán. Cậu giải rất nhanh.

— Cậu bé có tài này là con nhà ai thế ! — một thầy giáo hỏi người ngồi bên cạnh.

— Con trai ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vich U-li-a-nôp, giám đốc các trường học bình dân đấy.

Được quét bằng CamScanner

Hồi đó ông bố của Vô-lô-đi-a đã làm giám đốc. Không những các thầy giáo ở Xim-biếc, mà ở toàn tỉnh Xim-biếc đều biết tiếng và kính trọng ông.

— Người con trai có tài của ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích được chuẩn bị rất tốt, — các thầy giáo của trường trung học tỏ vẻ tán thưởng.

Và tất cả các môn Vô-lô-đi-a đều được điểm năm.

— Cậu học sinh trung học Vô-lô-đi-a! Cậu học sinh trung học Vô-lô-đi-a của chúng ta! — mọi người ở nhà đều reo lên đón cậu.

Anh chị và các em tíu tít chạy đến chúc mừng. Bà mẹ mặc thử cho Vô-lô-đi-a bộ đồng phục học sinh trung học có hàng khuy lấp lánh. Ngày mai cậu sẽ vào học lớp một. Bà mẹ nhìn qua cửa sổ. Bây giờ bà đã có hai cậu học sinh trung học, Xa-sa, Vô-lô-đi-a và một cô học sinh trung học A-nhi-u-ta. Thời gian trôi đi, các con đều lớn lên.

Buổi tối, trong phòng ăn của gia đình U-li-a-nốp thắp lên ngọn đèn treo có chụp màu trắng. Bọn trẻ ngồi quây quần chuẩn bị bài vở ngày hôm sau. Mi-chi-a năm tuổi không có bài vở gì cả. Cậu lúi húi vẽ chiếc tàu thủy có ống khói và những lớp sóng cao của sông Von-ga. Vô-lô-đi-a nhanh chóng làm xong mọi việc, vì ngày đầu tiên đối với cậu học trò lớp một bài vở cũng chưa phải nhiều lắm. Cậu vót nhọn các bút chì. Cậu thích có nhiều bút chì và đầu bút chì bao giờ cũng vót thật nhọn. Bút chì trông phải đẹp mắt. Các cuốn vở không một vết mực, những cuốn sách giáo khoa đều có bìa bọc. Cậu xếp tất cả vào túi, chuẩn bị xong xuôi mọi thứ cho ngày mai. Bây giờ biết làm gì? Với vẻ láu lỉnh, cậu bắt đầu làm cái gì đó bằng giấy. Cậu làm con châu chầu rồi chạy đến chỗ bà bảo mẫu xin một sợi chỉ buộc vào. Cạch! — con châu chầu bỗng nhảy đến chỗ A-nhi-u-ta, sượt qua mũi xuống cuốn sách giáo khoa.

— Vô-lô-đi-a, đừng có quấy rầy. Em lại đùa rồi đấy!

Vô-lô-đi-a kéo sợi chỉ, con châu chầu biến mất. Giây lát sau lại có tiếng cạch — con châu chầu nhảy lên cuốn vở của Xa-sa.

— Vô-lô-đi-a, bỏ cái trò ấy đi!

Con châu chầu vẫn không biến mất. Nó nhảy nhảy và không chịu dừng lại.

Phía sau bàn có tiếng cười khúc khích, mãi cho đến khi có ai đó bắt được con châu chầu, dứt sợi chỉ và ném đi.

Được quét bằng CamScanner

— Khẽ chứ, — A-nhi-u-ta bảo Vô-lô-đi-a.

Vô-lô-đi-a không chịu yên. Cậu hăng lên. Hình như cậu còn muốn dùa nữa thì phải ?

— Mi-chi-a, Mi-chi-a !

Mi-chi-a khẽ kêu rít lên, linh cảm thấy có cái gì buồn cười, nhưng cũng có thể đáng sợ. Vô-lô-đi-a đặt hai ngón tay lên thái dương, làm điệu bộ dọa dẫm :

— Con dê có sừng, con dê hay húc đây này, nó húc ai bây giờ ?

— Đừng húc tôi, đừng húc tôi !

Hai cái sừng tiến lại gần Mi-chi-a, đi từ từ, rồi đến thẳng chỗ cậu bé. Mi-chi-a vừa kêu thét lên vừa cười, lăn nhào từ trên ghế xuống gầm bàn. Ông bố đã xuất hiện ở ngưỡng cửa :

— Vô-lô-đi-a, đi đến chỗ ba.

Vô-lô-đi-a bước vào phòng làm việc của bố, vẫn chưa nguôi những trò tinh nghịch. Ở đây có tủ sách, ở khoảng tường giữa hai cửa sổ có kê một chiếc bàn giấy lớn, còn cạnh bức tường khác có đặt một chiếc bàn con hình bầu dục và một đi-văng để tiếp khách.

— Ngồi xuống đây, — ông bố nói, — đợi ba một lát.

Và ông lại miệt mài làm việc. Từ nhỏ Vô-lô-đi-a đã biết kính trọng căn phòng làm việc của bố. Ông làm việc rất nhiều. Ông đi khắp tỉnh, đến các trường học ở nông thôn cách xa hàng trăm dặm cả vào những ngày đông giá rét lẫn những ngày thu ảm đạm. Có lẽ không có một trường tiểu học nào ở tỉnh Xim-biếc mà ông bố của Vô-lô-đi-a lại không đi tới để giúp đỡ các giáo viên. Về nhà, ông cần làm báo cáo, dựng kế hoạch, viết bài và những bản tin sư phạm. Ông làm việc từ sáng đến khuya.

— Vô-lô-đi-a, — một lát sau ông bố gọi.

Vô-lô-đi-a vui vẻ đi lại gần. Những trò tinh nghịch đã bay khỏi đầu cậu.

— Công việc ngày hôm nay ba đã làm xong, — ông bố vừa nói vừa xếp gọn giấy tờ vào cặp giấy. — Làm xong việc rồi thì tha hồ chơi. Nhưng không được quấy rầy người khác, — ông khẽ đe Vô-lô-đi-a với giọng ôn hòa. — Thế nào, mọi việc ở trường ra sao, cậu học sinh trung học ?

Được quét bằng CamScanner

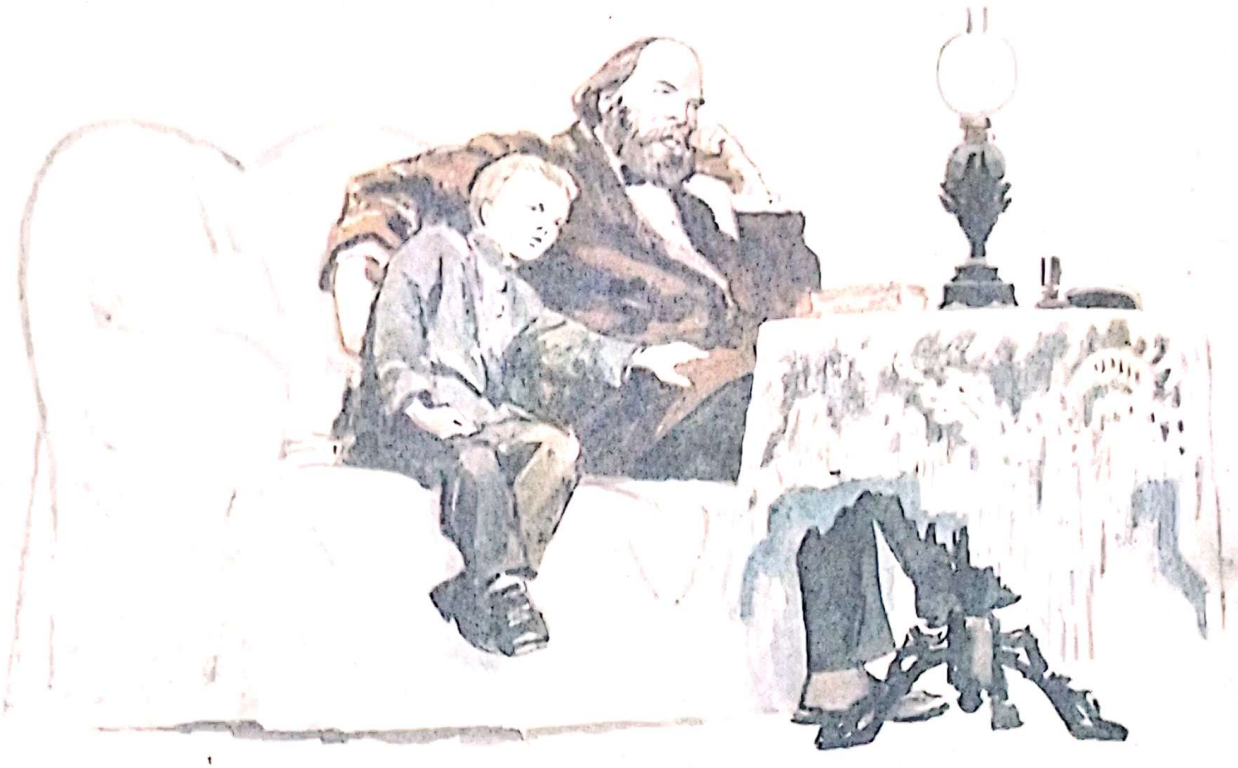

Vô-lô-đi-a kể lại mọi việc. Chẳng có chuyện gì đặc biệt cả.

Từ phòng lớn vọng đến tiếng nhạc khe khẽ.

Hai bố con lặng lẽ bước vào. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, những ngọn nến trên đàn dương cầm đã được thắp sáng. Bà mẹ đang chơi đàn. Bà chơi một điệu gì đó trong sáng như một ngày nắng hè. Vô-lô-đi-a cùng với bố ngồi ở một góc, lắng nghe điệu nhạc hồi lâu.

HÃY LÀ NGƯỜI BẠN

Một hồi chuông vang lên báo giờ vào học. Học sinh lớp hai ồn ào đi về chỗ. Đang là mùa xuân. Các cửa sổ đều mở. Bỗng một con mèo từ ngoài đường nhảy tót lên bệ cửa sổ.

— Người mới đến lớp ta kìa! — một học sinh nào đó vừa cười vừa kêu lên.

Thầy giáo bước vào lớp. Cậu bé ngồi cạnh cửa sổ không kịp nghĩ ngợi gì cả, liền túm lấy con mèo, nhét vội vào bàn và đậy nắp lại.

Được quét bằng CamScanner

— Chúng ta bắt đầu học, — thầy giáo vừa nói vừa đi lên bục giảng và sửa lại kính cặp mũi.

« Meo », — con mèo bỗng kêu.

— Cái gì thế ? — thầy giáo cau mày vẻ nghiêm khắc.

Trong lớp vang lên tiếng ho lẫn tiếng xì xào, sách vở của ai đó rơi xuống sàn loạt soạt. Học sinh cố dùng mọi cách để làm át tiếng mèo kêu trong hộp bàn. Nhưng con mèo càng kêu dữ : « Meo, meo, meo ».

Cậu bé giấu mèo hoảng hốt, sợ thầy giáo trừng phạt, liền thả mèo ra. Con mèo ngang nhiên đi giữa dãy bàn, tiến thẳng về phía bục giảng của thầy giáo, như không có chuyện gì xảy ra. Học sinh trong lớp đều lặng người đi.

Thầy giáo đỏ mặt, kính cặp mũi rơi ra, treo lơ lửng ở đầu sợi dây.

— Sao mà tệ thế này ! Ai đem đến thế ?

— Chúng con không đem đến. Nó tự nhảy qua cửa sổ vào ạ.

— Ai vừa giấu. Nhận ngay đi. Ai vừa giấu con mèo ? Nói tên ngay !

Được quét bằng CamScanner

Không một tiếng đáp lại. Không ai nhìn về phía cửa sổ, nơi cậu bé đang ngồi sợ dựng tóc gáy vì tiếng quát.

— Định làm loạn à! — thầy giáo nói. — Tôi sẽ báo cáo lên ông giám thị.

Giờ học đã trôi qua trong bầu không khí trầm lặng. Hồi chuông hết giờ vang lên, thầy giáo ra khỏi lớp. Vô-lô-đi-a bước ra trước lớp:

— Chúng ta sẽ im lặng nhé!

— Phải đấy, U-li-a-nốp ạ! Không được tiết lộ! Nhất quyết nhé!

Từ dãy bàn cuối một học sinh cao kều lắng lặng đứng dậy. Hắn lẻn ra ngoài. « Hắn đi đâu thế? » — Vô-lô-đi-a ngạc nhiên, nhưng không có thì giờ suy nghĩ. Tất cả đều bàn tán về câu chuyện vừa rồi. Không ai để ý tới việc Cao Kều đi đâu.

— Các cậu ạ, — Vô-lô-đi-a nói, — thống nhất, im lặng nhé.

— Thống nhất! — cả lớp ủng hộ.

Trong lớp vừa có cái gì lo sợ, vừa có cái gì thân ái, tất cả đều phấn khởi hẳn lên. Bỗng nhiên Cao Kều trở về, im lặng ngồi vào bàn của mình.

Được quét bằng CamScanner

Cuối giờ nghỉ giải lao tên giám thị đến, hắn ưỡn ngực trong bộ chế phục màu xanh :

— Về chỗ !

Ngay tức khắc tất cả học sinh lớp hai đi vào bàn của mình. Chuyện gì sẽ xảy ra ?

Tên giám thị đưa cặp mắt lạnh lùng đảo khắp các học sinh và... dừng lại ở cậu bé đã giấu con mèo.

— Bước ra khỏi lớp ! Hạnh kiểm môt. Đi vào phòng giam cá nhân.

Cậu bé sửng sốt cúi đầu đi vào phòng giam. Tên giám thị bỏ mặc cả lớp. Các học sinh đều lấy làm ngạc nhiên. Làm sao tên giám thị có thể biết được nhỉ ? Có ai đó đã hớt léo ? Ai ?

Vô-lô-đi-a liếc nhìn Cao Kều.

Hai tai hắn đỏ lên, cặp mắt đảo quanh có vẻ sợ hãi...

Lớp học bắt đầu lủng củng. Mỗi trò tinh nghịch, thậm chí nhỏ nhất, tên giám thị đều biết. Ngày nào cũng có học sinh hoặc bị tống vào phòng giam, hoặc bị nhịn cơm trưa. Học sinh bắt đầu nghi kỵ nhau, sợ kết bạn với nhau. Tất cả đều xoay quanh một ý nghĩ : « Kẻ nào, kẻ nào hay hớt léo với tên giám thị ? ».

Một hôm trong giờ nghỉ giải lao Vô-lô-đi-a nhìn thấy : Cao Kều nhảy tót từ phòng làm việc của tên giám thị ra rồi lẩn vào đám học trò. « Chính hắn », — Vô-lô-đi-a hiểu.

— Hắn hay hớt léo, — Vô-lô-đi-a không còn do dự nói với các bạn.

Được quét bằng CamScanner

Nhiều người cũng đã dự đoán như vậy.

— Mình sẽ nện cho nó một trận! — Đi-ma An-drê-ép, bạn của Vô-lô-di-a, tức giận siết chặt nắm đấm. — Các cậu ơi, chúng ta sẽ rình nó ở ngoài đường, cho nó một bài học.

— Tốt hơn hết sẽ cho nó một bài học bằng cách khác, — Vô-lô-di-a nói. — Chúng ta sẽ tuyên bố tẩy chay.

— Tẩy chay nghĩa là thế nào?

— Là đừng nói chuyện, đừng trả lời các câu hỏi, không thèm để ý đến hắn, coi như không có hắn vậy.

Vừa lúc đó Cao Kều bước vào. Như mọi bận, cặp mắt hắn lấm la lấm lét. Hắn thoáng thấy tất cả đều im lặng khi hắn đến.

— Giờ học này là giờ gì nhỉ? — Cao Kều khẽ hỏi.

Không ai trả lời cả. Một bạn chạy lên bảng viết rõ to: «Không nói chuyện với những tên hớt lẻo» — rồi lấy khăn lau xóa ngay.

Cao Kều co mình lại, rụt đầu vào vai, đi về bàn mình.

Vô-lô-di-a khinh bỉ hắn. Khi Cao Kều đi qua, Vô-lô-di-a liền ngoảnh mặt nhìn chỗ khác. Và tất cả đều làm như vậy. Cao Kều trở nên cô độc, hoàn toàn cô độc. Không ai thèm nói với hắn một lời. Không ai thèm nhìn hắn, để ý đến hắn.

Hết ngày này đến ngày khác, hết tuần này đến tuần khác cứ như thế. Người tố cáo không còn nữa. Hàng ngày học sinh lớp hai không phải nhốt vào phòng giam nữa.

— Hắn thôi hớt lẻo rồi, thế là chúng ta đã dạy cho hắn một bài học, — học sinh lớp hai nói với nhau. Nhưng vẫn như trước đây, tất cả không thèm để ý đến hắn.

Một lần sau khi tan học, Vô-lô-di-a chạy vào lớp bỏ trống để lấy cuốn sách bỏ quên. Cao Kều ngồi ở bàn cuối và đang khóc. Tim Vô-lô-di-a bỗng se lại, cậu lại gần:

— Cậu đã hối hận chưa? Cậu sẽ không làm như thế nữa chứ?

Cao Kều khẽ ngẩng bộ mặt run rẩy, còn đầm đìa nước mắt. Đã có người nói với hắn, hắn không tin vào tai mình!

— Không bao giờ, không bao giờ! — hắn nói ấp úng. — Mình sợ. Mình sợ ông giám thị đuổi mình khỏi trường trung học vì mình học kém. Mình không thể sống thiếu bạn bè như thế này được!

Được quét bằng CamScanner

— Cậu hãy là người bạn, thì cậu sẽ có những người bạn, — Vô-lô-đi-a đáp. — Thôi được, chúng mình tin cậu. Mình sẽ báo các bạn rằng có thể tin ở cậu.

Và cuộc tấy chay Cao Kếu ở lớp hai chấm dứt. Không ai nhớ lại chuyện quá khứ nữa. Cao Kếu đã được một bài học suốt đời...

Và tất cả học sinh lớp hai cũng được một bài học.

LO ÂU

Xa-sa không thích cái lối hình thức chủ nghĩa và kỷ luật cưỡng bức của trường trung học. Nhưng anh học rất giỏi, tốt nghiệp với huy chương vàng. Vô-lô-đi-a cũng không thích những qui chế của trường trung học và học cũng rất giỏi, là học sinh xuất sắc từ lớp đầu đến lớp cuối.

Khi Vô-lô-đi-a còn học ở các lớp dưới, ông bố đã áy náy không biết Vô-lô-đi-a sau này có quen với lao động không ? Cậu đã tỏ ra là rất có khả năng, dễ dàng nắm được cái mới. Sau này ông bố tin rằng Vô-lô-đi-a biết làm việc một cách kiên trì. Thật ra, cậu đã học được ai đó : trong nhà luôn luôn có sự kính trọng đặc biệt đối với lao động.

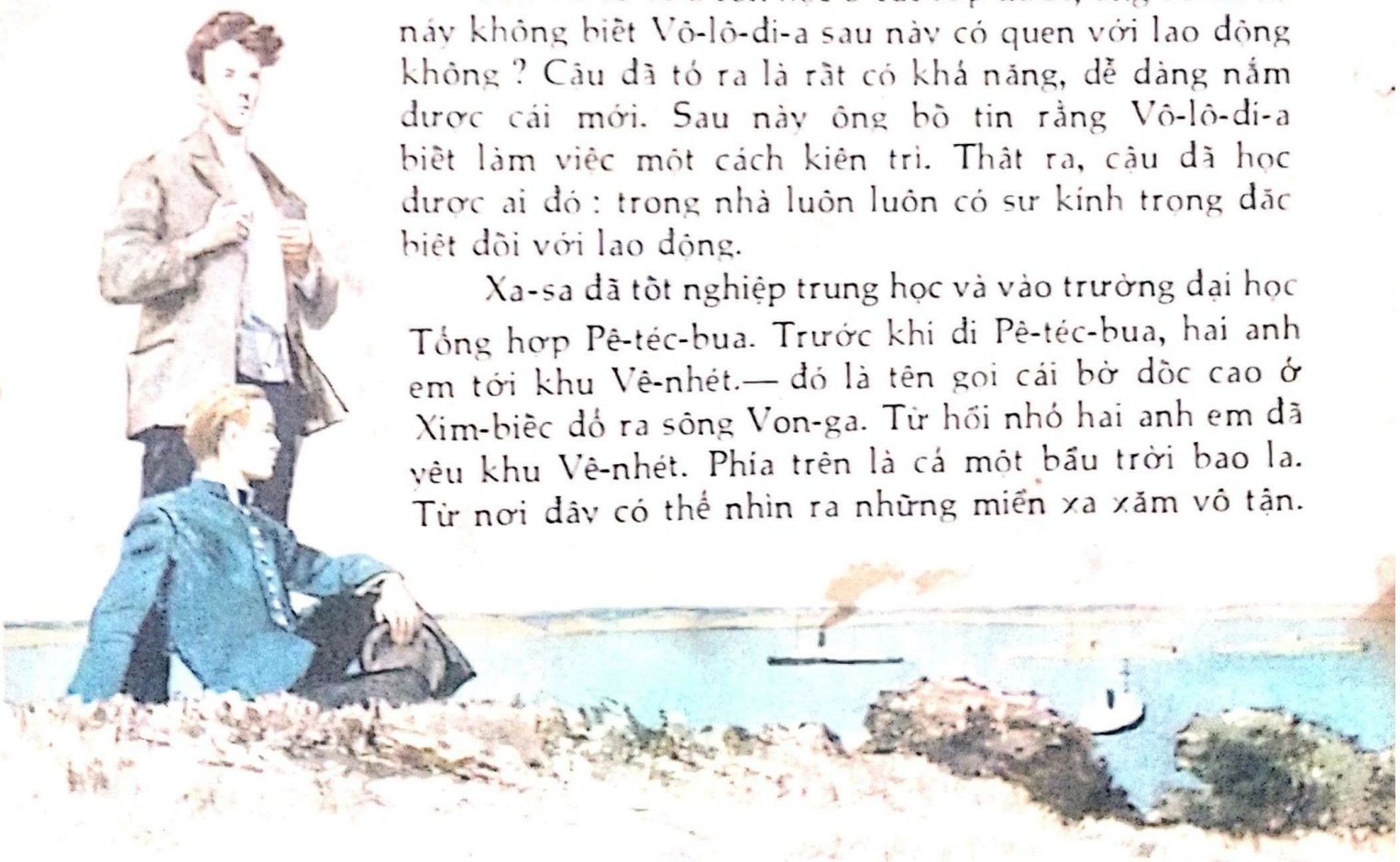

Xa-sa đã tốt nghiệp trung học và vào trường đại học Tổng hợp Pê-téc-bua. Trước khi đi Pê-téc-bua, hai anh em tới khu Vê-nhét.— đó là tên gọi cái bờ dốc cao ở Xim-biếc dốc ra sông Von-ga. Từ hồi nhỏ hai anh em đã yêu khu Vê-nhét. Phía trên là cả một bầu trời bao la. Từ nơi đây có thể nhìn ra những miền xa xăm vô tận.

Được quét bằng CamScanner

— Anh thích cái gì nhất trong con người ta. — Vô-lô-đi-a hỏi.

— Lao động. Kiến thức. Tính trung thực, — Xa-sa đáp. Rồi suy nghĩ một lát, anh nói thêm : — Theo anh, ba của chúng ta chính là con người như vậy.

Những lời nói của Xa-sa về ông bố đã lập tức khắc sâu vào tâm khảm Vô-lô-đi-a. Vô-lô-đi-a có tính tự chủ và dứt khoát, nhưng cậu đã bắt đầu lo âu : bố đi công tác xuống các trường học nông thôn đã quá thời hạn trở về từ lâu, mà vẫn chưa thấy về.

Vô-lô-đi-a học trong căn phòng nhỏ của mình ở gác lửng. Căn phòng ấy luôn luôn ngăn nắp, trật tự không chê vào đâu được. Không một mẩu giấy vương xuống sàn, chiếc bàn giấy nhỏ không bày bừa những vật linh tinh khác. Cạnh đó là căn phòng của Xa-sa cũng nhỏ như vậy. Căn phòng trống trải. Đã sang năm thứ ba Xa-sa học ở trường đại học Tổng hợp Pê-téc-bua. Và A-nhi-u-ta cũng đang học ở trường cao đẳng nữ ở Pê-téc-bua. Vô-lô-đi-a buồn nhớ A-nhi-u-ta và Xa-sa, nhất là nhớ Xa-sa. Khi Xa-sa sống ở nhà, hai anh em thường hay trao đổi về những cuốn sách đã đọc, về những chuyện xảy ra trong cuộc sống, nói chuyện với nhau hằng giờ liền. Họ nói đủ các thứ chuyện rất lý thú.

— Hồi tưởng như vậy là đủ rồi, — Vô-lô-đi-a tự chấm dứt, — bắt tay vào công việc thôi !

Vô-lô-đi-a đã học bài xong. Vẫn như hồi còn nhỏ, cậu thường chuẩn bị rất chu đáo túi sách cho ngày mai. Suốt cả buổi tối Vô-lô-đi-a đọc sách. Cậu có một kế hoạch đọc rất nhiều ! Trong số đó có những cuốn sách về lịch sử, về sự tổ chức xã hội và cuộc sống của nhân dân. Vô-lô-đi-a đọc Tuốc-ghê-nhép, Pu-skin và tất nhiên cả Lép Tôn-xtôi nữa.

Các thầy giáo của trường trung học không thể biết rằng cậu còn đọc những tác phẩm của Đô-brô-li-u-bốp, Pi-xa-rép, Bê-lin-xki, Ghéc-xen. Những cuốn sách này nói về những điều Vô-lô-đi-a chưa từng nghe thấy trong các giờ học ở trường trung học ; sách vạch ra cho ta thấy rõ sự bất công trong xã hội.

... Vô-lô-đi-a rời khỏi những trang sách, liếc nhìn đồng hồ. Chà, mình mải đọc quá ! Cần phải xuống thăm mẹ. Cậu cất sách vào bàn và chạy xuống phòng ăn ở phía dưới.

Bà mẹ không ở đó một mình. Người bạn và người đồng sự của bố là I-van I-a-cô-vlê-vích I-a-cô-vlép ghé đến chơi khoảng một giờ với tình nghĩa hàng xóm láng giềng. Ông là người Tsu-vát, làm thanh tra

Được quét bằng CamScanner

các trường Tsu-vát, là một người có học thức và hăng hái bảo vệ dân tộc nhỏ bé của mình bị chính quyền Nga hoàng ngược đãi. I-a-cô-vlép vốn bình tĩnh, đầy phẩm chất tốt đẹp, đã chân tình nói với bà mẹ :

— I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích của chúng ta rất tốt, rất cao cả ở chỗ trong công tác của mình ông quan tâm không phải tới việc làm vừa lòng cấp trên, mà tới lợi ích của nhân dân. I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích đã làm nhiều việc tốt cho chúng tôi, những người Tsu-vát và cả những người Moóc-đvin. Ông đã mở biết bao nhiêu trường học cho chúng tôi. Các nhà đương cục không mở các trường học cho người Tsu-vát, nhưng ông đã khẩn khoản nài xin, cố hết sức để đạt được.

Bà mẹ nói :

— Không hiểu sao nhà tôi đi lâu vậy. Tôi rất lo cho nhà tôi !

— Bác Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na, đừng vội sốt ruột. I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích là một người rất say mê công việc, chắc là bận việc ở trường nào đó. Vả lại đường sá đâu có gần.

Từ phòng lớn vang lên tiếng nhạc khe khẽ. Ô-li-a chơi bản nhạc của Tsai-cốp-xki. Mọi người im lặng lắng nghe.

Nhưng có tiếng gì đó ? Tiếng lục lạc. Mỗi lúc một gần và rõ hơn. Đi về phía chúng ta ! Vô-lô-đi-a nhổm dậy. Bà mẹ cũng đứng ngay dậy, khuôn mặt tươi tỉnh hẳn, cặp mắt sáng lên.

— Vô-lô-đi-a, các con, ba đã về !

Đúng, bây giờ mọi người đều nghe thấy rõ. Tiếng lục lạc vang lên phía dưới cửa sổ và dừng lại ngay cạnh cổng. I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích bước vào, ông mặc áo tu-lúp (1) choàng ra ngoài áo măng-tô đồng phục, những giọt băng đọng lại ở râu cằm, toàn thân lạnh buốt.

— Mạnh khỏe chứ, lạy Chúa, mạnh khỏe chứ ! — bà mẹ thở phào nhẹ nhõm.

Mọi người giúp ông cởi áo. Đem áo mặc trong nhà và giày tới. Bày thức ăn ra bàn. Mời ông ngồi ăn. Ông cảm động, thấy ấm lòng, vuốt bộ râu vẻ lúng túng :

— Chà, sau những chuyến đi đường đầy bão tuyết và giá lạnh, về tới nhà thật là ấm cúng !

Khi những tiếng thốt lên đầu tiên đã chấm dứt và cặp má ửng hồng

---

(1) *Áo lông vạt dài — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

vì giá lạnh của I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích đã nhạt đi, Vô-lô-đi-a cảm thấy ông bố rất mệt và buồn. I-van I-a-cô-vlê-vích I-a-cô-vlép cũng nhận thấy ông bạn mình không vui.

— I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích, có chuyện gì không hay ư ?

Nếp nhăn cay đắng đã hiện ra trên vầng trán hói của I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích.

— Hãy hình dung một làng nhỏ thuộc vùng thảo nguyên cách Xim-biếc khoảng một trăm rưỡi dặm, cách đường quốc lộ khoảng ba chục dặm, nơi thâm sơn cùng cốc. Trường học đặt ở giữa khác nào một túp lều hoang đơn độc. Gió thổi thông thống tứ phía. Cạnh trường có một gian buồng nhỏ của cô giáo, chẳng có sách báo gì cả. Củi cũng không có nốt. Có thể như thế được không ? Nghĩa là không dự trữ củi cho trường học đốt trong mùa đông ! Mà tất cả, chỉ vì cô giáo không chịu làm vừa lòng, không chịu cúi đầu trước tên cường hào, trước tên trưởng thôn. Cô giáo bị ức hiếp, bị hành hạ. Thế mà chẳng có ai bênh vực cả...

— Ba ơi, chính ba đã bênh vực đấy ! — Vô-lô-đi-a thốt lên.

— Bênh vực, nhưng rồi bỏ đi. Còn cô giáo của chúng ta lại ở đó một mình chống chọi với tên cường hào. Tên cường hào nắm trong tay cả làng. Nông dân chẳng có quyền gì cả. Ruộng đất thì ít. Tất cả ruộng đất đều nằm trong tay bọn cường hào và địa chủ. Những người nghèo từ nửa mùa đông đã phải ngồi nhà không có bánh mì ăn.

I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích đi dạo trong phòng, cởi cúc áo ra ; ông cảm thấy ngột ngạt ; trong cặp mắt ông có cái gì buồn rầu.

— Ông ơi, — Ma-ri-a A-lếch-xăng-đrốp-na nói vẻ lo lắng, — Ông mệt rồi đấy, ông cần phải nghỉ ngơi.

— Chà, Ma-sen-ca, bây giờ đâu phải lúc nghỉ ngơi ? Các trường học ở khắp tỉnh đang chờ đợi tôi. Các trường học của chúng ta còn phải sống cực lắm.

— Ông ơi, tôi thấy lo cho ông.

— Không sao cả, Ma-sen-ca, tôi vẫn còn vững chắc như cây sồi ấy. — ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích nói đùa. — Thế mà xung quanh có những cây sồi non đang lớn lên.

Ông ôm lấy Vô-lô-đi-a. Vô-lô-đi-a vươn dài người ra. Cũng như ông bố, cậu có gò má hơi cao và vầng trán rộng. Sự âu yếm của người cha đã làm cậu cảm động. Nhưng tính cậu vốn rụt rè.

Và để đáp lại, cậu chỉ im lặng mỉm cười.

Được quét bằng CamScanner

NGƯỜI CHA

Kỳ nghỉ đông đã sắp hết. A-nhi-a sửa soạn trở về Pê-téc-bua để học tiếp ở trường cao đẳng nữ. A-nhi-a về nhà nghỉ đông, còn Xa-sa ở lại không về. Xa-sa đang viết bản đề cương tóm tắt, anh bận túi bụi ở các nhóm sinh vật và văn học. Vả lại đi về cả hai chị em cùng một lúc cũng không ổn. Đường sắt chưa bắc đến Xim-biếc, cần phải đi tới Xư-dơ-ran, rồi từ Xư-dơ-ran đi ngựa khoảng một trăm rưỡi dặm. Cuộc hành trình như vậy quá tốn kém.

Vì rất nhớ nhà nên A-nhi-a vui mừng đối với từng thứ nhỏ trong nhà. Chị thích ngắm những cây sung và cây trúc đào trong phòng ăn và phòng khách — bà mẹ thật khéo chăm sóc những bông hoa ! Nhờ có những bông hoa nên trong nhà có cái vẻ của một ngày hội. Chị vui mừng ngắm những tấm thảm sặc sỡ trải trên sàn. Chiếc đàn dương cầm, bây giờ ngoài bà mẹ ra, cô em gái Ô-li-a thường chơi với những ngón điêu luyện. Đám tuyết trắng ở bên ngoài cửa sổ, khu vườn trắng xóa.

Suốt thời gian nghỉ đông Vô-lô-đi-a không rời chị một bước.

— Chị kể chuyện đi ! — Vô-lô-đi-a nói, khi trời bắt đầu tối.

Hai chị em ngồi ở một góc trên đi-văng trong phòng khách, không thắp đèn. Đôi khi có thêm Ô-li-a. Cô cũng lắng nghe A-nhi-a kể chuyện về Pê-téc-bua, về sinh viên, về hội đồng hương và những cuộc mít tinh của sinh viên.

« Khi nào, khi nào, chúng ta mới được đi Pê-téc-bua học » ? — Vô-lô-đi-a và Ô-li-a mơ ước.

Vào ngày hôm đó, ngày 12 tháng giêng năm 1886, như thường lệ, mấy chị em ngồi nói chuyện trong gian phòng tranh tối tranh sáng. A-nhi-a sắp sửa ra đi. Chiếc va-li đã sửa soạn xong. Sắp đến giờ lên đường ! Thật đáng tiếc phải xa cách ngôi nhà thân yêu và lại trở về với cuộc sống nhộn nhịp của Pê-téc-bua.

— Các con ra uống trà !-bà mẹ gọi.

Đám thanh niên đứng dậy đi vào phòng ăn. Khi đi ngang qua phòng làm việc của bố, theo thói quen từ thuở bé, tất cả đều đi rón rén.

Ông bố đang rất bận. Ông soạn báo cáo hàng năm về công tác của các trường học. Ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích viết từ sáng đến khuya. Suốt ngày các ông thanh tra và thầy giáo tới gặp ông để bàn bạc việc thực hiện các chương trình và xét thành tích của học sinh. Bản báo cáo của

Được quét bằng CamScanner

ông giám đốc các trường học bình dân ngày càng dài thêm, không biết khi nào mới xong. Và lúc này ông I-van I-a-cô-vlê-vích I-a-cô-vlép to lớn, có đôi vai rộng, từ trong phòng làm việc của người cha bước ra.

— I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích ! Bác nên nghỉ ngơi dù chỉ một giờ thôi cũng được, vì bác làm việc quá mệt rồi đấy ! — I-van I-a-cô-vlê-vích nói khi chia tay. — Chẳng lẽ không có thì giờ ưỡn lưng một cái cho thẳng hay sao ?

— Khi nào tôi viết xong bản báo cáo, khi đó sẽ ... khà, khà ...

I-van I-a-cô-vlê-vích lắc đầu đi ra.

Qua cánh cửa mở toang Vô-lô-đi-a nhìn thấy tấm lưng đã gù của bố. Ông ngồi cạnh bàn, nắm tay chống vào thái dương. « Ba làm việc không tiếc sức, » — Vô-lô-đi-a nghĩ bụng.

Nhưng trong phòng ăn rất ấm cúng và đầy đủ tiện nghi, chiếc ấm xa-mô-va đặt trên khay bắt đầu sôi và rít lên khe khẽ, những ý nghĩ lo âu đã tan biến, tâm hồn lại trở nên sảng khoái. Họ lại bắt đầu nói với A-nhi-a về cuộc sống sinh viên sắp tới của Vô-lô-đi-a. Và nói rằng Xa-sa chắc là sẽ trở thành nhà bác học : Xa-sa có tài và có tất cả những mầm mống của nhà bác học. Còn Ô-li-a có lẽ sẽ trở thành một nhạc công — cô chơi đàn dương cầm rất giỏi ! Với tính siêng năng và lòng kiên trì của cô, Ô-li-a có thể trở thành một nhạc công tuyệt diệu ! Bà mẹ đem vào phòng làm việc cho ông bố một cốc nước trà đặc rồi ngồi đan bên cạnh ấm xa-mô-va, lắng nghe các con nói chuyện. Một lát sau ông bố từ phòng làm việc đến, dừng lại ở ngưỡng cửa. Ông đưa cặp mắt chăm chú nhìn tất cả hồi lâu, rồi im lặng bỏ đi.

« Ba không được như mọi khi », — Vô-lô-đi-a như bị nhói trong lòng.

Bà mẹ cau mày lo lắng, nhưng vẫn mải miết đan. Câu chuyện vẫn tiếp tục. Quả lắc đồng hồ treo trên tường kêu tích tắc, tích tắc đều đều.

— Mẹ vào thăm ba đây, — bà Ma-ri-a A-lêch-xan-đrôp-na đột ngột quyết định.

Bà gác việc đan lát lại và vội vã đi vào phòng làm việc.

— Các con ! A-nhi-a, Vô-lô-đi-a ! — tiếng kêu tuyệt vọng của bà bỗng vang lên.

Hai chị em vội chạy đến.

Ông bố nằm trên đi-văng, người co rúm, cặp mắt lờ đờ. Ông run cầm cập, toàn thân co giật. Bà mẹ quì xuống, lấy khăn ủ chân cho ông, cố sưởi ấm.

Được quét bằng CamScanner

Các con chạy đi tìm bác sĩ. Các cửa đều đóng sầm lại. Vang lên tiếng khóc của ai đó, tiếng thì thầm sợ hãi. Ông bồ nằm bất tỉnh nhân sự. Bọn trẻ sửng sốt đứng bên cạnh ông.

Một giờ sau, các con không còn cha nữa.

Quan tài của ông đặt ở phòng lớn. Suốt ba ngày bà mẹ không rời chiếc quan tài. Bà không ăn không ngủ, đứng im lặng. Các cô bé khóc thút thít. Nước mắt đã làm cho Vô-lô-đi-a thấy nghẹt thở. Cậu cố tự kiềm chế. Chỉ đôi khi cậu chạy lên căn phòng nhỏ của mình ở gác lửng. « Ba ơi, ba thân yêu ơi ! Chẳng lẽ ba không còn nữa ư ? Chúng con làm sao sống thiếu ba được ? ».

Nhiều người đến vĩnh biệt ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích. Trong số đó có các thầy giáo, học trò, bạn bè. Vô-lô-đi-a đã biết người cha làm công việc quan trọng và có ích cho nhân dân, nhưng chỉ bây giờ cậu mới hiểu được người cha đã làm được nhiều việc tốt cho mọi người như thế nào !

Ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích được chôn cất vào một ngày giá lạnh và trong sáng. Cây cối phủ đầy băng tuyết đứng im không động đậy. Những con chim sơn tước màu đỏ bay chuyền từ cành nọ sang cành kia từng đàn với vẻ vô tư. Những cành cây đu đưa rắc xuống những tia bạc. Một đám người khiêng quan tài. Phía trước là học trò của ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích mang những vòng hoa.

« Vĩnh biệt cha thân yêu ! — Vô-lô-đi-a cay đắng suy nghĩ. — Xin cám ơn cha về tất cả ».

Được quét bằng CamScanner

MỒNG MỘT THÁNG BA

Ngay khi ông bố còn sống, I-van I-a-cô-vlê-vích I-a-cô-vlép đã có lần dẫn tới chỗ Vô-lô-đi-a một thanh niên người Tsu-vát, thầy giáo của một trường học Tsu-vát tên là Ô-khôt-nhi-cốp. Ô-khôt-nhi-cốp chưa học hết trung học.

— Cần phải dạy thêm cho anh ấy nắm được toàn bộ chương trình tám năm ở trường trung học, — I-a-cô-vlép nói. — Sau đó anh ấy sẽ vào trường đại học. Nhân dân Tsu-vát rất cần những người có học thức!

Vô-lô-đi-a nhận lời giúp Ô-khôt-nhi-cốp. Cậu không lấy tiền, bởi vì đối với một gia đình đông người thì số tiền lương của Ô-khôt-nhi-cốp quá là ít ỏi, phải sống tằn tiện lắm mới đủ. Khi ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích mất đi, Vô-lô-đi-a lại càng cố gắng giúp Ô-khôt-nhi-cốp học. Hình như để tưởng niệm người cha. Vì người cha rất chăm lo tới các trường học của dân tộc Tsu-vát, đã bỏ ra nhiều công sức để giúp đỡ các trường đó.

— Con người lớn lao là con người sống vì lợi ích của nhân dân, — Ô-khôt-nhi-cốp nhớ lại lời nói của ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích.

Vô-lô-đi-a luôn luôn suy nghĩ: làm thế nào để sống vì lợi ích của nhân dân? Thế là vì lợi ích của nhân dân cậu liền nhận dạy Ô-khôt-nhi-cốp, người con của nông dân. Còn gì nữa chứ? Còn nữa, Vô-lô-đi-a đang học ở lớp cuối của trường trung học nên đã bắt đầu hiểu rằng những người thực sự bảo vệ nhân dân là những người cách mạng. Nhưng Vô-lô-đi-a chưa biết rõ nên tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng như thế nào. Cậu không thích những chế độ hà khắc của trường trung học. Cậu không tin vào Chúa và đã vứt bỏ cây thánh giá đeo trên cổ. Cậu suy nghĩ nhiều về xã hội bất công: những kẻ giàu thì ăn không ngồi rồi, những người nghèo thì làm việc quần quật mà vẫn cứ nghèo. Phải chăng đó là sự công bằng? Cậu không thích Nga hoàng. Trong hội trường của trường trung học có treo một bức chân dung Nga hoàng A-lếch-xan Đệ Tam rất lớn, cao từ sàn đến trần. Nga hoàng có bộ mặt nặng nề. Cặp mắt trắng dã và lờ đờ. Nga hoàng rất tàn bạo và độc tài. Nhưng làm thế nào để đấu tranh với y?

Xa-sa ở Pê-téc-bua có nghĩ tới chuyện đó không? Hay là Xa-sa xa lạ với chính trị và chỉ nghiên cứu khoa học thôi? Vô-lô-đi-a không biết. Những sự việc xảy ra ở Pê-téc-bua vào ngày mồng 1 tháng ba năm 1887 đối với Vô-lô-đi-a, đối với bà mẹ, ngay cả đối với A-nhi-a là người rất

Được quét bằng CamScanner

thân với Xa-sa, thường xuyên gặp Xa-sa ở Pê-téc-bua, — những gì xảy ra đối với tất cả, chẳng khác nào một tiếng sấm giữa bầu trời trong sáng.

Trong lớp đang là giờ học cuối cùng. Các học sinh lớp tám lắng nghe thầy giáo giảng bài.

Hồi chuông tan học vang lên. Thầy giáo bước ra khỏi lớp. Còn học sinh thì thu xếp sách vở. Mọi chuyện đều bình thường. Nhưng đã có người đứng đợi Vô-lô-đi-a ở cạnh trường trung học.

— Cô Vê-ra Va-xi-li-ép-na báo tới gặp cô ngay !

Vê-ra Va-xi-li-ép-na Ca-sca-đa-mô-va là cô giáo, bạn rất thân của cha. Vô-lô-đi-a chạy ngay tới đó.

Vê-ra Va-xi-li-ép-na, khuôn mặt nhợt nhạt, cặp môi run run, đưa cho Vô-lô-đi-a xem bức thư.

Thư gửi từ Pê-téc-bua. Trong thư báo tin ngày mồng 1 tháng ba một nhóm sinh viên đã mưu sát Nga hoàng Đệ Tam. Cuộc mưu sát đã không thành. Tất cả sinh viên đều bị bắt. Trong đó có A-lếch-xan (1) U-li-a-nốp.

Đọc xong bức thư, Vô-lô-đi-a đứng lặng đi hồi lâu không nói được lời nào. Xa-sa ! Anh ruột. Xa-sa thông minh, tài giỏi của chúng ta, có dáng người mảnh dẻ, cặp mắt to, hay đăm chiêu ! Cái gì sẽ xảy ra với anh ?

Cần phải chuẩn bị tinh thần cho mẹ. Nói với mẹ như thế nào về chuyện Xa-sa bị bắt đây ? Và cả A-nhi-a cũng bị bắt nữa.

Ông bố mất mới được hơn một năm. Bà mẹ vẫn còn đang để tang ông bố. Bà không khóc, không lẩn trốn vì đau khổ, chỉ gầy rộc hẳn đi. Bà mặc chiếc áo dài đen, trông nghiêm nghị, đau đớn đến nỗi Vô-lô-đi-a cảm thấy nhức nhối trong lòng. Bà dặn các con ở nhà làm gì, sống ra sao. Còn chính bà sửa soạn đi Pê-téc-bua. Phải mau mau tìm kiếm xe ngựa đi Xư-dơ-ran, tìm kiếm người bạn đường, vì từ Xim-biếc thường có xe đi Xư-dơ-ran.

Vô-lô-đi-a đi khắp nhà này đến nhà khác, tìm đến những nhà đang có người sửa soạn đi Xư-dơ-ran và nài xin : « Cho mẹ cháu đi cùng với ! ».

Nhưng tin Xa-sa mưu sát Nga hoàng và bị bắt đã truyền đi khắp Xim-biếc. Không ai muốn nhận bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na. « Chúng tôi không có chỗ nào thừa trong xe ngựa. Không có đâu ». Và họ ngoảnh

---

(1) *Tức Xa-sa — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

mặt đi. Người học trò của Vô-lô-đi-a là Ô-khốt-nhi-cốp cùng đi với cậu đến các nhà, có lẽ đến chục nhà. « Hãy thương hại bà mẹ ». Không, không có ai thương xót cả.

Ô-khốt-nhi-cốp chạy đến gặp một người Tsu-vát đồng hương nài xin.

Người Tsu-vát nghĩ tới ông I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích, nhận chở bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na tới Xư-dơ-ran.

Vô-lô-đi-a trở thành người con lớn nhất trong gia đình. Cô em út, Ma-nhi-a-sa, mới lên tám.

— Vô-lô-đi-a, chơi với em đi, — Ma-nhi-a-sa nằn nì. — Tại sao anh chẳng cười đùa gì cả, Vô-lô-đi-a ?

Vô-lô-đi-a buộc phải chơi với cô em út, nhưng không thể mỉm cười. « Xa-sa ! Anh Xa-sa thân yêu của em, chuyện gì sẽ xảy ra với anh ? ».

Tháng năm đã đến. Trong các trường trung học bắt đầu mùa thi. Vô-lô-đi-a và Ô-li-a dự kỳ thi tốt nghiệp. Hai anh em đều lặng lẽ, sững sờ đi đến các phòng thi và chờ đợi gọi tên. Các thầy giáo đều ngạc nhiên trước những câu trả lời — hai anh em đều trả lời rất xuất sắc. Trả lời rất xuất sắc... Nhưng trong tờ « Công báo tỉnh Xim-biếc » đã loan tin về cậu con trai của cô giám đốc các trường học bình dân A-lếch-xan U-li-a-nốp....

Lần thứ tư trong mùa xuân cuối cùng này của trường trung học, Vô-lô-đi-a đã đi thi. Tiếng chim ríu rít của mùa xuân tràn đầy khắp các đường phố Xim-biếc. Hai cô bé chân dài mảnh khảnh nhảy dây trên hè phố lát ván. Tất cả đều bình thường, và tất cả đều đầy sức sống, đều nhộn nhịp và ồn ào.

Cạnh cột đèn, cậu nhìn thấy một đám người. Có một tờ giấy gì đó dán trên cột đèn. Mọi người đứng đọc. Trong số đó có một quan chức quen cha, trông thấy Vô-lô-đi-a, ông ta liền ngoảnh mặt, vội đi khỏi cột đèn. Bà hàng xóm cũng ngoảnh mặt nốt. Mọi người tản ra. Vô-lô-đi-a từ từ đi lại gần. Cậu đọc tờ thông báo. Cặp mắt bỗng tối sầm lại. Năm sinh viên mưu sát Nga hoàng A-lếch-xan Đệ Tam đã bị tử hình ngày mồng tám tháng năm. Xa-sa đã bị tử hình.

Ngoài những tin đăng trên các báo, khắp thành phố đều niêm yết những bản thông báo về vụ tử hình.

Trong phòng thi ở trường trung học, Vô-lô-đi-a gặp sự im lặng đến khủng khiếp. Vô-lô-đi-a giải xong các bài toán hình và lượng giác trước tất cả. Cậu nộp bài cho thầy giáo rồi đi ra, tới khu Vê-nhét. Dòng sông

Được quét bằng CamScanner

Von-ga vào mùa xuân đem theo những khối nước mênh mông về biển Cát-xpi. Chiếc tàu thủy nhỏ đang chạy, kéo theo sà-lan ở phía sau. Tất cả đều yên tĩnh, lặng lẽ. Họ đã làm gì với Xa-sa !

Một tuần lễ sau, bà mẹ từ Pê-téc-bua trở về. Vô-lô-đi-a thấy mẹ già hẳn đi, tóc mẹ bắt đầu bạc trắng.

TỪ BIỆT XIM-BIẾC !

Bà vẫn ngẩng cao đầu, hiên ngang đi suốt thành phố. Bà không khóc, không nói tới Xa-sa. « Một bà mẹ kiêu hãnh, đầy nghị lực ! » — Vô-lô-đi-a suy nghĩ về kính trọng.

Hầu hết những người quen ở Xim-biếc đều ngoảnh mặt đi. Họ tránh mặt. Khi gặp bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na trên đường phố, những người đi ngược chiều đều vội vàng tránh sang phía bên kia để khỏi phải chào hỏi bà mẹ có con trai bị tử hình.

Thật là khó khăn và cay đắng ! Chỉ có một mình I-van I-a-cô-vlê-vích, người bạn trung thành của I-li-a Ni-cô-lai-ê-vích, là không bỏ mặc gia đình U-li-a-nốp. Cũng như trước đây, ông thường đến thăm gia đình. Ông ngồi cạnh bà mẹ, tựa trên chiếc can uốn bằng cành cây to, và im lặng : đôi khi bàn bạc với bà xem gia đình U-li-a-nốp từ nay nên sống ra sao. Sống ở đâu ?

Vô-lô-đi-a đã tốt nghiệp trung học. Các thầy giáo thắc mắc và tranh cãi : có nên tặng huy chương vàng cho em trai người vừa bị tử hình không ? Nhưng Vô-lô-đi-a thi tốt nghiệp xuất sắc đến mức buộc họ vẫn phải quyết định tặng.

— Vô-lô-đi-a phải được vào trường đại học, — bà mẹ tâm sự với I-van I-a-cô-vlê-vích, — nhưng không khéo ở Pê-téc-bua người ta không nhận mất ?

— Sẽ không nhận đâu. Và cô cũng vô ích thôi.

Nhưng nếu như họ có nhận chăng nữa thì bà mẹ cũng không muốn để cho Vô-lô-đi-a đi Pê-téc-bua một mình.

Được quét bằng CamScanner

Cả gia đình cùng đi tới kinh đô thì không có khả năng, bởi vì giá sinh hoạt ở kinh đô quá đắt đỏ, không thể cáng đáng nổi.

Sau khi ông bỏ mất, gia đình U-li-a-nốp gặp khó khăn. Các con còn đi học, chưa ai làm ra tiền. Bà mẹ được hưởng tiền trợ cấp của ông bỏ, nhưng với số tiền đó chắt chiu lắm mới nuôi nổi một gia đình, phải giật gấu vá vai mới đủ.

Cả nhà quyết định rời khỏi Xim-biếc. « Chúng ta sẽ rời khỏi ngôi nhà thân yêu, ở đó mỗi góc nhỏ làm nhớ lại những ngày hạnh phúc đã qua. Chúng ta sẽ rời khỏi khu vườn, ở đó từng lá cây, ngọn cỏ đều vô cùng yêu quí. Chúng ta sẽ rời khỏi những bạn bè và người quen trước đây mà tới nay tất cả đều trở nên xa lạ ».

Không, không phải tất cả. Người học trò của Vô-lô-đi-a là Ô-khôt-nhi-cốp không trở nên xa lạ. Cô giáo Vê-ra Va-xi-li-ép-na Ca-sca-đa-mô-va không trở nên xa lạ. Trái lại, trong cơn hoạn nạn, cô càng gần gũi bà mẹ hơn.

Trên báo Xim-biếc có đăng mẩu quảng cáo : « Nhân chuyển đi nơi khác có bán nhà cửa cùng vườn tược, đàn dương cầm và đồ gỗ. Xin hỏi phố Ma-xcốp-xcai-a, ngôi nhà của bà U-li-a-nô-va ».

Ngôi nhà tựa như một cái sân ăn thông với cái sân khác. Ở cổng luôn luôn vang lên tiếng chuông leng keng. Những người mua tới, đi khắp các phòng. Họ nhòm ngó, sờ mó các đồ đạc. Họ nhìn bà mẹ từ đầu đến chân, nói xì xào. Bà đứng cạnh cửa, khuôn mặt nhợt nhạt và nghiêm nghị, trên

Được quét bằng CamScanner

mái đầu bạc trắng chít chiếc khăn rua dăng-ten màu đen. Vô-lô-đi-a muốn chạy lại gần mẹ, ngăn chặn, đỡ những cái nhìn soi mói không thiện ý.

« Mẹ ơi ! Đừng để cho những kẻ vô tình ấy thấy được nỗi đau khổ của chúng ta, họ chẳng thông cảm đâu, họ chỉ tò mò thôi ».

Vô-lô-đi-a cô giữ thái độ như mẹ, nghiêm nghị và tự kiềm chế. Không tỏ ra run sợ, không để rơi nước mắt.

Cậu đứng thẳng, không khom lưng.

Cậu suy nghĩ, suy nghĩ về Xa-sa. « Xa-sa, anh đã căm ghét Nga hoàng. Anh muốn sát hại Nga hoàng. Anh hy vọng lúc đó mọi chế độ sẽ thay đổi, mọi người sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Nhưng nên nhớ là sáu năm trước đây, năm 1881, cũng vào ngày mồng 1 tháng ba, những nhà cách mạng dân túy đã sát hại Nga hoàng A-lếch-xan Đệ Nhị. Phải chăng cuộc sống của mọi người đã trở nên tốt đẹp hơn ? Không hề. Thay vào chỗ của Nga hoàng Đệ Nhị là Nga hoàng mới — A-lếch-xan Đệ Tam — lên trị vì. Trở nên tốt đẹp hơn ư ? Không hề. Có nghĩa là cần phải đấu tranh theo cách khác ».

Vô-lô-đi-a đã suy nghĩ như vậy.

Chuông ở ngoài cổng vẫn cứ réo liên tiếp. Những khách mua mới bước vào. Họ sờ mó, lôi những đồ đạc từ trong nhà ra.

Chỉ có chiếc đàn dương cầm là không ai mó đến.

Vô-lô-đi-a lấy tay xoa xoa chiếc nắp đàn mát lạnh. « Tất cả tuổi thơ và hạnh phúc của ta đều gắn bó với mi ».

Chiếc đàn dương cầm cũng được chở đi với gia đình U-li-a-nốp tới thành phố Ca-dan.

CUỘC HỌP MẶT Ở CA-DAN

Cấm đọc những cuốn sách cấm. Cấm tham gia các nhóm và các hội. Cấm thành lập hội đồng hương. Cấm... Cấm... Nếu ai vi phạm sẽ bị khiển trách, bị giam, bị phạt, bị đuổi. Và thậm chí... bị đưa đi lính, vào tiểu đoàn những người phạm kỷ luật.

Vô-lô-đi-a U-li-a-nốp trở thành sinh viên, anh hy vọng rằng ở trường đại học Ca-dan mọi thể chế sẽ tự do hơn so với ở trường trung học Xim-biếc. Đâu phải thế ! Bọn « pê-đen » — đó là tên gọi những tên giám thị

Được quét bằng CamScanner

ở trường đại học chuyên làm cái việc dò la dấu vết, tung tích xem có gì khá nghi không — theo dõi từng bước đi, từng lời nói của sinh viên. Chúng theo dõi xem có ai chống lại Nga hoàng và chính phủ không ? Có ai chống lại cấp trên không ? Có ai chống lại lão thanh tra Pô-ta-pốp không ? Lão thanh tra Pô-ta-pốp béo phục phịch có bộ râu cằm to như của Nga hoàng A-lếch-xan Đệ Tam và cặp mắt lạnh như tiền. Bọn « pê-đen » đến gặp Pô-ta-pốp để tố cáo các sinh viên. Pô-ta-pốp liền lập danh sách những người có lỗi và thẳng tay đuổi ra khỏi trường đại học, nhất là những sinh viên nghèo. Những sinh viên nghèo thường khó học hơn, vì bị tăng tiền học phí lên gấp mấy lần.

Không khí ở trường đại học Ca-dan thật là khó chịu, nặng nề, giống như ở nhà tù. Toàn nước Nga giống như một nhà tù.

Ngày 4 tháng chạp năm 1887. Hôm đó trên báo đăng bản thông cáo về những cuộc đấu tranh của sinh viên ở Mát-xcơ-xa. Và trong sinh viên Ca-dan cũng xuất hiện lời kêu gọi bí mật : « Hãy vùng lên đấu tranh bảo vệ quyền lợi của mình ! »

Song, những giờ học đầu vẫn trôi qua một cách yên lặng. Đến mười hai giờ bỗng vang lên :

— Anh em sinh viên ! Vào hội trường họp mặt !

— Vào họp ! — tiếng đó vang lên khắp các hành lang của trường đại học.

Một đám đông chạy rất nhanh dọc hành lang, đi lên cầu thang, bước vào hội trường ở tầng hai. Trong số đi đầu có Vô-lô-đi-a U-li-a-nốp.

Cửa vào hội trường bị khóa. Đám sinh viên liền đẩy mạnh, cánh cửa kêu răng rắc bật tung ra. Họ liền kéo vào hội trường.

— Các đồng chí ! — chủ tịch cuộc họp mặt tuyên bố. Trong giây lát bắt đầu im lặng. — Các đồng chí ! Không có tiếng nào cao quý hơn tiếng đồng chí ! Chúng ta thề ủng hộ lẫn nhau. Bảo vệ những yêu sách của mình. Chúng ta đòi tự do, pháp chế, chân lý...

Trong hội trường bỗng xuất hiện lão thanh tra Pô-ta-pốp râu dài, vai rộng.

— Chiếu theo pháp luật, tôi yêu cầu các anh giải tán ngay.

Được quét bằng CamScanner

— Cút ! Cút khỏi nơi này ! Đá đảo ! — đám đông bỗng kêu lên.

Tiếng huýt sáo, tiếng la ó từ tứ phía bay đến tai Pô-ta-pôp.

Lão thanh tra sợ hãi chạy khỏi hội trường, hai tay siết thành nắm đấm để dọn đường.

Lão giám đốc liền đến. Lão sẽ nói gì đây ? Đám sinh viên im lặng, trao cho lão tờ giấy thỉnh cầu.

« Cuộc sống Nga thật không sao chịu nổi. Cuộc sống sinh viên thật không sao chịu nổi ! » — trong giấy thỉnh cầu có nói như vậy.

— Các anh cứ yên tâm, — vì không biết làm thế nào để ngăn đám thanh niên đang nổi nóng, lão giám đốc bắt đầu thuyết phục.

— Có nghĩa là ông không tán thành thực hiện những yêu cầu của chúng tôi chứ gì ? — đám sinh viên lại bắt đầu làm ầm ĩ. — Các đồng chí, để biểu thị sự phản kháng, chúng ta nên rời bỏ trường đại học. Chúng ta đi khỏi nơi đây. Hãy trả lại thẻ đi !

Trên bục giảng của lão giám đốc, một sinh viên đặt chiếc thẻ đầu tiên. Những cánh tay vươn ra. Đám sinh viên ném những tấm thẻ vào cửa hội trường. Một chục... hai chục... ba chục... chín mươi chín sinh viên không muốn ở lại trường đại học. « Sinh viên không có quyền gì hết. Chúng tôi không muốn là những kẻ như vậy ».

Vô-lô-đi-a U-li-a-nốp cũng trả thẻ của mình. Ngay buổi chiều hôm ấy anh bị đuổi khỏi trường đại học.

Ban đêm anh bị bắt. Và mấy ngày sau người ta đày chàng sinh viên bị đuổi Vla-đi-mia U-li-a-nốp tới làng Cô-cu-ski-nô, dưới sự giám thị của cảnh sát.

Được quét bằng CamScanner

BỊ QUẢN THÚC Ở CÔ-CU-SKI-NÔ

A-nhi-a đã sống ở đó. Chị bị bỏ tù vô cớ. Vì là chị ruột của A-lếch-xan U-li-a-nốp. Rồi chị vô cớ bị kết án đày đi Xi-bi-ri năm năm. Bà mẹ đã khẩn khoản nài xin, đệ đơn thỉnh cầu, và An-na (1) U-li-a-nô-va đã được phép sống ở Cô-cu-ski-nô trong thời hạn đó.

Mùa đông rất giá lạnh và đầy bão tuyết. Ngôi nhà nhỏ, nơi hai chị em ở lộng gió. Đêm đêm gió rít lên, gầm rú trong ống khói. Những đống tuyết ùn đến tận cửa sổ. Ở Cô-cu-ski-nô vào mùa đông thật là buồn bã và cô đơn.

Đôi khi lão cảnh sát thôn cũng ghé qua. Lão hỏi những người nông dân trong làng Cô-cu-ski-nô :

— Chị em U-li-a-nốp sống thế nào ?

---

(1) *Tức A-nhi-a — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

— Không sao cả. Họ là những người tốt. Những người có học.

Lão cảnh sát thôn bó đi chẳng kiếm được chuyện gì.

Suốt mùa đông Vô-lô-đi-a ngồi đọc sách. Anh đọc rất nhiều, từ sáng đến khuya. Trong những tháng này Tséc-nư-sép-xki đã trở thành nhà văn mến yêu của anh, nhà văn yêu quí và tuyệt vời nhất. Tinh thần cách mạng của Tséc-nư-sép-xki đã chiếm được cảm tình của Vô-lô-đi-a. Tséc-nư-sép-xki đã giải thích toàn bộ chế độ xã hội Nga, kẻ thống trị là Nga hoàng, bọn quan lại, chủ xưởng, địa chủ. Còn nông dân và công nhân sống khổ cực, điêu đứng. Vô-lô-đi-a đã biết nông dân làng Cô-cu-ski-nô sống rất cơ cực, nghèo đói. Vô-lô-đi-a nhớ lại sau chuyến đi thăm các trường học, ông bố thường kể về cảnh nông dân Xim-biếc không có ruộng đất. Tséc-nư-sép-xki rất có lý ! Tséc-nư-sép-xki đã chỉ ra toàn bộ sự vô tổ chức của cuộc sống Nga. Ông kêu gọi đấu tranh, kêu gọi làm cách mạng. Cuốn sách « Làm gì ?» của Tséc-nư-sép-xki thuộc loại sách cấm. Xa-sa đã đọc những trang sách đó. Đọc bí mật, khóa trái cửa lại hoặc che kín cửa sổ. Những trang sách quí ! Vô-lô-đi-a đã đọc đi đọc lại những trang đó nhiều lần. Anh luôn luôn khám phá ra cái mới.

Tối khuya, sau khi đọc xong mỗi cuốn sách, anh rủ chị A-nhi-a ra vườn. Hai chị em đi đi lại lại trên con đường hẹp phủ đầy tuyết. Vô-lô-đi-a kể cho A-nhi-a về những cuốn sách mới đọc. Anh có nhiều suy nghĩ, ước mơ, dự định, mục đích cuộc sống. Mục đích cuộc sống của Vô-lô-đi-a là gì ? Là đấu tranh cách mạng. Anh muốn hiến dâng cả cuộc đời, toàn bộ sức lực cho cuộc đấu tranh chống lại Nga hoàng và các giai cấp giàu có. Vì hạnh phúc và tự do của nhân dân.

Đêm đông, hàng triệu vì sao ngó nhìn khu làng Cô-cu-ski-nô lợp tranh, ngó nhìn ngôi nhà đơn độc trong khu vườn bỏ hoang và buồn bã.

Xung quanh là sự yên lặng của vùng quê hẻo lánh.

Nhưng kìa mùa xuân đã đến.

Băng đã chuyển, phá vỡ con sông U-xnhi-a.

Những dòng suối chảy xiết theo các khe cạn. Cỏ cây màu xanh lộ ra. Chim sơn ca bắt đầu cất tiếng hót. Những cây bạch dương nảy lộc xanh rờn.

Rồi đây Vô-lô-đi-a U-li-a-nốp sẽ sống ra sao ? Cuộc đấu tranh cách mạng là mục đích chính, duy nhất của anh. Nhưng cần phải kiếm sống.

Được quét bằng CamScanner

Cần phải tốt nghiệp đại học, có văn bằng, có chuyên môn.

Mùa xuân Vô-lô-đi-a đệ đơn xin vào trường đại học Ca-dan.

Lão thanh tra Pô-ta-pốp sực nhớ tới cuộc họp mặt của sinh viên hồi tháng chạp, nhớ rất rõ cặp mắt rực lửa của chàng sinh viên U-li-a-nốp. Lão thanh tra Pô-ta-pốp nhất quyết không cho phép U-li-a-nốp trở lại trường đại học. Họ đã từ chối Vô-lô-đi-a.

Đến cuối mùa hè bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na lại đệ đơn xin bộ trưởng Giáo dục : cho phép con trai tôi vào bất kỳ trường đại học nào, ở Mát-xcơ-va, hoặc Ki-ép, hoặc Khác-cốp, ở đâu cũng được ...

Ông bộ trưởng Giáo dục đã trả lời : tôi không giải quyết cho sinh viên cũ Vla-đi-mia U-li-a-nốp vào trường đại học.

Mùa thu, sinh viên cũ Vla-đi-mia U-li-a-nốp yêu cầu bộ trưởng Nội vụ cho phép anh được ra nước ngoài. Anh quyết định học ở trường đại học nước ngoài, nếu như ở trong nước không cho anh kết thúc bậc đại học.

Bộ trưởng Nội vụ đã từ chối.

Một lần nữa Vla-đi-mia I-lích lại yêu cầu bộ trưởng. Và một lần nữa các nhà đương cục lại từ chối U-li-a-nốp.

Biết làm thế nào được, đành phải tự học theo giáo trình của trường đại học. Và anh sinh viên cũ Vla-đi-mia U-li-a-nốp trong vòng một năm rưỡi đã tự học hết chương trình bốn năm của khoa luật và tới Pê-téc-bua để dự thi.

NHỮNG NĂM SỐNG Ở XA-MA-RA

— Vla-đi-mia I-lích U-li-a-nốp ! — chủ tịch ban giám khảo kỳ thi trực thuộc trường đại học Pê-téc-bua gọi tên.

U-li-a-nốp lấy phiếu. Những câu hỏi khá hóc búa. Các vị giáo sư quan trọng đầu tóc bạc phơ chăm chú lắng nghe. Chàng thanh niên có gò má hơi cao, cặp mắt long lanh và hơi nhỏ, hiểu biết vấn đề khá sâu sắc và trả lời trôi chảy. Các giáo sư trao đổi ý kiến.

Được quét bằng CamScanner

— Chàng thanh niên ở tỉnh lẻ, ở Xa-ma-ra, được chuẩn bị khá tốt ! — một giáo sư tỏ vẻ tán thưởng.

— Đã lâu tôi chưa từng nghe thấy những câu trả lời tuyệt vời như vậy ! — một giáo sư khác đồng ý.

Giáo sư thứ ba cho điểm không nói một lời nào : « Điểm năm ».

Ý kiến chung là : U-li-a-nốp xứng đáng được điểm năm. Điểm cao nhất trong kỳ thi tốt nghiệp của trường đại học !

— Xin chúc mừng, ngài U-li-a-nốp ! — một giáo sư nói sau khi thi.

— Cám ơn ! — Vla-đi-mia I-lích đáp.

Vla-đi-mia I-lích rất phấn khởi. Anh còn chưa quen Pê-téc-bua, nên trong lúc rỗi rãi thường thích đi dạo cùng với em gái Ô-li-a trên đại lộ Nép-xki, dọc theo những con đường ven sông, vườn Mùa hè, làm quen với thành phố, các cung điện tráng lệ, các viện bảo tàng. Năm đó Ô-li-a sống ở Pê-téc-bua, cô học ở trường Cao đẳng nữ.

Thi xong, Vla-đi-mia I-lích đến gặp Ô-li-a. Anh muốn chia sẻ niềm vui với cô em. Vị giáo sư đứng tuổi đã chúc mừng anh vì tất cả các môn anh đều được điểm cao nhất. Anh đã học hành không phí công ! Sắp tới, anh sẽ chuyển hẳn đến Pê-téc-bua và bắt đầu công việc quan trọng nhất của mình, công việc cách mạng !

Anh vui vẻ đi tới gặp em gái.

« Ta sẽ rủ Ô-li-a đi dạo chơi trên sông Nê-va. Và sắp sửa nghỉ hè rồi, hai anh em sẽ cùng đi về Xa-ma-ra ».

Bà chủ nhà của Ô-li-a đập tay, đón anh bằng tiếng kêu sợ hãi :

— Vla-đi-mia I-lích, thật là tai họa, thật là rủi ro !

« Lại tai họa ! » — Vla-đi-mia I-lích hoảng hốt.

Anh bước vào phòng. Ô-li-a người nóng ran, mặt đỏ bừng, lăn lộn trên gối trong cơn mê sảng. Đầu tóc rũ rượi, cặp môi đỏ nứt ra.

Cô luôn luôn lấy tay bắt bắt cái gì, miệng nói lắp bắp với vẻ cầu xin.

— Mẹ ơi ! — qua giọng nói rời rạc tiếng được tiếng mất. — Cứu con với, mẹ ơi !

Vla-đi-mia I-lích nắm lấy tay Ô-li-a. Cô không nhận ra anh, cô dứt tay ra. Anh đưa cô em tới bệnh viện và đánh điện gọi mẹ tới.

Được quét bằng CamScanner

Ở Xa-ma-ra chưa có đường sắt. Đến khi bà Ma-ri-a A-lêch-xan-drôp-na tới được Pê-téc-bua thì Ô-li-a đã nguy kịch rồi. Cô mất ngày mồng 8 tháng 5 năm 1891. Bốn năm trước đây cũng vào ngày này Xa-sa bị tử hình.

Vla-đi-mia I-lích dìu mẹ đi sau chiếc quan tài. Trái tim đau đớn. Mọi người đều băn khoăn trước cái chết vô nghĩa ấy. Cô gái mười chín tuổi, xinh đẹp, thông minh, đã chết sớm như vậy, thật là bực mình ! Bà mẹ đi sau chiếc quan tài, trông mặt bà nhợt nhạt như không còn một hột máu, cặp môi bà mím chặt, không khóc.

Nấm mồ mới ở nghĩa địa cứ to dần thêm. Các bạn gái của Ô-li-a đặt lên mộ những vòng hoa.

Sau khi chôn cất Ô-li-a, Vla-đi-mia I-lích cùng với mẹ trở về nhà ở Xa-ma-ra. Bấy giờ gia đình U-li-a-nốp đang sống ở Xa-ma-ra.

Những năm sống ở Xa-ma-ra là thời kỳ quan trọng trong cuộc đời Vla-đi-mia I-lích. Ở đó I-lích đã chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp đại học. Ở đó I-lích đã làm quen với học thuyết Mác một cách gần gũi và sâu sắc hơn.

Các Mác, nhà bác học kiêm nhà cách mạng Đức vĩ đại, đã viết cuốn sách nổi tiếng « Tư bản » và cùng với người bạn của mình là Phơ-ri-đrích Ăng-ghen viết « Tuyên ngôn của Đảng cộng sản ». Các Mác đã chứng minh giai cấp công nhân sẽ chiến thắng bọn tư bản, sẽ nắm chính quyền và xây dựng trên trái đất xã hội mới, xã hội cộng sản. Vla-đi-mia I-lích rất dỗi ngạc nhiên. Anh đọc Mác một cách vô cùng xúc động. Học thuyết Mác đã lôi cuốn anh và xâm chiếm anh đến tận đáy lòng. Con đường đi tới tương lai đã mở ra rất rõ ràng. Con đường đó đã được lựa chọn. Vĩnh viễn.

Những người theo học thuyết Mác được gọi là những người mác-xít. Vla-đi-mia I-lích đã trở thành người mác-xít. Anh bắt đầu tham gia nhóm mác-xít Xa-ma-ra, giải thích và tuyên truyền Mác. Tất nhiên, chỉ có thể tuyên truyền Mác một cách bí mật, để không sa vào tay bọn hiến binh.

Sau khi thi đỗ, Vla-đi-mia I-lích làm việc ở tòa án Xa-ma-ra, nhiều lần anh đã bênh vực những người nông dân và những người nghèo.

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích làm việc, học tập và mong muốn rời khỏi Xa-ma-ra tới một thành phố công nghiệp lớn nào đó, nhất là Pê-téc-bua. Ở Pê-téc-bua có nhiều nhà máy và công xưởng. Ở Pê-téc-bua có giai cấp công nhân hùng mạnh ; chính là nơi Vla-đi-mia I-lích mong muốn tới.

Anh đã định đi Pê-téc-bua từ lâu, nhưng chỉ vì thương mẹ mà ở lại. Mẹ buồn nhớ Ô-li-a.

Vla-đi-mia I-lích hết sức chăm sóc và làm cho mẹ khuây khỏa trong những ngày buồn bã này.

Mùa thu năm 1893 gia đình U-li-a-nốp rời khỏi Xa-ma-ra. Mi-chi-a đến tuổi vào trường đại học, anh đã chọn Mát-xcơ-va. Bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na cùng Mi-chi-a và Ma-nhi-a-sa liền chuyển đến Mát-xcơ-va.

An-na I-li-nhít-na đã lấy chồng. Chồng chị là Mác-cơ Ti-mô-phê-ê-vích Ê-li-da-rốp. Thời sinh viên anh sống ở Pê-téc-bua, là bạn của Xa-sa. Anh đã kết thân với An-na I-li-nhít-na từ khi đó. Sự đau khổ và tai họa đã làm họ thêm gần gũi và gắn bó với nhau. An-na I-li-nhít-na và Mác-cơ Ti-mô-phê-ê-vích sống cùng với gia đình U-li-a-nốp. Họ cùng chuyển đến Mát-xcơ-va.

Vla-đi-mia I-lích một mình đi Pê-téc-bua, trong lòng tràn đầy sức sống và nghị lực cách mạng.

Được quét bằng CamScanner

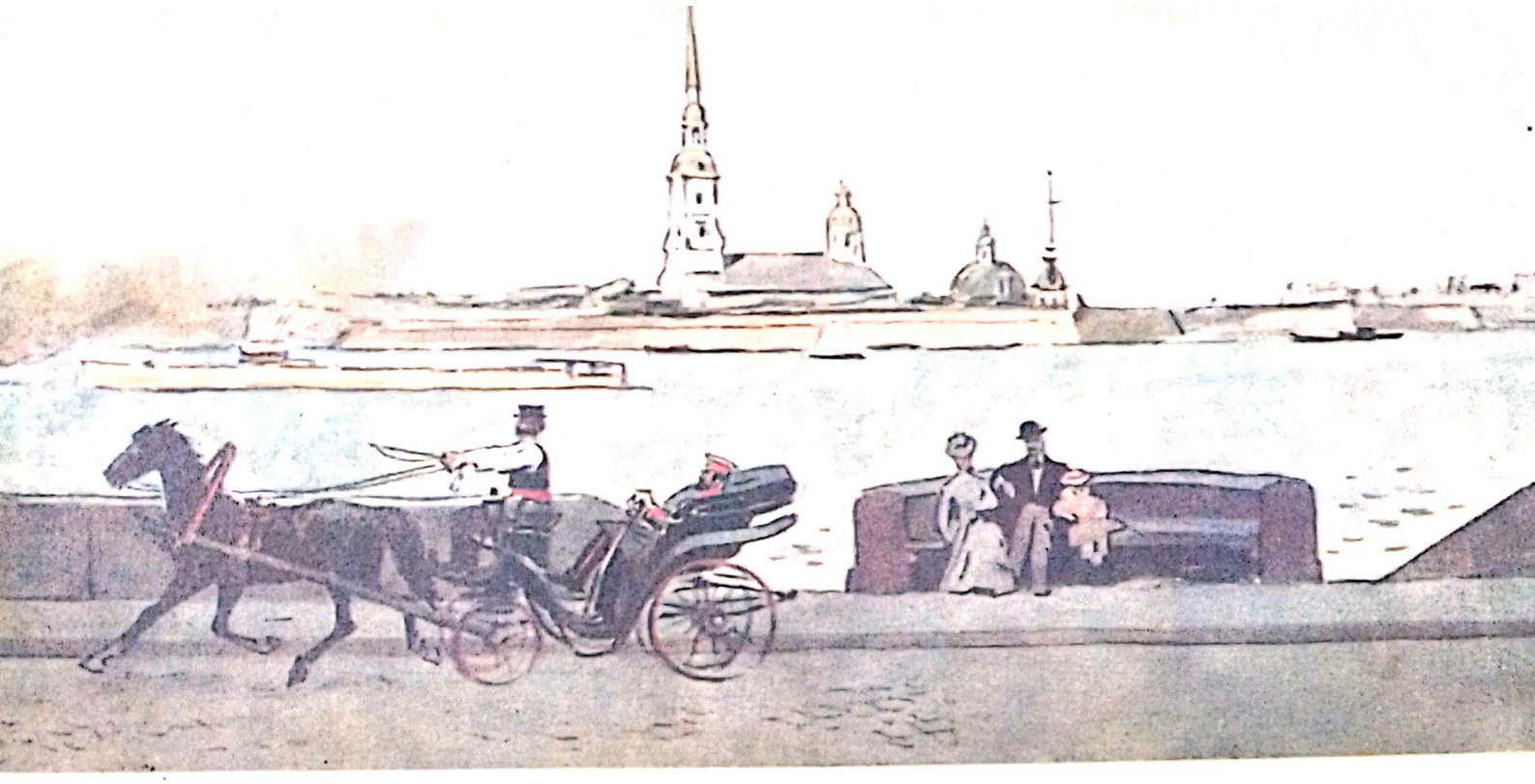

NGOẠI Ô NÉP-XKI

Trời bắt đầu tối. Trên các đường phố Pê-téc-bua những chiếc đèn lồng chiếu mờ mờ sáng. Những người đi đường thưa thớt vội vã về nhà.

Vla-đi-mia I-lích đi xe ngựa (1) chở khách trong thành phố. Chiếc xe rung chuông leng keng, lắc lư trên đường ray. Đôi ngựa hồng lắc đầu, ra sức kéo toa xe nhỏ. Các cửa sổ toa xe đều bị băng đóng, không biết được xe đang đi ở đâu. Chặng đường còn khá xa. I-lích cần ra vùng ngoại ô Nép-xki, tới một nhóm công nhân.

Khi Vla-đi-mia I-lích ngồi vào toa xe, một người bé nhỏ, đeo kính râm nhảy theo anh lên bậc cửa. Vla-đi-mia I-lích đã trông thấy hắn ở bến xe. Hắn đứng, lấy tờ báo che mặt làm ra vẻ đang đọc, nhưng thực ra đang theo dõi Vla-đi-mia I-lích. « Mật thám », — Vla-đi-mia I-lích nhận ra ngay, khi tên kia nhanh nhẹn nhảy lên xe.

Vla- đi-mia I-lích ngồi sát cạnh lối ra, kéo cổ áo lên và bắt đầu nghĩ cách chuồn khỏi tên mật thám. Anh giả vờ ngủ, nhưng thực ra là thở vào cửa kính làm tan một khoảng băng nhỏ. Qua đó có thể nhìn xem

---

(1) *Nguyên văn* : kônka. *Trước kia khi chưa có tàu điện, ở trong thành phố có một loại xe chở khách chạy trên đường ray do ngựa kéo ; chiếc xe gồm có một toa nhỏ chạy bằng bánh sắt, gần giống với toa xe điện ngày nay — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

đến bến nào thì xuống được. Anh biết một bến có thể lẩn thoát tên mật thám. Anh dán mắt vào cửa sổ, nhìn qua cái vòng nhỏ đã tan băng, cốt sao không bỏ lỡ bến đó. Bến ấy đây rồi. Xe đỗ.

— Có ai xuống không ? — người bán vé hỏi.

Hành khách im lặng. Vla-đi-mia I-lích cũng im lặng.

Đôi ngựa vừa bắt đầu chạy thì Vla-đi-mia I-lích liền đứng phắt dậy, nhảy ra khỏi toa xe. Anh ba chân bốn cẳng chạy tới một sân ăn thông với sân khác. Phía sau bỗng vang lên tiếng chuông vội vã : người bán vé đã giật chuông. Toa xe dừng lại. Nhưng Vla-đi-mia I-lích đã chạy đến cái sân kia, vụt nhanh vào cổng. Tên mật thám cũng nhảy khỏi toa xe, nhưng chậm rồi. Hắn nhìn ngược nhìn xuôi, không thấy ai cả.

Vla-đi-mia I-lích chạy qua cái sân ăn thông với sân khác ra một phố khác rồi đi bộ một cách yên ổn tới nhóm công nhân.

Nhóm tụ tập ở nhà I-van Ba-bu-skin, thợ tiện nhà máy cơ khí ở ngoại ô Nép-xki. Nhà máy mang tên chủ là Xê-mi-an-nhi-cốp. Ở ngoại ô Nép-xki có nhiều nhà máy và công xưởng. Sáng sớm, ngay từ lúc trời còn tối, còi nhà máy đã bắt đầu rú lên các giọng khác nhau. Công nhân đi làm việc từ lúc trời còn tối, đến khuya mới trở về. Họ không hề nhìn thấy ánh mặt trời. Cuộc sống thật là tăm tối ! Nhưng không thể sống mãi như thế được !

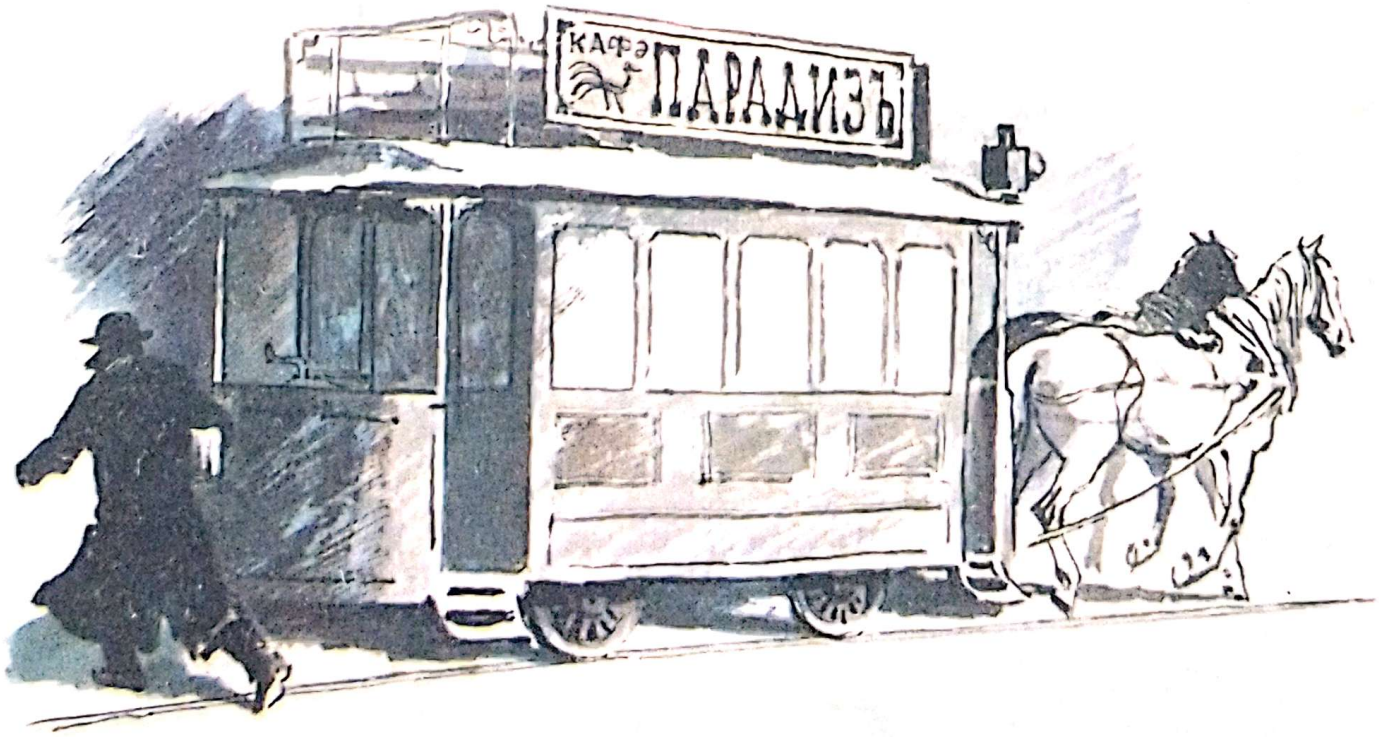

Được quét bằng CamScanner

Để tránh cảnh sát, công nhân bí mật tụ tập ở nhà Ba-bu-skin, thảo luận vai trò và vị trí của mình.

Buổi tối hôm ấy họ đã tụ tập đông đủ và chờ đợi diễn giả Ni-cô-lai Pê-tơ-rô-vích. Thật ra đó là Vla-đi-mia I-lích. Anh lấy tên Ni-cô-lai Pê-tơ-rô-vích để bọn mật thám và cảnh sát không nhận ra anh là ai.

Vla-đi-mia I-lích đến nhà Ba-bu-skin, đến nhóm công nhân ở ngoại ô Nép-xki làm gì ? Và đến các nhóm công nhân khác làm gì ?

Anh muốn tất cả công nhân hiểu rõ học thuyết Mác. Mác đã dạy : công nhân là lực lượng có thể xây dựng lại xã hội. Nếu công nhân muốn và biết nổi dậy chống bọn chủ xưởng và Nga hoàng thì không ai có thể thắng được họ. Có nghĩa là công nhân cần phải đoàn kết lại. Cần phải đặt mục đích và đạt được mục đích của mình. Công nhân còn có mục đích nào khác ? Chỉ có một mà thôi. Nắm lấy chính quyền. Thiết lập nhà nước của nhân dân lao động.

Nhà nước tốt đẹp, xã hội công bằng ! Mác gọi xã hội đó là cộng sản chủ nghĩa.

CUỐN SÁCH ĐẦU TIÊN

Trong khi Vla-đi-mia I-lích giảng giải cho nhóm của anh thợ tiện I-van Va-xi-li-ê-vích Ba-bu-skin ở ngoại ô Nép-xki thì nhiều công nhân thuộc các nhóm mác-xít cũng tụ tập ở các nơi khác của Pê-téc-bua. Khi tới thành phố này, Vla-đi-mia I-lích trước hết bắt liên lạc ngay với những người cách mạng mác-xít.

— Các đồng chí ! — Vla-đi-mia I-lích nói. — Tất cả chúng ta cần phải đưa học thuyết Mác vào quần chúng công nhân. Cần phải liên hiệp với công nhân và chuẩn bị cuộc sống cách mạng.

Thế là đã thành lập Liên minh cách mạng, sau này lấy tên là « Liên minh đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân ». Lúc đầu « Liên minh đấu tranh » mới chỉ có ở Pê-téc-bua, về sau có cả ở các thành phố khác.

Vla-đi-mia I-lích đã mở đầu một công việc thật là to lớn như vậy !

Nhưng Vla-đi-mia I-lích không chỉ lãnh đạo các nhóm ở ngoại ô Nép-xki, Nác-vơ-xki, đảo Va-xi-li-ép-xki, anh còn có một công việc

Được quét bằng CamScanner

quan trọng nữa. Chỉ khi nào có thì giờ rỗi, Vla-đi-mia I-lích mới làm công việc đó. Buổi trưa, chiều tối, đôi khi thậm chí vào cả ban đêm, Vla-đi-mia I-lích ngồi viết sách (1). Cuốn sách mà Vla-đi-mia I-lích đã viết rất đáng sợ đối với bọn tư bản. Nó đã nói cho công nhân làm thế nào để đấu tranh đúng đắn hơn với chính quyền tư sản, làm thế nào để tiến hành cuộc đấu tranh ấy có tổ chức hơn.

Chẳng bao lâu nữa Vla-đi-mia I-lích sẽ kết thúc cuốn sách. Các đồng chí mác-xít sẽ bí mật đem in và phổ biến trong các nhóm công nhân.

Đã khuya rồi. Từ căn phòng nhỏ của Vla-đi-mia I-lích nhìn qua tấm rèm tuyn, trời tối đen như mực. Trong các ngôi nhà đối diện, các cửa sổ đều đã tắt đèn. Đêm đã đến. Thành phố đã đi ngủ.

Vla-đi-mia I-lích gác bút lại và đứng dậy khỏi bàn. Anh bước ba bước. Căn phòng tuy bé nhỏ, nhưng anh thích đi dạo quanh.

Chỉ có một con đường. Giai cấp công nhân Nga sẽ đi theo con đường trực diện đấu tranh chính trị công khai, tiến đến cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa thắng lợi, — đấy là những điều Vla-đi-mia I-lích đã suy nghĩ và viết. Cuốn sách của Vla-đi-mia I-lích đã kêu gọi công nhân Nga tiến đến cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa thắng lợi. Chưa có ai dám kêu gọi công nhân Nga bằng những lời táo bạo như vậy.

Trong khi đó Vla-đi-mia I-lích mới hai mươi tư tuổi. Anh còn rất trẻ. Anh đã hiểu biết nhiều. Và đã tin : công nhân Nga sẽ làm cách mạng.

CUỘC BẠO ĐỘNG Ở XÊ-MI-AN-NHI-CỐP

Trong dịp lễ Giáng sinh, nhà máy Xê-mi-an-nhi-cốp ở ngoại ô Nép-xki không làm việc. Trước ngày lễ, chủ cần phải trả tiền lương cho công nhân. Còi nhà máy rú lên một hồi dài, vang đi khắp cửa ô. Các máy dừng. Nhà máy im lặng.

I-van Ba-bu-skin thu dọn dụng cụ, mong lĩnh lương mau mau rồi trở về nhà.

---

(1) *Tức cuốn* « Những người bạn dân » *là thế nào và họ đấu tranh chống những người xã hội — dân chủ ra sao ?*

Được quét bằng CamScanner

Lão đốc công đi đôi ủng mới kêu ken két, dáng phì nộn, bước vào :

— Anh em ơi, gắng chờ đến chiều mới có tiền.

Từ các góc xưởng vang lên những lời nói bất bình :

— Tiền của mình mà cũng phải chờ như của bố thí ấy !

Nhưng không thể làm khác được, đành phải chờ. Anh em công nhân tụ tập thành đám đông ở xưởng và trong sân, giậm chân ở ngoài trời lạnh, hà hơi vào tay cho ấm. Thỉnh thoảng họ đưa mắt nhìn về phía cửa xem những nhân viên văn phòng có đem tiền ở nhà băng (1) về không.

— Thà làm việc còn hơn chạy lăng xăng vô ích, dù sao thì cũng còn được lĩnh tiền làm thêm, — đám công nhân cằu nhàu.

Cuối cùng lão quản lý mặc chiếc áo ngắn bằng da cừu trắng xuất hiện trên bậc thềm của văn phòng.

Đám đông chạy vội về phía bậc thềm.

— Hôm nay không có tiền, ngày mai chúng tôi sẽ trả, — lão quản lý tuyên bố.

Thế là hết. Trước ngày lễ đi về nhà với túi rỗng không. Bọn trẻ hoài công chờ đợi đồng quà tấm bánh. Có người,ở nhà không còn một đồng xu để mua bánh mì nữa.

— Đối với phần của chúng ta thì chẳng có bao nhiêu, nhưng đối với bọn tư sản sau một ngày tiền lãi phần trăm sẽ tăng thêm rất nhiều, — Ba-bu-skin nói.

Về những chuyện tương tự như thế này Vla-đi-mia I-lích đã nói tới ở nhóm. Anh giải thích : bọn tư sản giữ vốn ở nhà băng càng lâu càng có lợi. Mỗi ngày nó được thêm tiền lãi. Còn công nhân cứ việc chờ đợi.

Sáng hôm sau đáng lẽ được nghỉ, nhưng họ vẫn phải tới nhà máy để lĩnh lương. Người ta lại không trả tiền. Thời gian trôi đi, ngày đông ngắn ngủi đã gần hết, mà những nhân viên phát tiền vẫn chưa thấy xuất hiện.

— Anh em ơi, lão quản lý đã đánh lừa chúng ta ! — một giọng

---

(1) *Tức ngân hàng — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

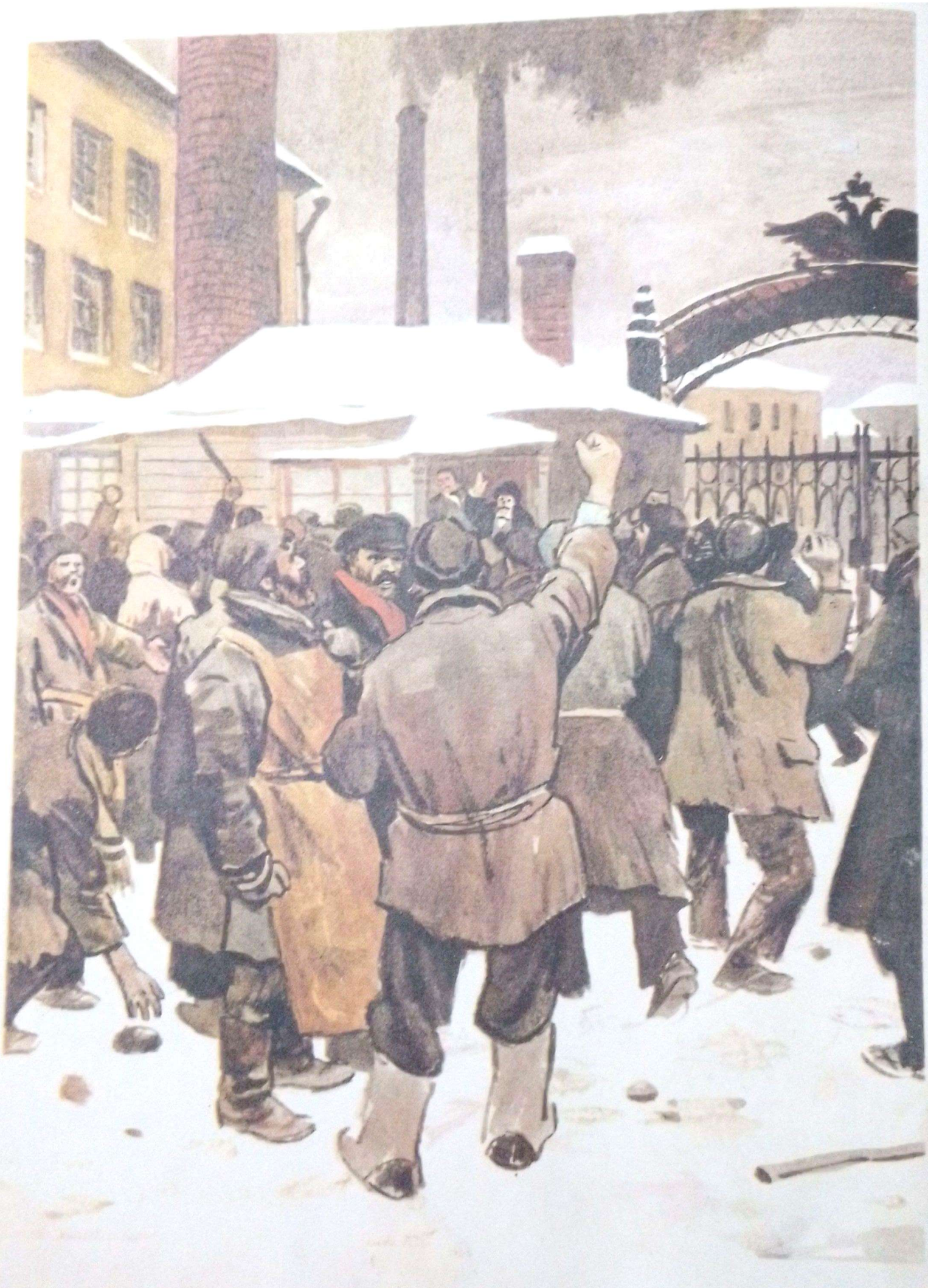

Được quét bằng CamScanner

nói tức giận của ai đó bỗng vang lên như một hiệu lệnh.

Mọi người la ó, lao từ ngoài đường vào các cửa.

Trong các phòng, người chen lấn nhau. Đám công nhân tức giận phá tung cửa, dập vỡ cửa kính.

— Trả lương ngay !

Hòn đá đầu tiên bỗng rít lên, con chim đại bàng hai đầu ở trên cổng nhà máy lắc lư. Những hòn đá, gậy gộc, cục than liên tiếp lao theo. Chiếc đèn lồng bị vỡ toang. Đám công nhân lao về phía cửa hàng của chú ở cạnh nhà máy. Họ phá cửa. Xông vào. Lấy rìu và gậy gộc phá phách hàng hóa.

— Phải thiêu sống lão quản lý ? — có tiếng kêu ầm lên.

Đám đông dồ về phía ngôi nhà lão quản lý.

Ngôi nhà bị che khuất, các cửa chớp đều đóng kín mít. Anh em công nhân chất củi và dăm gỗ vụn dầy bậc cửa khóa rồi tưới dầu lên. Ngọn lửa bùng cháy, cột khói đen và những tia lửa bốc lên mái nhà.

— Đáng đời lão ta, lão sẽ không còn lừa dối được ai nữa ! — đám công nhân la lên.

Nhưng từ xa đã vọng đến tiếng kèn đồng. Một đội chữa cháy phóng tới. Một người lính cưỡi ngựa hồng nhảy lên bậc cửa đang bốc cháy.

— Cút đi ! — hắn quát tháo đám công nhân.

Những người lính chữa cháy vội lao tới vây chặt lấy ngôi nhà, bắc thang leo lên. Những ông dẫn nước bằng vải nhằm thẳng vào lửa. Một lát sau đám cháy đã bị dập tắt.

— Giải tán về nhà ngay ! — viên đội trưởng chữa cháy đội mũ sắt cứu hỏa ra lệnh.

Mọi người vẫn cứ đứng lì ở đó.

Hắn ta liền vung tay lên. Chiếc ống chữa cháy bắt đầu phun nước thẳng vào đám đông như một trận mưa đá. Mọi người bỏ chạy. Trận mưa đá đã xua đuổi, quất vào họ. Quần áo đã cứng lại ở ngoài trời rét.

Mãi đến chiều mới đem tiền ở nhà băng về. Bọn chủ sợ không dám trì hoãn việc trả lương lâu hơn nữa. Những đám người phờ phạc, cau có xếp hàng lĩnh lương. Đến khuya mới phát xong. Đến khuya nhà máy mới dịu đi.

Được quét bằng CamScanner

nói tức giận của ai đó bỗng vang lên như một hiệu lệnh.

Mọi người la ó, lao từ ngoài đường vào các cửa.

Trong các phòng, người chen lấn nhau. Đám công nhân tức giận phá tung cửa, đập vỡ cửa kính.

— Trả lương ngay !

Hòn đá đầu tiên bỗng rít lên, con chim đại bàng hai đầu ở trên cổng nhà máy lắc lư. Những hòn đá, gậy gộc, cục than liên tiếp lao theo. Chiếc đèn lồng bị vỡ toang. Đám công nhân lao về phía cửa hàng của chú ở cạnh nhà máy. Họ phá cửa. Xông vào. Lấy rìu và gậy gộc phá phách hàng hóa.

— Phải thiêu sống lão quản lý ? — có tiếng kêu ầm lên.

Đám đông đổ về phía ngôi nhà lão quản lý.

Ngôi nhà bị che khuất, các cửa chớp đều đóng kín mít. Anh em công nhân chất củi và dăm gỗ vụn đầy bậc cửa khóa rồi tưới dầu lên. Ngọn lửa bùng cháy, cột khói đen và những tia lửa bốc lên mái nhà.

— Đáng đời lão ta, lão sẽ không còn lừa dối được ai nữa ! — đám công nhân la lên.

Nhưng từ xa đã vọng đến tiếng kèn đồng. Một đội chữa cháy phóng tới. Một người lính cưỡi ngựa hồng nhảy lên bậc cửa đang bốc cháy.

— Cút đi ! — hắn quát tháo đám công nhân.

Những người lính chữa cháy vội lao tới vây chặt lấy ngôi nhà, bắc thang leo lên. Những ống dẫn nước bằng vải nhằm thẳng vào lửa. Một lát sau đám cháy đã bị dập tắt.

— Giải tán về nhà ngay ! — viên đội trưởng chữa cháy đội mũ sắt cứu hỏa ra lệnh.

Mọi người vẫn cứ đứng lì ở đó.

Hắn ta liền vung tay lên. Chiếc ống chữa cháy bắt đầu phun nước thẳng vào đám đông như một trận mưa đá. Mọi người bỏ chạy. Trận mưa đá đã xua đuổi, quất vào họ. Quần áo đã cứng lại ở ngoài trời rét.

Mãi đến chiều mới đem tiền ở nhà băng về. Bọn chủ sợ không dám trì hoãn việc trả lương lâu hơn nữa. Những đám người phờ phạc, cau có xếp hàng lĩnh lương. Đến khuya mới phát xong. Đến khuya nhà máy mới dịu đi.

Được quét bằng CamScanner

BỐN TỜ TRUYỀN ĐƠN

Bọn hiến binh đi sục sạo khắp các nhà, lùng bắt những công nhân nhà máy Xê-mi-an-nhi-cốp đã tham gia cuộc bạo động. Chúng trói trật cánh khuỷu, lôi họ tới sở cảnh sát.

— Đứa nào đập phá cửa hàng của chủ ? Ngồi tù, sau song sắt.

— Đứa nào đốt bậc tam cấp của ông quản lý ? Ngồi tù, sau song sắt.

Ba-bu-skin chờ đợi : « Thế nào chúng nó cũng đến tìm mình... »

Tối khuya có tiếng gõ cửa. Tiếng gõ mau và ngắn. Ba-bu-skin chột dạ : « Tìm mình ư ? »

Anh hơi trù trừ rồi đi ra mở cửa.

Vla-đi-mia I-lích đã gõ cửa. Khắp người anh trắng xóa vì tuyết, trên cặp lông mày đọng lại những cục tuyết nhỏ. Anh rũ áo bành tô, xoa hai tay bị lạnh cóng rồi đi đi lại lại trong phòng :

— Thế nào, nói đi ! Nói thật chính xác đi. Bắt đầu như thế nào ? Anh em công nhân đã xúc động vì chuyện gì ?

Ba-bu-skin muốn kể hết cho Vla-đi-mia I-lích nghe. Trong trí nhớ anh còn đọng lại cuộc bạo động hôm qua ở nhà máy, việc phá phách cửa hàng của chủ, việc đốt bậc tam cấp nhà lão quản lý. Vì việc phá cửa hàng và vì việc đốt ấy, bọn hiến binh hôm nay đã bắt bớ công nhân.

— Không, người công nhân có ý thức cần phải đấu tranh không phải bằng quả đấm, — Vla-đi-mia I-lích nói. — Chúng ta sẽ viết truyền đơn nói về việc đó.

Họ cùng ngồi vào bàn, nói thì thầm để chị chủ nhà khỏi nghe thấy. Họ bàn xem nên viết gì trong tờ truyền đơn. Nên viết rằng đã đến lúc cần phải đấu tranh. Không ai sẽ giải phóng cho người công nhân khỏi tình trạng nô lệ. Chỉ có chính họ. Cần phải đấu tranh không phải bằng quả đấm, mà bằng tổ chức.

« Các đồng chí công nhân, hãy liên hiệp lại, đòi bọn chủ quyền lợi của mình ! » — tờ truyền đơn kêu gọi.

Đêm đã khuya. Tay chống lên má, Ba-bu-skin ngồi nhìn theo Vla-đi-mia I-lích lướt nhanh ngòi bút trên giấy. Rồi đột nhiên Ba-bu-skin ngủ gật :

Được quét bằng CamScanner

— Tôi nhỡ một cái thôi.

— Nhỡ mà lại ngồi ngủ gật à ! — Vla-đi-mia I-lích bắt đầu cười. — Thôi đi nằm đi, sáng mai còn dậy sớm mà đi làm.

Ba-bu-skin nghe lời đi nằm, còn Vla-đi-mia I-lích bắt đầu chép lại tờ truyền đơn. Cần phải chép lại bằng chữ to, chữ in để công nhân dễ đọc. Vla-đi-mia I-lích đã viết nắn nót từng chữ một. Một tờ truyền đơn, tờ thứ hai, thứ ba, thứ tư.

Đột nhiên còi nhà máy bắt đầu rú vang khắp bầu trời, khắp các đường phố và rót vào chiếc cửa sổ con lạnh giá của nhà Ba-bu-skin. Đó là nhà máy Xê-mi-an-nhi-cốp gọi công nhân đi làm ca sáng. Còi các nhà máy và công xưởng khác cũng thi nhau gầm rú.

Cửa ô Nép-xki thức dậy.

— Ba-bu-skin, dậy đi thôi, — Vla-đi-mia I-lích đánh thức.

Ba-bu-skin nhổm dậy.

— Cái gì ? A ! Ở đâu ? Tại sao ? — anh không hiểu vì đang ngủ mê.

Anh giụi mắt. Mơ mơ màng màng, không biết có phải Vla-đi-mia I-lích gọi anh không ? Đúng là Vla-đi-mia I-lích đã có mặt ở căn phòng nhỏ bé của anh từ sáng sớm tinh mơ. Ba-bu-skin nhìn thấy ở trên bàn bốn tờ truyền đơn được chép lại bằng chữ in liền nhớ lại tất cả.

— Cần phải phổ biến những tờ truyền đơn này trong anh em công nhân, — Vla-đi-mia I-lích nói. — Tiếc rằng tôi không kịp chép thêm. Lẽ ra cần phải nhiều nữa ! Chà, rất tiếc là không kịp...

Họ đi ra khỏi nhà. Trên bầu trời sao đêm vẫn chưa lặn hết. Những tia sáng màu xanh nhạt khẽ nhấp nháy. Những cột khói trắng bốc lên từ các ống khói. Đường phố đầy đám người đen đủi đi làm. Vla-đi-mia I-lích và Ba-bu-skin trà trộn với đám đông.

Ba-bu-skin sờ soạng tìm trong túi bốn tờ truyền đơn. Ngay bây giờ anh phải bí mật phân phát bốn tờ truyền đơn này cho những công nhân quen biết. Họ đọc rồi chuyển tiếp. Nhiều công nhân sẽ biết cần phải tổ chức các cuộc bãi công như thế nào cho tốt hơn.

— Tờ giấy tuyên truyền đầu tiên của chúng ta. Chúc Ba-bu-skin thành công ! — Vla-đi-mia I-lích nói.

Được quét bằng CamScanner

« MI-NÔ-GA »

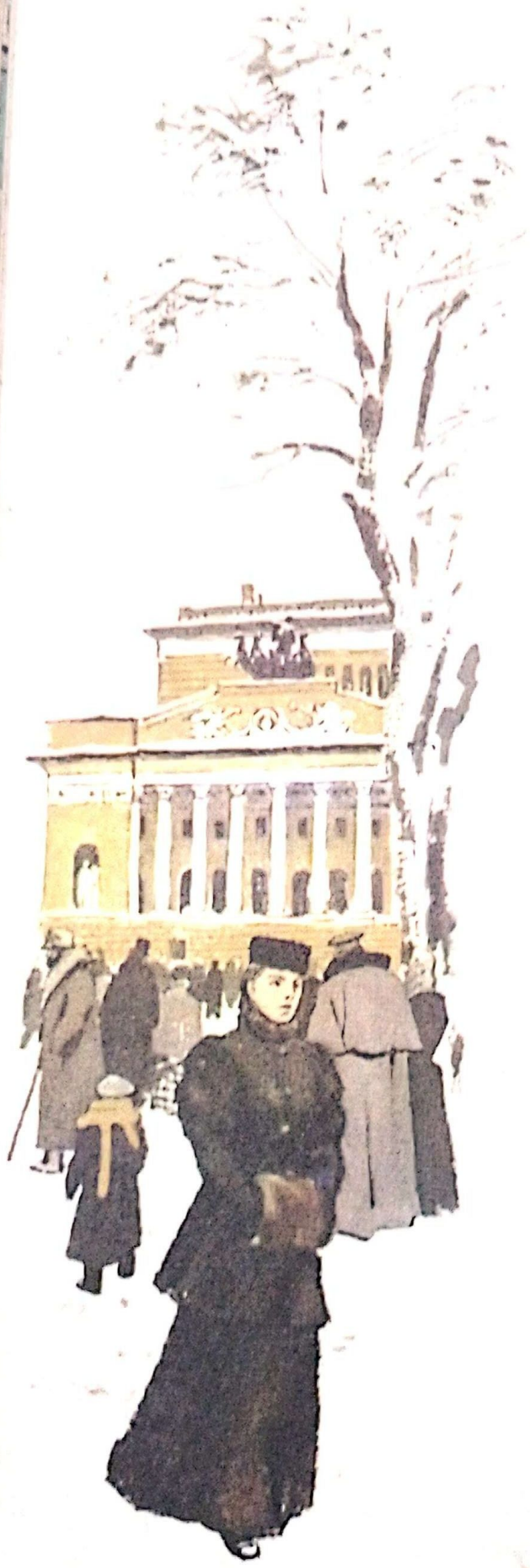

Tên một loại cá dài và hẹp. Không hiểu sao người ta lại đặt bí danh cho Na-đê-giơ-da Côn-xtan-ti-nôp-na Crúp-xcai-a, một cô gái có sức hấp dẫn, là « Mi-nô-ga ». Nói chung các hội viên của « Liên minh đấu tranh » đều có những bí danh rất kỳ lạ. Chẳng hạn như bí danh của Gơ-lép Cơ-rơ-gi-gia-nôp-xki là « Xu-xlích » (1). Anh giống con chuột đồng ở chỗ nào ? Chẳng giống gì cả. Anh có dáng người thâm thấp, rất hoạt bát, cặp mắt đen lánh. Anh là bạn gần gũi của Vla-đi-mia I-lích, học công trình sư và là người mác-xít tốt. Anh hướng dẫn các nhóm công nhân ở vùng ngoại ô. Vla-đi-mia I-lích rất quí trọng anh về cái đó.

Và đây hai người cùng quê ở Nhi-gie-gô-rốt là A-na-tô-li Va-nhê-ép và Mi-kha-in Xi-li-vin có bí danh là « Mi-nhin » và « Pô-gia-rơ-xki » (2). Tên gọi đó thì may ra thích hợp. Còn bí danh của Vla-đi-mia I-lích là « Xta-rích » (3) Người ta gọi anh như vậy vì anh có trí tuệ và học thức uyên bác.

Vào một ngày tháng một, khi cây cối ở vườn hoa A-lếch-xan-drin-xki

---

(1) *Chuột đồng — N.D.*

(2) *Mi-nhin và Pô-gia-rơ-xki là hai nhà tổ chức và lãnh đạo chính của cuộc đấu tranh giải phóng nước Nga khỏi bọn xâm lược nước ngoài vào đầu thế kỷ 17, quê ở Nhi-gie-gô-rốt — N.D.*

(3) *Ông già — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

phủ tuyết trắng xóa như trong truyện cổ tích về ông già tuyết, « Mi-nô-ga », tức Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na Crúp-xcai-a, chậm rãi đi dạo ở vườn hoa đối diện với thư viện công cộng. Chị mặc chiếc áo lông ngắn. Chiếc mũ lông vẫn không che lấp hai bím tóc. Hai bàn tay chị siết chặt cuốn vở trong bao tay nhỏ của phụ nữ. Cuốn vở gồm những tin tức về cuộc sống khủng khiếp của công nhân.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na làm việc ở Cục đường sắt, chị còn làm cô giáo trường học tối chủ nhật của công nhân ngoại ô Nép-xki. Một công nhân của xưởng máy, học trò của chị, đã đem đến cho Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na cuốn vở trên. Những tin tức này cần thiết để viết truyền đơn.

Đã một năm trôi qua kể từ khi Vla-đi-mia I-lích cùng với Ba-bu-skin soạn tờ truyền đơn đầu tiên và trong một đêm chép lại làm bốn bản, giờ đây « Liên minh đấu tranh » của Pê-téc-bua đã phát hành hàng trăm tờ truyền đơn, bí mật in lại những tờ đó bằng thạch bản rồi đem phổ biến khắp Pê-téc-bua.

... Kìa, cuối cùng Vla-đi-mia I-lích đã xuất hiện ở cổng Thư viện công cộng. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na nhìn thấy anh, liền vội vã đi về phía đại lộ Nép-xki. Họ gặp nhau ở đại lộ Nép-xki, rồi cùng đi xuống sông Nê-va. Vla-đi-mia I-lích khoác tay chị.

— Anh làm việc ở thư viện có tốt không ? — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na hỏi, rồi chính mình nhét vào tay áo anh cuốn vở ở trong bao tay.

Được quét bằng CamScanner

— Rất tốt ! — Vla-đi-mia I-lích vừa đáp vừa nhét sâu cuốn vở vào tay áo. — Những tin tức chính xác chứ ?

— Vâng.

— Cám ơn ! — Vla-đi-mia I-lích nói.

Chị quay khuôn mặt ửng hồng vì giá lạnh về phía anh. Cặp mắt chị sáng lên. Vla-đi-mia I-lích tiếp xúc với cô gái giản dị và chín chắn này, cảm thấy rất thú vị ! Họ đã làm quen với nhau ít lâu sau khi Vla-đi-mia I-lích đến Pê-téc-bua. Có lẽ nào mới từ khi đó nhỉ ? Vla-đi-mia I-lích có cảm giác như anh đã biết chị từ lâu rồi. Anh thích chia sẻ với chị những ý nghĩ. Chị sẵn sàng và vui vẻ giúp đỡ anh. Họ cùng có những quan điểm chung, mục đích chung, sự nghiệp chung.

Đột nhiên Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na có cảm giác Vla-đi-mia I-lích siết chặt tay chị như có ý báo trước có chuyện cần cảnh giác. Phía sau có một kẻ đang theo dõi họ. Hắn có điệu bộ rất khó chịu, cổ áo dựng ngược lên. Hai vai gù, tay thọc vào túi.

Vla-đi-mia I-lích lập tức lái câu chuyện. Anh bắt đầu giải thích rõ to về những vấn đề thuộc đời sống hàng ngày. Anh nói rằng nghe đồn ở Li-gốp-ca có một cửa hiệu nhỏ bán mũ lông rất rẻ. Nên đi tới đó mua.

Còn chính anh cố dẫn Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đi rảo bước trên đại lộ Nép-xki. Họ đi qua đường, rẽ sang một phố khác. Tên mật thám không rút lui, vẫn bám riết.

— Chúng ta phân tán đi, — Vla-đi-mia I-lích nói thầm.

Họ chia tay nhau. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na quay lại phía sau, ra đại lộ Nép-xki chờ xe ngựa. Vla-đi-mia I-lích đi tiếp trên đường phố tình cờ ấy. Tên mật thám vẫn bám riết. Mấy phút sau Vla-đi-mia I-lích đi vượt lên phía trước. Đột nhiên anh rẽ vào một ngõ. Vla-đi-mia I-lích trông thấy ở trong ngõ có cái cổng khá sang của một nhà giàu. Ở đó có những tấm thảm và những cây cọ. Và một chiếc ghế bành của người gác cổng bỏ trống đặt ở cổng. Trong nháy mắt anh bước vào, ngồi luôn vào chiếc ghế bành đó, cầm tờ báo ở trên chiếc bàn con che mặt.

Tên mật thám chạy vào ngõ. « Người mà hắn theo dõi đâu rồi ? Chui xuống đất rồi hay sao ? » Tên mật thám há hốc mồm vì ngạc nhiên. Hắn chạy khắp ngõ, đành bỏ về, chẳng được tích sự gì cả.

Vẻ mặt hắn trông thật thiểu não đến nỗi Vla-đi-mia I-lích phải cố

Được quét bằng CamScanner

nhịn mới không bật cười. Nhưng phải mau mau trở về nhà, không được kéo dài thời gian, kẻo lão gác cổng ra thì nguy ! Vla-đi-mia I-lích sờ cuốn vở trong tay áo. Vẫn còn nguyên. Phút nguy hiểm đã trôi qua rồi. Phải mau mau trở về nhà bắt tay vào công việc.

KHÔNG THỂ TIÊU DIỆT ĐƯỢC SỰ NGHIỆP CỦA CHÚNG TA

Ngày mồng 8 tháng chạp năm 1895 trong căn nhà của Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na Crúp-xcai-a có một cuộc họp của các hội viên « Liên minh đấu tranh ». « Liên minh đấu tranh » quyết định xuất bản tờ báo bí mật « Sự nghiệp công nhân ». Giờ đây họ tụ tập để thảo luận các bài cho số báo đầu. Vla-đi-mia I-lích viết những bài chính. Những bài đó giàu tính chiến đấu và dũng cảm được mọi người rất thích !

Họ đã quyết định in tờ báo « Sự nghiệp công nhân » ở nhà in bí mật. Nhà in đó ở ngay trên bờ vịnh Phần Lan thuộc ngoại ô Pê-téc-bua.

— Chúng ta sẽ in ở đó, — các hội viên « Liên minh đấu tranh » đã thỏa thuận như vậy.

Họ trao các bài cho A-na-tô-li Va-nhê-ép. A-na-tô-li Va-nhê-ép, sinh viên hai mươi ba tuổi, là một người cương nghị. Anh hết lòng trung thành với công tác cách mạng. Vla-đi-mia I-lích đã trao cho anh những công việc quan trọng và nguy hiểm nhất. Ngày mai A-na-tô-li Va-nhê-ép sẽ đưa các bài tới nhà in, và chẳng bao lâu công nhân sẽ được đọc tờ báo đầu tiên của mình.

Các hội viên « Liên minh đấu tranh » đến khuya mới tan họp ra về, họ hài lòng với công việc đã làm.

Vla-đi-mia I-lích ở lại một lát. Anh nói chuyện với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na và nói mãi không hết chuyện. Họ nói về các đồng chí. Vla-đi-mia I-lích tìm thấy ở mỗi người những nét thú vị và khen ngợi đúng mức. Anh yêu mến mọi người ! Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na rất quí trọng điều đó. Họ nói về công nhân. Công nhân rất khát khao kiến thức ! Như Ba-bu-skin chẳng hạn, một người xuất sắc, có tài...

— Tạm biệt, Na-đi-a (1) — Vla-đi-mia I-lích nói. — Ngày mai tôi sẽ

---

1. Tức Na-đê-giơ-đa, cách gọi thân mật — N.D.

Được quét bằng CamScanner

đến gặp Na-đi-a ngay...

Các đường phố đều vắng vẻ. Thỉnh thoảng mới có một ngọn đèn lồng tỏa sáng. Ánh sáng mờ mờ của những ngọn đèn không át nổi ánh sao đêm. Vla-đi-mia I-lích đi xe ngựa đến thư viện công cộng. Ở đây cũng vắng vẻ. Chỉ có một mình anh. Những cành bồ đề ở công viên A-lếch-xan-đrin-xki trĩu xuống vì tuyết phủ. Một cành nhỏ bị gãy kêu lắc rắc. Mưa tuyết từ trên cành rơi lả tả. Vla-đi-mia I-lích thấy thanh thản trong lòng!

Anh trở về căn nhà mới thuê ở phố Gô-rô-khô-vưi. Vì bọn mật thám săn đuổi anh rất dữ nên để phòng xa, anh thường phải thay đổi chỗ ở luôn.

Anh bước vào rón rén cốt không làm mất giấc ngủ của bà chủ nhà. Anh chưa buồn ngủ nên quyết định đọc chút ít. Vla-đi-mia I-lích chọn tài liệu chuẩn bị cho cuốn sách mới sắp tới của mình. Anh vừa ngồi xuống bàn liền đọc rất say mê. Nhìn đồng hồ: đã sắp hai giờ sáng.

— Phải đi ngủ thôi, — anh thầm nhủ nhưng vẫn tiếp tục đọc.

Đúng hai giờ có tiếng chuông réo.

Vla-đi-mia I-lích bàng hoàng, lắng nghe vẻ ngạc nhiên. Tiếng chuông lặp lại nghe cục cằn, thô lỗ. Bà chủ nhà thức dậy lê đôi dép lẹt quẹt ở ngoài hành lang.

— Ai đó? Ai đó? — giọng bà chủ nhà vang lên cạnh cửa.

Người đầu tiên bước vào là lão gác cổng mặc chiếc áo lông ngắn bằng da thuộc và khoác tạp dề. Theo sau lão là hai tên mặc thường phục lặng lẽ đi rất nhanh vào phòng Vla-đi-mia I-lích. Phía sau là tên sĩ quan hiến binh.

— Lệnh bắt giam.

Hai tên mặc thường phục xông vào lục soát sách vở, sờ nắn chiếc giường, xem xét lò sưởi và lỗ thông hơi lò sưởi.

Vla-đi-mia I-lích đứng im lặng cạnh tường.

Anh đang nghĩ tới các đồng chí khác. Có chuyện gì xảy ra với họ không? Một mình anh bị bắt hay các đồng chí khác cũng bị bắt? Còn Na-đi-a thì sao? Có chuyện gì xảy ra với Na-đi-a không? Chẳng lẽ sự nghiệp của chúng ta thế là tan vỡ ư?

« Không. Không thể tiêu diệt được chúng ta, — Vla-đi-mia I-lích nghĩ. — Không thể tiêu diệt được sự nghiệp của chúng ta. Hàng vạn công nhân mới sẽ đứng lên. Toàn thể nhân dân lao động ở nước Nga sẽ đứng lên ».

Được quét bằng CamScanner

XÀ LIM SỐ 193

Chiếc cửa sổ con hẹp có chấn song nằm sát trần. Ánh sáng màu xanh yếu ớt hắt qua lớp kính bụi bặm. Chiếc bàn bằng sắt gắp được kê cạnh tường. Sách vở chất đống trong một góc sàn. Được phép đọc sách. Chị em gái và Na-đi-a đem đến cho Vla-đi-mia I-lích rất nhiều cuốn sách cần thiết. Đêm hôm ấy Na-đi-a không bị bắt. Còn các chị em gái và bà mẹ thì từ Mát-xcơ-va tới ngay sau khi Vla-đi-mia I-lích bị ngồi tù.

Hôm nay là thứ năm — ngày được đến thăm. Vla-đi-mia I-lích xếp sách sang một bên. Cần phải làm những việc khác. Anh đi đi lại lại cho chân tay đỡ tê, rồi đứng cạnh chiếc bàn, quay lưng về phía cửa ra vào. Ở cửa có một lỗ tròn nhỏ, tên cai ngục chốc chốc lại liếc nhìn vào đó. Đứng quay lưng về phía lỗ cửa, Vla-đi-mia I-lích dùng ruột bánh mì vo lại thành cái lọ con.

Để làm gì ? Thế này. Cái lọ mực của Vla-đi-mia I-lích làm bằng ruột bánh mì. Thay vào mực là sữa. Anh cầm lấy cuốn sách và bắt đầu dùng mực sữa viết vào giữa các dòng chữ trong sách. Viết xong một chữ thì sữa khô đi — không nhìn thấy chữ nữa. Hôm nay sẽ chuyển cuốn sách về nhà. Na-đi-a hoặc các chị em gái sẽ hơ trang sách lên đèn, và đây là những điều kỳ diệu : những chữ từ từ sống lại, hiện hình như âm bản trên phim ảnh. Thế là đọc được bức thư. Thật ra, không phải Vla-đi-mia I-lích viết thư, mà là viết truyền đơn gửi ra ngoài.

Vào đêm mùng 8 rạng ngày mồng 9 tháng chạp cùng bị bắt với Vla-đi-mia I-lích còn có một trăm sáu mươi người trong « Liên minh đấu tranh». Nhưng « Liên minh » vẫn không bị vỡ. Ngoài kia những cuộc bãi công được « Liên minh » phát động vẫn tiếp tục. Vla-đi-mia I-lích đã gửi những tờ truyền đơn cho những người tham gia bãi công.

Ngoài cửa có tiếng chìa khóa mở lách cách, ổ khóa kêu rít lên. Tên cai ngục bước vào. Vla-đi-mia I-lích trong nháy mắt cầm lấy lọ mực bằng ruột bánh mì với sữa đưa vào miệng nuốt chửng.

Tên cai ngục đi lại gần xem kỹ. Không thấy gì khả nghi cả : người tù vẫn đang đọc. Tên cai ngục cầm chùm chìa khóa kêu lẻng xẻng bước ra khỏi xà lim.

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích lại nặn lọ mực mới và tiếp tục viết. Sau đó lại ăn lọ mực này. Cứ như thể tên cai ngục đã bị lừa không biết gì hết.

Một giờ sau lại có tiếng chìa khóa kêu léng xẻng — người ta dẫn U-li-a-nốp ra gặp người yêu. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đứng đợi ở phía bên kia hàng rào kép. Không thể bắt tay nhau. Chỉ có thể gật đầu và mỉm cười. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã mỉm cười, mặc dù chị lấy làm đau xót thấy Vla-đi-mia I-lích ở phía bên kia hàng rào

Được quét bằng CamScanner

sắt. Anh ấy thật là cừ ! Tinh thần không hề nao núng. Ngay cả ở trong tù vẫn vui vẻ, sảng khoái.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na chuyển lời chào của mẹ và các chị em gái. Cả nhà vẫn khỏe mạnh, rất nhớ và rất yêu.

— Rất yêu ! — chị nhắc lại, và Vla-đi-mia I-lích nhìn thấy khuôn mặt chị đỏ lên một cách đáng yêu...

Sau đó chuyển sang công việc. Làm thế nào để nói về công việc bây giờ trong khi tên hiến binh luôn luôn đi dạo giữa hai hàng rào sắt và lắng nghe từng lời ?

— Hôm nay anh gửi trả những cuốn sách của thư viện đã đọc xong, — Vla-đi-mia I-lích nói. — Và cả cuốn sách của Ma-nhi-a-sa nữa, — anh nói thêm sau khi ngừng một lát. Anh liếc nhìn Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na một cách chăm chú, hết sức chăm chú.

« Cuốn sách của Ma-nhi-a-sa, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na thầm nhắc lại. — Anh ấy nhấn mạnh : cuốn sách của Ma-nhi-a-sa. Anh ấy muốn nói gì nhỉ ? Không làm sao đoán ra... À ! Đoán ra rồi ! Bức thư hoặc tờ truyền đơn cần tìm trong cuốn sách của Ma-nhi-a-sa ».

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na gật đầu, đỏ mặt lên vì vui mừng, vì đã hiểu. Nhưng Vla-đi-mia I-lích lại tiếp tục ra câu đố khác.

— Em biết số buồng giam của anh chưa ?

— Tất nhiên là biết ! Một trăm chín mươi ba !

« Anh ấy hỏi thế để làm gì nhỉ ? Không phải vô cớ mà anh ấy hỏi. À, chắc là thế này nhé ! — chị suy nghĩ. — Cần phải tìm tờ truyền đơn ở trang 193. Tất nhiên là anh ấy ám chỉ cái đó rồi ! ».

— Na-đi-u-sa, em có hay đi xem hát không ? — Vla-đi-mia I-lích bỗng nhiên hỏi.

Chị suy nghĩ rồi trả lời.

— Có.

— Có gặp người quen không ?

— Thường xuyên, — chị mỉm cười vẻ ranh mãnh. — Gặp tất cả người quen.

Họ khéo léo đánh lừa tên hiến binh ! Vla-đi-mia I-lích đã nhận được tin tức quan trọng nhất. Na-đi-a đi xem hát. Cái đó có nghĩa là vẫn giữ

Được quét bằng CamScanner

được liên lạc với công nhân. Gặp tất cả người quen. Có nghĩa là « Liên minh đấu tranh » vẫn hoạt động. Không có những vụ bắt bớ mới.

Tên hiến binh liếc nhìn chiếc đồng hồ quả lắc.

— Hết giờ gặp gỡ.

Một giờ đã trôi qua thật là nhanh ! Không muốn chia tay nhau nữa. Buồn thật.

— Hãy kể nhanh nhanh lên một chút gì về bản thân !... — Vla-đi-mia I-lích giục.

— Hết giờ gặp gỡ, — tên hiến binh dứt khoát ngắt lời.

— Tạm biệt, Vô-lô-đi-a ! Chúc mạnh khỏe. Đừng buồn.

Người ta dẫn Vla-đi-mia I-lích đi. Anh vừa đi vừa ngoái lại phía sau. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đứng nhìn cho đến khi anh đi khuất.

Chiếc chìa khóa lại xoay trong lỗ khóa lách cách. Anh lại bị giam trong xà lim. Trong lòng anh đang tràn đầy ấn tượng của cuộc gặp gỡ. Anh hình dung lúc này Na-đi-a đang ở nhà tù bước ra. Và có thể bây giờ đang đi tới công viên Mùa hè.

Vla-đi-mia I-lích đi đi lại lại hồi lâu trong cảnh tranh tối tranh sáng và suy nghĩ về Na-đi-a với vẻ trìu mến.

CHIẾC ĐÈN XANH

Vla-đi-mia I-lích bị đày đi nơi xa xăm, ở làng Su-sen-xcôi-e heo hút đã được đúng một năm. Trước khi bị đày, anh đã phải ngồi tù mười bốn tháng. Thời gian bị đày còn lại gần hai năm nữa.

Su-sen-xcôi-e là một làng hẻo lánh ở Xi-bi-ri. Cách đường sắt sáu trăm dặm. Mới đây người ta vừa bắc con đường sắt dọc theo Xi-bi-ri, đi tàu hỏa từ Mát-xcơ-va tới Cra-xnô-i-a-ro-xcơ mất mười ngày. Sau đó đi tàu thủy ngược dòng sông Ê-nhi-xây khoảng năm ngày. Rồi đi tiếp xe ngựa. Lúc ấy mới đến Su-sen-xcôi-e.

Hôm ấy, mồng 7 tháng 5 năm 1898, trái với lệ thường, Vla-đi-mia I-lích không ngồi viết cuốn « Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga ».

Được quét bằng CamScanner

Cuốn sách kể rằng ở nông thôn và thành thị Nga bọn tư sản, cu-lắc ngày càng tăng cường lực lượng. Nhân dân sống dưới ách thống trị của tư sản ngày càng nghèo khổ nặng nề.

Sau bữa ăn trưa, một bác nông dân đến gõ cửa sổ. Đó là bác bần nông Xô-xi-pa-tức trông ôm yếu, nhưng nhanh nhẹn ; bác đội chiếc mũ lông che tai, mặc chiếc áo choàng mỏng bằng dạ thô, vai đeo khẩu súng.

— Vla-đi-mia I-lích ,chúng ta đi bắn vịt trời đi !

Xô-xi-pa-tức sợ Vla-đi-mia I-lích từ chối, nhưng anh đã đồng ý ngay. Vla-đi-mia I-lích đang sốt ruột. Đáng lẽ Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na từ Pê-téc-bua đã đến, nhưng vẫn chưa thấy đến. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na sau đó cũng bị ngồi tù ở Pê-téc-bua vì tham gia hoạt động cách mạng. Rồi chị cũng bị kết án đi đày. Chị xin mãi mới được đến làng Su-sen-xcôi-e, tới chỗ Vla-đi-mia I-lích. Bây giờ lẽ ra chị đã đến rồi, nhưng không hiểu vì sao mãi chưa thấy. Việc đi lại bằng đường thủy trên sông Ê-nhi-xây không biết đã khai thông chưa ? Hay là đang chờ tàu thủy ở Cra-xnô-i-a-rơ-xcơ ?...

Để đánh át những ý nghĩ lo lắng ấy đi, Vla-đi-mia I-lích lấy khẩu súng kíp treo ở trên đinh xuống bước ra khỏi nhà.

— Đôi ủng ấy thích hợp đấy, — Xô-xi-pa-tức tỏ vẻ tán thành.

Đôi ủng của Vla-đi-mia I-lích đúng là thích hợp để lội bùn lấy săn vịt trời. Đôi ủng để lội bùn phải cao hơn đầu gối. Khẩu súng kíp cũ đã nạp sẵn đạn chì. Vla-đi-mia I-lích và Xô-xi-pa-tức đi tới hồ Lông, cách xa khoảng mười dặm. Ở đó có nhiều vịt trời đến nỗi bờ hồ rắc đầy lông vịt. Vì vậy có tên gọi là hồ Lông.

Ngày hôm đó rất đẹp. Mặt trời dìu dịu, mỗi ngọn cỏ lá cây đều ánh lên dưới tia nắng vui vẻ. Những cánh đồng cỏ xanh rờn, như vừa mới được tắm rửa. Những bông hoa màu xanh và màu tím nở rộ trong đám cỏ. Ở đằng xa, về phía chân trời, trên nền trời xanh nổi lên dãy núi Xai-an đầy tuyết phủ. Cá cái khối khổng lồ ấy ánh lên lóa mắt.

Đi được khoảng ba dặm, Vla-đi-mia I-lích cảm thấy rất sảng khoái và dễ chịu. Dù có phải đi hai mươi dặm hoặc bốn mươi dặm như thế này thì cũng sẵn sàng. Lại còn được nghe Xô-xi-pa-tức kể chuyện nữa.

Được quét bằng CamScanner

Xô-xi-pa-tức biết Vla-đi-mia I-lích cần những gì. Phải kể cho anh về nông thôn, về cuộc sống bần cố nông của mình. Phải lần lượt tả cho anh rõ toàn thôn.

Ở hộ này chủ hộ như thế nào. Ở hộ kia chủ hộ ra làm sao. Có bao nhiêu nhân khẩu, gia súc, ruộng đất ? Xô-xi-pa-tức kể hết hộ này đến hộ khác, lần lượt khắp làng Su-sen-xcôi-e. Kể đúng sự thật, không thêm bớt nửa lời.

— Dừng lại. Hổ kia rồi. Vla-đi-mia I-lích, cẩn thận đấy. Đừng có bắn trượt. Phát đầu tiên không được bắn trượt, cố gắng nhé, điềm xấu đấy, — vừa đến nơi săn bắn, Xô-xi-pa-tức đã bắt đầu bận rộn. — Vla-đi-mia I-lích, anh bắn phát đầu không được làm hỏng đấy !

Vla-đi-mia I-lích đứng cầm súng. Đứng cầm súng và lắng nghe cuộc sống của rừng kể cũng thú vị ! Nghe tiếng chim hót và những tiếng láy lại. Nghe tiếng chim gõ kiến gõ rộn rịp và tiếng gáy tinh nghịch của chim cu cu. Nghe tiếng gió rì rào trên các cành cây và ngắm cảnh trời chiều.

Trong những dám cây cỏi rậm rạp của hồ Lông có cái gì đó bắt đầu động đậy, sột soạt : một con vịt trời to màu xám bay lên và nặng nề lượn cách Vla-đi-mia I-lích khoảng mười bước. Anh nổ súng. Trượt rồi !

Anh ngắm lâu nên chậm bóp cò.

Được quét bằng CamScanner

— Chà, Vla-đi-mia I-lích, thế là trượt mất rồi ! — Xô-xi-pa-tức nói nóng.

Mặc dù có điểm xấu như vậy, nhưng cuộc đi săn tiếp tục đã diễn ra tốt đẹp. Họ đã bắn được một số vịt trời, nhóm một đống lửa nhỏ, đun một ấm nước sôi pha trà.

Xô-xi-pa-tức phấn khởi liền xui Vla-đi-mia I-lích ở lại một đêm. Đến đêm vịt trời sẽ từ trong bụi cói bay đi kiếm ăn, khi đó thì phải biết ! Hàng đàn hàng lũ đông nghịt !

Xô-xi-pa-tức đã cố níu bằng được, nhưng một linh cảm gì đó đã thôi thúc Vla-đi-mia phải trở về nhà.

Trời bắt đầu tối. Người ta xua đàn bò về làng. Trong các sân đang vắt sữa bò, nghe rõ tiếng sữa chảy vào thùng lọp bọp. Những chiếc cần múc nước ở giếng kêu kẽo kẹt. Ở đâu đấy có tiếng cừu cái bị lạc kêu be be.

— Trông kìa, Vla-đi-mia I-lích, ở phòng anh có ánh đèn, — Xô-xi-pa-tức phát hiện.

Chính Vla-đi-mia I-lích cũng thấy. Hai cửa sổ nhỏ trong căn nhà gỗ của anh ở cuối ngõ có ánh đèn. Màu xanh. Một niềm vui rạo rực trong ngực Vla-đi-mia I-lích.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na mặc chiếc áo dài màu thẫm, dáng người mảnh dẻ và cân đối, đứng ở bậc tam cấp, tay vịn vào lan can. Vla-đi-mia I-lích chạy lên bậc tam cấp.

— Chào Na-đi-a !

— Vla-đi-mia, — chị đáp lại.

— Vào đây, vào đây, xem anh có gì thay đổi không nào ? — bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na, mẹ Na-đi-a, từ trong phòng vui vẻ gọi. — Người yêu đến mà lại bỏ đi săn đến khuya mới về à ?

Trong phòng tỏa ánh sáng đèn dưới chiếc chụp màu xanh.

— Đèn làm việc. Ánh sáng màu xanh dịu mắt hơn, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na nói.

Chị đã đem chiếc đèn này từ Mát-xcơ-va qua hàng chục ngày đi tàu hỏa. Sau đó đi tàu thủy. Rồi đi xe ngựa. Chị giữ khư khư trong tay, sợ không mang nổi chiếc đèn màu xanh đến Su-sen-xcôi-e ! Cuối cùng chị đã đạt được ý nguyện.

Được quét bằng CamScanner

VLA-ĐI-MIA I-LÍCH KÍNH MẾN

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na đi đến làng Su-sen-xcôi-e với tư cách là người yêu của Vla-đi-mia I-lích. Họ quyết định làm lễ cưới, nhưng theo tục lệ muốn làm lễ cưới phải có nhẫn. Kiếm đâu ra bây giờ ? Ở Su-sen-xcôi-e, ngoài Vla-đi-mia I-lích ra, còn có những người đi đày khác : một người Ba Lan tên là I-an Prô-min-xki cùng với gia đình và một người Phần Lan tên là Ô-xcác En-béc-gơ. Trước khi bị đi đày, Ô-xcác làm việc tại nhà máy Pu-chi-lôp ở Pê-téc-bua. Anh còn biết làm đồ trang sức.

Khi Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na chuẩn bị đi đày, Vla-đi-mia I-lích đã viết trong một bức thư : nhớ đem đến cho Ô-xcác một bộ đồ nghề, nếu không thì chàng trai ấy sẽ buồn vì không có việc làm. Vả lại cũng cần để kiếm sống nữa.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na đã đem đến cho Ô-xcác cả một giỏ đồ nghề. Ô-xcác En-béc-gơ đã lấy những đồng xu đồng đánh một đôi nhẫn cho Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na suốt đời giữ đôi nhẫn đó làm kỷ niệm.

Họ chuyển đến một ngôi nhà mới trên bờ sông Su-sa, bắt đầu sống cuộc sống gia đình. Ngôi nhà khác hẳn với tất cả các ngôi nhà khác. Có cửa sổ cao. Và đặc biệt ở bậc tam cấp đi vào cửa chính có hai cái cột. Tại sao lại có một ngôi nhà kỳ lạ như vậy ? Thế này. Các nhà đương cục từ lâu đã đày những chính trị phạm tới làng Su-sen-xcôi-e xa xăm này. Vào những năm bốn mươi có hai người thuộc phái tháng Chạp (1) bị đày tới đây. Một người biết nghề kiến trúc. Anh ta đã tự thiết kế ngôi nhà có cột mà bây giờ vợ chồng U-li-a-nôp và bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na ở.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na và bà mẹ thu xếp cho Vla-đi-mia I-lích một góc để làm việc ở ngôi nhà mới, đặt một giá sách và một bàn viết. Bàn viết cao, có mặt dốc như bàn học sinh, có nắp và tay vịn. Chiếc

---

(1) *Phái tháng chạp . Những người tham gia cuộc khởi nghĩa ngày 14 tháng 12 năm 1825 ở nước Nga — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

đèn đặt trên bàn viết có chụp màu xanh. Vào những buổi tối mùa đông, các cửa sổ ở Su-sen-xcôi-e thường tắt đèn sớm, còn ngọn đèn màu xanh của Vla-đi-mia I-lích vẫn tỏa sáng...

Vla-đi-mia I-lích viết đứng. Cuốn sách « Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga » là một cuốn sách rất lớn, hầu hết được Người viết đứng bên cạnh chiếc bàn ấy. Vla-đi-mia I-lích làm việc khá nhiều! Nào viết sách, viết báo, nào dịch sách tiếng Anh! Vla-đi-mia I-lích cùng với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na dịch sách tiếng Anh để kiếm sống và gửi cho ban biên tập ở Pê-téc-bua. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na là người giúp việc rất tốt của Vla-đi-mia I-lích. Chị cũng có công việc của mình — viết một cuốn sách nhỏ về nữ công nhân. Bởi vì chị biết khá rõ cuộc sống của công nhân.

Họ thích cùng làm việc. Vla-đi-mia I-lích đứng bên bàn viết, Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na ngồi ở bàn thường. Và họ cùng nghĩ ngợi

Được quét bằng CamScanner

ở rừng hoặc ở sông Su-sa, hoặc đi xa tới con sông Ê-nhi-xây. Đôi vợ chồng trẻ yêu nhau tha thiết và sống rất hạnh phúc.

Buổi trưa. Bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na gõ cửa, có khách. Vla-đi-mia I-lích rất bận, không muốn dứt ra khỏi bản thảo. Thực thà không muốn! Nhưng nếu như có một người nông dân đáng thương tới hỏi han, thì mọi việc đều gác sang một bên! Bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na dẫn người nông dân vào. Ông ta trông có vẻ xanh xao, hai má hóp, có nhiều nếp nhăn, mặc dù chưa phải già lắm. Ông ta tìm tượng thánh ở góc nhà, nhưng không thấy, đành phải quay về phía cửa sổ làm dấu thánh giá.

— Mời bác ngồi, — Vla-đi-mia I-lích nói.

Người nông dân ngồi xuống, đặt cái lọ có trùm chiếc khăn đỏ xuống cạnh chân.

— Tôi có chuyện không may, Vla-đi-mia I-lích kính mến, mong anh chỉ giùm cho.

— Xin mời bác nói đi, nói đi, — Vla-đi-mia I-lích nhanh nhẹn đáp và sẵn sàng lắng nghe, hai tay thọc vào áo gi-lê.

Người nông dân ở xa đến, kể lể hồi lâu: ông ta là ai, và từ đâu đến, sau cùng mới kể đến câu chuyện không may. Đây là câu chuyện không may đã xảy ra với ông ta. Vì nghèo túng, ông phải cho cô con gái nhỏ đi ở làm thuê cho tên phú nông nọ một năm, với giá hai mươi rúp. Cô đã làm được mười một tháng, nhưng rồi đột nhiên bà mẹ bị ốm liệt giường liệt chiếu, mà nhà lại đông trẻ. Cô con gái đành phải trở về chăm sóc bà mẹ ốm và lũ trẻ. Tên chủ không chịu trả tiền công, vin vào cớ chưa hết thời hạn, còn thiếu một tháng nữa.

— Chẳng lẽ con bé đã làm gần một năm công toi ư? — người nông dân buồn phiền. — Chẳng lẽ cứ để nguyên như vậy sao?

— Không, không thể để nguyên như vậy được! — Vla-đi-mia I-lích kiên quyết phản đối. Anh đi đi lại lại trong phòng, dáng nhanh nhẹn và phẫn nộ.

Người nông dân theo dõi anh bằng cặp mắt rơm rớm nước mắt. Ông thở dài. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na, hai vai trùm khăn, chờ đợi xem Vla-đi-mia I-lích giải quyết ra sao.

Được quét bằng CamScanner

— Thế này nhé, chúng ta sẽ viết đơn cho nhà cầm quyền địa phương, đòi thi hành pháp luật, còn tên phú nông, chúng ta sẽ dọa đưa ra tòa. — Vla-đi-mia I-lích nói.

Anh đứng cạnh bàn viết, suy nghĩ một lát, và nửa giờ sau đã viết xong lá thư đầy sức thuyết phục. Vla-đi-mia I-lích đã giải thích tỉ mỉ cho người nông dân cần mang tờ giấy đó tới đâu, cần nói gì và nói với ai.

— Lẽ phải sẽ thuộc về bác, — Vla-đi-mia I-lích giảng giải. — Không chịu thua. Nếu sau khi phát lá đơn này người ta vẫn không chịu trả thì bác cứ đến gặp tôi. Chúng ta sẽ lại viết tiếp lá đơn khác. Chúng ta đòi thi hành pháp luật. Lẽ phải sẽ thuộc về bác.

Người nông dân vò vò chiếc mũ trong tay, lắc đầu, cảm ơn. Ông nhắc cái lọ trên sàn đưa cho Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na.

— Xin chị nhận cho lọ bơ này để tỏ lòng biết ơn.

— Bác rõ lạ thật ! Rõ lạ thật ! — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na thốt lên. — Sao bác lại làm như thế ! Tại sao bác lại quyết định như vậy ?

— Không nên, không cần phải bơ. — Vla-đi-mia I-lích nói giọng dứt khoát.

Người nông dân không thể hiểu nổi tại sao họ từ chối lòng biết ơn, thế mới kỳ chứ ! Vì chính Vla-đi-mia I-lích đã viết đơn hộ kia mà ? Chẳng lẽ chỉ cám ơn suông rồi đi ra ư ?

Người nông dân ra về, mang theo trong lòng những kỷ niệm tốt đẹp về U-li-a-nốp, người bị đày vì hoạt động chính trị. Vla-đi-mia I-lích đã để lại ấn tượng tốt đẹp về mình trong nhiều trái tim nông dân.

CHUYỆN XẢY RA VÀO THÁNG NĂM

Năm ngoái Vla-đi-mia I-lích đã đón ngày mồng 1 tháng Năm một mình. Tháng Năm mới lại đến, bây giờ có Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na bên cạnh. Những người bị đày ở làng Su-sen-xcôi-e đã quyết định kỷ niệm ngày mồng 1 tháng Năm theo lối cách mạng.

Ngay từ sớm họ đã ăn sáng và mặc diện. Prô-min-xki bước vào cửa. Anh cũng mặc diện, thắt ca-vát.

Được quét bằng CamScanner

— Chúc mừng anh chị nhân ngày mồng 1 tháng Năm !

Vla-di-mia I-lích dắt con chó săn còn nhỏ tên là Gien-ca. Gien-ca tưởng Prô-min-xki tới rủ đi săn, sủa một tiếng vui vẻ, nhảy về phía anh.

Tất cả đã sửa soạn xong và tới nhà En-béc-gơ, mang cả con chó Gien-ca đi theo.

Mùa xuân năm đó tới muộn. Trên sông Su-sa vẫn còn băng trôi. Những tảng băng lớn xô đẩy nhau, vội vã trôi về phía sông Ê-nhi-xây. Tiếng băng nghe lạo sạo. Tuy trời mát, nhưng sáng chói, có cái vẻ của ngày hội. Và tâm trạng mọi người cũng có cái vẻ của ngày hội.

Họ đi tới nhà En-béc-gơ, ngồi trên chiếc ghế dài và hát :

Ngày vui vẻ tháng Năm đã đến,
Bóng đau buồn hãy lánh sang bên !
Hãy cất lên bài ca dũng cảm !
Trong ngày này ta sẽ bãi công
Bọn cảnh sát toát mồ hôi trán
Lại giở trò đê tiện xấu xa,
Muốn lừng, muốn bắt chúng ta,
Bỏ tù, tra tấn chẳng tha đọa đày
Chúng ta phí nhổ việc này,
Chúng ta mạnh dạn mừng ngày tháng Năm,
Cùng nhau ta cất tiếng ca,
Dô hò là hò dô ta !

Họ hát hết bài này đến bài khác. Suốt ngày hôm đó toàn là hát.

Họ kỷ niệm ngày mồng 1 tháng Năm ở nhà En-béc-gơ xong rồi đi ra cánh đồng cỏ. Ở đó, cách xa làng, dưới bầu trời xanh, bắt đầu vang lên bài « Cô gái Vác-xô-vi ».

Những cơn lốc thù địch đang thổi trên đầu chúng ta,
Những thế lực đen tối đang giày vò chúng ta khủng khiếp,
Chúng ta đã bước vào trận đánh quyết định với quân thù
Còn có những số phận không ai biết đang chờ đợi chúng ta.

Prô-min-xki đã đem bài ca cách mạng đầy kiêu hãnh « Cô gái Vác-xô-vi » từ Ba Lan sang. Khi anh bị đày đi Xi-bi-ri, ở nhà tù chuyển tiếp Mát-xcơ-va anh bị giam cùng một xà-lim với những người mác-xít Nga,

Được quét bằng CamScanner

những hội viên của « Liên minh đấu tranh ». Trong số đó có Gơ-lép Cơ-rơ-gi-gia-nôp-xki. Gơ-lép Cơ-rơ-gi-gia-nôp-xki không chỉ là kỹ sư và người mác-xít, anh còn là nhà thơ. Prô-min-xki ở nhà tù khe khẽ hát bài « Cô gái Vác-xô-vi » bằng tiếng Ba Lan. Gơ-lép Cơ-rơ-gi-gia-nôp-xki đã dịch ra tiếng Nga :

Hãy xông vào trận đánh đẫm máu,
Thiêng liêng và chính nghĩa,
Hãy tiến bước mau mau,
Nhân dân lao động !

Những lời có sức kích động đã vang lên trên cánh đồng cỏ ở Su-sen-xcôi-e trong ngày mồng 1 tháng Năm ấy.

Một ngày thật là vui vẻ ! Buổi tối Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na mãi không thể ngủ được. Họ nói nhiều và ước mơ về tương lai. Liệu đến lúc nào ở nước Nga tự do, công nhân và toàn thể nhân dân sẽ được tự do kỷ niệm ngày mồng 1 tháng Năm với màu cờ đỏ rợp trời ?

Nhưng ngày hôm sau... Bụi cuốn dầy đường. Tiếng vó ngựa nổi lên. Bọn hiến binh phi tới làng Su-sen-xcôi-e. Chiếc xe ngựa bốn bánh lao tới gần cửa sổ nhà Vla-đi-mia I-lích. Lũ ngựa dừng lại. Hai tên hiến binh đội mũ từ trên xe nhảy xuống. Tên sĩ quan hiến binh dáng người béo lùn, đeo súng lục ngang hông, từ chỗ ngồi phía sau cũng nhảy xuống.

— Lục soát ! — tên sĩ quan ra lệnh. Rồi hắn xộc vào căn phòng làm việc của Vla-đi-mia I-lích, tới chỗ tủ sách.

Ở đó, ngay ngăn dưới, có để sách báo bị cấm, thư từ bí mật, mực hóa học để viết những bức thư mật mã. Nếu bọn hiến binh tìm thấy thì những năm đi đày sẽ bị tăng thêm. Có thể kéo dài nhiều năm nữa.

— Xin mời ! — Vla-đi-mia I-lích vừa nói vừa lấy chiếc ghế tựa kê sát vào tủ sách.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na ngạc nhiên về sự tự chủ của anh.

— Xin mời ! Bắt đầu từ đâu ạ ?

Vla-đi-mia I-lích vừa hỏi vừa gật đầu chỉ ngăn trên cùng. Tên sĩ quan lùn, được hai tên hiến binh đỡ, leo lên ghế thở phì phò. Hắn bắt đầu lục soát từ trên xuống. Mà sách thì khá nhiều.Có tới hàng trăm cuốn !

Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

Nào là sách khoa học. Nào là Pu-skin. Nào là Tuốc-ghê-nhép.

Tên sĩ quan giở từng cuốn ra xem khoảng nửa giờ, một giờ. Hắn mệt phờ, liến sai hai tên hiến binh tiếp tục lục soát, còn hắn thì ngồi xuống, cặp mắt trông rầu rĩ. Cứ thử giở hàng trăm trang sách mà xem. Tên sĩ quan hiến binh đã xem đống sách ấy một cách buồn tẻ. Thời gian trôi đi rất chậm.

Vla-đi-mia I-lích thỉnh thoảng mới giải thích những cuốn sách đó thuộc loại gì, đặt ở đâu. Anh nói rất bình tĩnh, bằng một giọng tự chủ.

Thế rồi hai tên hiến binh định lục đến ngăn dưới. Số phận của vợ chồng U-li-a-nốp đang treo trên sợi tóc.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na tươi cười tiến lên phía trước.

— Ở đây để sách báo sư phạm của tôi nói về trường học. Nên nhớ rằng tôi là giáo viên.

— Thôi ! — Tên hiến binh phẩy tay.

Hắn muốn chén. Muốn uống một ly rượu vốt-ca. Trông hắn phờ phạc. « Những người đi đày này thật là uyên bác ! ».

Cuộc lục soát đã kết thúc đúng lúc chúng định lục soát tiếp tầng dưới có để sách báo bí mật, mực hóa học...

Bọn hiến binh rời đi.

Bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na bước vào. Suốt cả thời gian lục soát bà ngồi ở phòng bên cạnh, đầu óc căng thẳng, hút hết điếu thuốc này đến điếu khác.

— Thoát rồi chứ ? — bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na hỏi thầm.

— Thoát rồi ! — Vla-đi-mia-I-lích bắt đầu cười và nói thêm một tiếng Xi-bi-ri : — Tuy vậy...

BÊN GIƯỜNG BỆNH CỦA VA-NHÊ-ÉP

Một tuần hai lần người đưa thư đem thư từ và bưu phẩm đến. Đôi khi người đưa thư mang tới hàng nửa bao thư và sách vở. Anh ta ném bừa xuống sàn và nói :

Được quét bằng CamScanner

— Đọc đi !

Những người trong họ hàng thân thuộc và đồng chí bạn bè viết cho họ. Những hội viên của « Liên minh đấu tranh » bị đày sống ở trong một khu vực rộng khoảng năm mươi đến một trăm dặm. Họ còn sống ở xa hơn nữa, ở những nơi băng giá heo hút nhất.

Có lần Vla-đi-mia I-lích đã nhận được một gói bưu phẩm của An-na I-li-nhít-na từ nhà gửi đến. Gói bí mật. Anh đã đoán biết điều đó theo dấu qui ước rất nhỏ. Có nghĩa là trong gói bưu phẩm có cái gì đó quan trọng. Đúng thế . Anh đã làm hiện hình ám hiệu : trước mắt anh là một tác phẩm.

Trong thư người chị viết : hãy làm quen với những quan điểm thay cho chủ nghĩa Mác, đang thịnh hành ở Pê-téc-bua.

Vla-đi-mia I-lích bắt đầu đọc. Anh cau mày, nhăn nhó. Anh không thích tác phẩm mà An-na-I-li-nhít-na gửi cho. Người chị đã gọi tác phẩm đó bằng một cái tên không phải của Nga : « Cre-do ». Dịch ra có nghĩa là tín ngưỡng, quan điểm.

Trong thư An-na I-li-nhít-na viết rằng một nhóm người tập hợp lại và bắt đầu tỏ rõ thái độ chống chủ nghĩa Mác. Nhóm đó không lớn, nhưng không khéo. Họ tuyên truyền cái gì ? Thế này. Công nhân không thích chính trị. Công nhân không cần cách mạng. Công nhân chỉ thích một điều : tăng lương. Muốn vậy cần phải sống ôn hòa với bọn chủ và chú xưởng.

Những quan điểm như vậy gọi là « thuyết kinh tế ». Vla-đi-mia I-lích và những người đồng chí cách mạng của anh là những người mác-xít. Ngược lại đã xuất hiện một nhóm người thuộc « phái kinh tế ».

— Làm thế nào bây giờ ? — Vla-đi-mia I-lích vừa đi đi lại lại trong phòng vừa lẩm nhẩm. — Nên nhớ là họ đang lôi kéo công nhân đi chệch những nhiệm vụ cách mạng !

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã biết thói quen của Vla-đi-mia I-lích đôi khi suy nghĩ thường nói ra lời. Không nên quấy rầy. I-lích sẽ tìm ra cách giải quyết ngay bây giờ.

Đúng thế. Anh vừa chậm bước vừa suy nghĩ, cuối cùng đã tìm ra :

— Chúng ta sẽ triệu tập các đồng chí, thảo luận cuốn « Cre-do ».

Được quét bằng CamScanner

Chúng ta sẽ viết « Kháng nghị », ký tên ở dưới « Kháng nghị » và bí mật gửi đi khắp các nhà máy và công xưởng.

Ngay lập tức, Vla-đi-mia I-lích cùng với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-tinốp-na bắt tay vào viết những bức thư gửi tất cả các bạn đi đày để họ kiếm cớ xin phép các nhà cầm quyền cho đi tới nơi họp mặt. Vậy thì quyết định tổ chức cuộc họp mặt ấy ở đâu ? Nơi thích hợp nhất là ở Sen-su-xcôi-e. Nhưng Vla-đi-mia-I-lích đã chọn làng Éc-ma-côp-xcôi-e, cách Su-sen-xcôi-e sáu mươi dặm. Đó là nơi đi đày của người bạn và người giúp việc của Vla-đi-mia I-lích trong « Liên minh đấu tranh », A-na-tô-li Va-nhê-ép. Ngay khi ở tù anh đã bị ốm nặng, bị bệnh lao phổi giày vò, hành hạ ngày càng khốc liệt. Anh không thể rời khỏi giường bệnh.

Đấy, vì sao Vla-đi-mia I-lích đã quyết định tổ chức cuộc họp mặt ở làng Éc-ma-côp-xcôi-e. Những người bị đày vì hoạt động chính trị từ các nơi khác nhau kéo đến đó.

Va-nhê-ép nằm gối đầu trên chiếc gối trắng. Chính anh còn trắng bệch hơn cả chiếc gối, mặt mày gầy võ, trong cặp mắt to vẫn còn hơi hướng của cơn sốt. Nhưng anh cảm thấy sung sướng. Anh thấy vui mừng vì được tham gia vào công việc chung. Anh muốn sống ! Muốn làm việc ! Muốn đem lại lợi ích cho mọi người.

Mọi người thảo luận cuốn « Cre-do », ký tên vào bản « Kháng nghị ». Lời kêu gọi cách mạng từ Xi-bi-ri xa xăm sẽ bay tới các nhóm công nhân ở khắp các thành phố :

« Các đồng chí, chớ nghe « Phái kinh tế ». Chúng ta chỉ có một con đường — làm cách mạng ! ».

Sau cuộc thảo luận, Vla-đi-mia I-lích vẫn chưa rời đi, mà ngồi cạnh giường bệnh của Va-nhê-ép. Va-nhê-ép mệt mỏi. Mồ hôi lạnh toát ra trên trán thành những giọt lớn. Cặp mắt lõm xuống như những cái hố.

— Đừng đi, — cặp môi nhợt nhạt phát ra một giọng yếu ớt.

Vla-đi-mia I-lích không rời đi. Va-nhê-ép đáng thương đã bị nhà tù Nga hoàng và chế độ cưỡng bức đày đọa ! Vla-đi-mia I-lích vuốt cánh tay gầy võ của anh, rồi trao đổi với anh những dự định. Hạn đi đày sắp hết rồi. Vla-đi-mia I-lích kể những gì sẽ xảy ra sau khi mãn hạn đi đày. Chúng ta sẽ thành lập Đảng mác-xít công nhân. Sẽ xuất bản tờ báo của chúng ta, tờ báo vô sản. Sẽ đấu tranh chống chế độ Nga hoàng.

Được quét bằng CamScanner

Va-nhê-ép khao khát lắng nghe và vô cùng phấn khởi. Buổi chiều tháng tám, ở bên ngoài cửa sổ trời đã bắt đầu tối. Từ xa vọng đến tiếng đàn phong cầm buồn bã. Va-nhê-ép nói thì thầm bằng cặp môi khô lại vì nóng :

— Cám ơn Vla-đi-mia. Anh đã tiếp thêm sức sống cho tôi. Tôi tin tưởng...

Đó là buổi chiều hạnh phúc cuối cùng của Va-nhê-ép.

Không đầy ba tuần sau, Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na lại tới làng Éc-ma-côp-xcôi-e để đưa đám A-na-tô-li- Va-nhê-ép.

— Vĩnh biệt, A-na-tô-li, — Vla-đi-mia I-lích nói trước quan tài. — Chúng tôi nguyện sẽ trung thành với sự nghiệp cách mạng.

Những bông tuyết đầu mùa bay đến, rơi xuống và không tan trên khuôn mặt đã chết của A-na-tô-li.

Vla-đi-mia I-lích đặt làm một tấm bia bằng gang cắm trên ngôi mộ. « A-na-tô-li A-lếch-xan-đrô-vích Va-nhê-ép. Người bị đày vì hoạt động chính trị. Mất ngày 8 tháng Chín năm 1899. Thọ 27 tuổi. Mọi người sẽ ghi nhớ di hài của anh, người đồng chí ».

ĐƯỢC TRẢ LẠI TỰ DO !

Trong ngôi nhà đã xảy ra một điều lạ lùng, khác thường. Ở khắp các phòng bày la liệt những va-li, bọc gói. Trật tự bình thường đã bị vi phạm nghiêm trọng — con chó Gien-ca mỗi lúc một thêm hoang mang lo sợ. Nó chạy lung tung khắp nhà, hếch mõm mở các cửa. Khắp nơi, sách vở, những mảnh giấy, đoạn dây chất đống trên sàn. Gien-ca hích hích vào vai Vla-đi-mia I-lích đang ngồi xổm trước những đống sách. Vla-đi-mia I-lích gói sách vở, còn Gien-ca thì sủa với vẻ nũng nịu đáng thương như muốn hỏi : hãy giải thích xem có chuyện gì đang xảy ra ở nhà ta thế ?

— Đã đến lúc phải chia tay rồi, — Vla-đi-mia I-lích vừa nói vừa vỗ vỗ Gien-ca. Nó đã từng theo anh đi săn một cách hết sức lý thú ! — Gien-ca, đã đến lúc phải chia tay rồi. Ta sẽ trao mày cho những bàn tay tin cẩn.

Được quét bằng CamScanner

Cô gái Pa-sa mắt xanh giúp việc nội trợ cho bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na khóc sướt mướt, lấy tạp dề lau nước mắt. Vợ chồng U-li-a-nốp rời khỏi Xi-bi-ri, mãn hạn đi đày. Vắng họ, Pa-sa sẽ buồn. Còn Min-ca, cậu bé hàng xóm sáu tuổi, mải mê chọn quyển vở, chiếc bút chì, chiếc hộp đựng kẹo và những vật linh tinh khác :

— Cô Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na, cho cháu những thứ này được không ?

Ô-xcác En-béc-gơ tới. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã cùng anh học tập — đọc cuốn « Tư bản » của Các Mác. Ô-xcác đã đem tặng phẩm đến trong buổi chia tay. Anh đã dùng nắp đồng hồ làm đồ nữ trang dưới hình thức một cuốn sách nhỏ và cô khắc dòng chữ : « *Tư bản* của Mác, tập I — kỷ niệm những buổi học tập của chúng ta ».

— Tạm biệt, đồng chí En-béc-gơ thân mến ! — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na và Vla-đi-mia I-lích chào từ biệt. — Liệu có được gặp nhau nữa không ?

— Nếu chúng ta sẽ làm cách mạng — Ô-xcác đáp.

Ngày hai mươi chín tháng Giêng trước lúc rạng đông, khi ở làng Su-sen-xcôi-e những chiếc cửa sổ tối om vẫn còn đang ngủ, khói vẫn chưa bốc lên trên những ống khói và ở bên ngoài hàng rào bầu trời đầy sương mù như sà xuống đất, hai chiếc xe trượt tuyết đã đỗ ở cạnh bậc tam cấp. Pa-sa vừa lấy tạp dề lau nước mắt vừa chạy ra chạy vào. Vla-đi-mia I-lích chất sách vở và đồ đạc lên xe. Mọi người đỡ đần, chạy ngược chạy xuôi.

— Ngồi xuống, ngồi xuống đã, trước khi lên đường cần ngồi một lát, — bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na bảo.

Tất cả ngồi im lặng.

— Ta đi thôi ! Lên đường ! — Vla-đi-mia I-lích đứng dậy.

Trời giá lạnh. Vla-đi-mia I-lích giúp mẹ và vợ mặc áo lông đi đường. Anh lấy cỏ khô ủ hai bên xe để khỏi gió.

— Vla-đi-mia, I-lích, còn anh không có áo lông đấy, khéo không bị lạnh ! — bà Ê-li-da-ve-ta Va-xi-li-ép-na lo lắng.

— Niềm vui vì được tự do đã sưởi ấm lòng con, không thể có sự giá lạnh nào xâm lấn nổi con được, — Vla-đi-mia I-lích đáp.

Được quét bằng CamScanner

— Thôi, lấy bao tay của mẹ mà đi tạm!

Anh cười, cầm lấy bao tay rồi leo lên xe. Lũ ngựa lao mạnh về phía trước.

Thế là làng Su-sen-xcôi-e vĩnh viễn ở lại phía sau. Bầu trời bắt đầu sáng rõ. Mây nổi lên. Từ chân trời phía đông nhô lên vừng hồng. Vầng thái dương trang trọng hiện ra.

Và trong tâm hồn Vla-đi-mia I-lích cũng có cái vẻ gì trang trọng. Buổi sáng đầu tiên được tự do! Trong những tháng cuối cùng anh gấy đi vì chờ đợi cái ngày mãn hạn đi đày. Anh luôn luôn lo sợ các nhà đương cục sinh sự và tăng thêm hạn đi đày.

Vla-đi-mia I-lích luôn luôn suy nghĩ về một điều. Về Đảng, về việc khôi phục Đảng. Khi Vla-đi-mia I-lích đang bị đày thì ở Min-xcơ đã triệu tập Đại hội Đảng lần thứ nhất vào năm 1898. Nhưng các nhà cầm quyền lập tức bắt hầu hết những người đứng ra tổ chức Đảng. Cần phải khôi phục Đảng. Tờ báo là bước đầu để thực hiện việc đó. Tờ báo mác-xít, không hợp pháp. Nó sẽ tập hợp và thống nhất tất cả các lực lượng tiên tiến của nước Nga. Đấy là những điều Vla-đi-mia I-lích đang suy nghĩ.

Cuộc hành trình vẫn đang tiếp diễn. Họ chỉ dừng lại ở những trạm bưu điện để thay ngựa và ăn uống. Chà, quên mất món thịt bọc bột! Thịt bọc bột ướp lạnh kêu lọc xọc trong bao như những quả hồ đào, lại thêm hành ớt vào nữa thì thật là ngon tuyệt, nhất là trong lúc đi đường xa, được thở hít không khí trong lành hơi nhiều và hai má bị lạnh buốt! Thế mà quên, thật là đáng tiếc!

Còn xa mới đến thành phố Mi-nu-xin-xcơ. Từ Mi-nu-xin-xcơ phải

Được quét bằng CamScanner

đi hơn ba trăm dặm mới đến ga A-sin-xcơ. Họ đi suốt ngày đêm. Ban ngày thì sáng chói, nắng ráo, bầu trời xanh biếc, những cành cây phủ băng tuyết lấp lánh như bạc. Ban đêm thì có trăng sao. Vầng trăng lớn trôi trên bầu trời bao la như con tàu đi giữa những vì sao thưa thớt. Ban đêm tiếng lục lạc nghe âm vang hơn.

Sang ngày thứ năm, vào lúc rạng đông họ mới tới ga A-sin-xcơ.

Tiếng chuông nhà ga vang lên báo tàu sắp đến.

Chiếc đầu tàu đen sì, đầy dầu mỡ, thở hồng hộc, kéo theo một đoàn toa từ từ tiến vào, dừng lại ở ga một lát. Chuông báo chạy. Thế là điều mong đợi từ lâu đã được thực hiện. Phía trước là cuộc sống mới.

TỪ TIA LỬA SẼ BÙNG LÊN NGỌN LỬA

Hãy giữ vững lòng trung kiên kiêu hãnh
Trong đáy sâu mỏ quặng Xi-bi-ri,
Trí cao xa và công trình thê thảm
Của các anh chẳng uổng phí mất gì (1)*!*

Pu-skin đã viết như vậy cho những người thuộc phái tháng Chạp ở mỏ Néc-sin-xki. Nhà thơ phái tháng Chạp Ô-đô-ép-xki đã đáp lại Pu-skin :

---

(1) *Theo bản dịch của Thúy Toàn — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Công trình thê thảm của chúng tôi chẳng uổng phí :
Từ tia lửa sẽ bùng lên ngọn lửa!

Vla-đi-mia I-lích quyết định đặt tên cho tờ báo là « Tia lửa »,

Ở Su-sen-xcôi-e, I-lích đã suy nghĩ kỹ về tờ báo đó từ dòng đầu đến dòng cuối. Bây giờ cần phải xây dựng tờ báo đó. Từ Xi-bi-ri trở về, Vla-đi-mia I-lích sống ở Pơ-xcôp. Một mình. Không có Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na chưa hết hạn đi đày, vì chị bị tù và đày đi Xi-bi-ri muộn hơn, nên bây giờ còn phải sống nốt thời hạn đi đày ở U-pha. Vla-đi-mia I-lích được phép sống ở Pơ-xcôp. Ở đó Vla-đi-mia I-lích đã ráo riết tăng cường chuẩn bị thành lập báo « Tia lửa ». I-lích đi tới các thành phố khác nhau. Tìm kiếm các đồng chí ở khắp nơi để tham gia báo « Tia lửa ». Cần chuẩn bị những người có thể viết bài cho báo. Cần tìm kiếm những người đại lý phát hành, vì báo « Tia lửa » không thể bán ở các quầy bán báo thông thường được. Người bán sẽ bị bỏ tù ngay. Có nghĩa là sẽ phải phát hành bí mật. Cần phải kiếm được ít tiền để ra báo. Và Vla-đi-mia I-lích đã kiếm được tiền. Ít lâu sau, cô giáo của trường học công nhân buổi tối là A-lếch-xan-đra Mi-khai-lốp-na Can-mư-cô-va đã góp tiền để xây dựng báo « Tia lửa ». Tuy chị là chủ một kho sách ở Pê-téc-bua, nhưng chị đã kết bạn với những người mác-xít, đặc biệt với Vla-đi-mia I-lích.

Mọi việc đã chuẩn bị xong. Trong bốn tháng trời Vla-đi-mia I-lích, như ta thường nói, đã xoay chuyển được cả quả núi.

Nhưng sẽ in tờ « Tia lửa » ở đâu ? Chẳng lẽ có thể in một tờ báo như vậy ở nước Nga ? Chông Nga hoàng. Chông bọn địa chủ và chủ xưởng. Chông bọn quan chức cảnh sát. Tất nhiên không thể xuất bản một tờ báo như vậy ở nước Nga ! Thế thì ở đâu ?

Vla-đi-mia I-lích lại phải nghĩ nát óc và trao đổi ý kiến với các đồng chí. Sau khi đã bàn bạc kỹ, mọi người quyết định in báo ở nước ngoài. Tất nhiên, ngay cả ở nước ngoài đi nữa, việc in một tờ báo như vậy cũng chỉ có thể làm hết sức bí mật. Nhưng dẫu sao thì so với trong nước cũng không đến nỗi nhan nhản những tên chó săn của cảnh sát Nga và cũng không phải ngay lập tức bị bắt bỏ tù được.

Mọi việc đã được giải quyết. Vla-đi-mia I-lích đã kiếm được giấy chứng nhận của bác sĩ và đi ra nước ngoài với danh nghĩa chữa bệnh.

Được quét bằng CamScanner

Trước khi đi, I-lích đến chào từ biệt Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na — chị chỉ còn chín tháng nữa thì hết hạn đi đày. Và con tàu đã đưa I-lích đến những miền xa xăm không phải của Nga. Liệu có lâu không ? Hóa ra là lâu.

... Ở thành phố Lai-xích thuộc nước Đức, với những đường phố hẹp, những ngôi nhà và nhà thờ mái nhọn, có nhiều xưởng máy, khá nhiều nhà in và đủ các loại cửa hàng sách. Ở Lai-xích có một người Đức, trạc ba mươi nhăm tuổi, tên là Ghéc-man Rau, tính tình vui vẻ, để ria mép dựng ngược như lông nhím. Ông là chủ một nhà in nhỏ ở làng Prôp-xhai-đơ, gần Lai-xích. Trong nhà in của Ghéc-man Rau chỉ có một chiếc máy in duy nhất, nhưng rất lớn. Trên chiếc máy to cồ lỗ sĩ ấy đã in tờ báo thể thao của công nhân, những tờ quảng cáo và những cuốn sách nhỏ khác nhau.

Ghéc-man Rau là một người mác-xít và là đảng viên Đảng xã hội — dân chủ Đức. Một hôm những người xã hội — dân chủ ở Lai-xích cho Ghéc-man Rau biết có một người mác-xít ở Nga tới. Người đó đã tới Giơ-ne-vơ. Sau đó tới ở Muy-nich. Nhiệm vụ của những người mác-xít Nga là : in tờ báo cách mạng. Người Nga mới đến kêu gọi những kiều dân Nga và những người xã hội — dân chủ Đức giúp làm việc đó. Họ đã quyết định : sô báo « Tia lửa » đầu tiên sẽ in ở thành phố Lai-xích của Đức.

— Cần phải giúp đỡ các đồng chí Nga, — những người xã hội — dân chủ ở Lai-xích nói với Ghéc-man Rau, khi nhận được tin từ Muy-nich về người Nga mới đến.

Ghéc-man Rau vui lòng giúp đỡ, nhưng thật không may, ở nhà in hoàn toàn không có con chữ Nga, chỉ có con chữ Đức.

Họ suy nghĩ hết một ngày, hai ngày, rồi ba ngày, nói đúng hơn, có bàn bạc với một đồng chí tin cẩn. Trong một nhà in ở Lai-xích có in cho nước Nga những cuốn sách của nhà thờ bằng tiếng Nga. Một hôm người thợ xếp chữ, người giúp việc của Ghéc-man Rau, đã kéo chiếc xe bò tới nhà in đó. Anh kéo xe tới, đứng tránh ra một bên, hút thuốc. Những người đi ngang qua không nhận thấy gì đặc biệt. Một lát sau có người từ trong cửa sổ vẫy tay. Một đồng chí công nhân đang chờ, bước ra với chiếc tạp dề cuộn lại. Rõ ràng là trong chiếc tạp dề có thứ gì nặng nặng. Đúng,

Được quét bằng CamScanner

ở đó có bộ chữ Nga, những con chữ Nga bằng chì. Đồng chí công nhân trút bộ chữ in vào chiếc xe bò. Người thợ xếp chữ lấy chiếc áo khoác cũ đậy lên và chở đi. Thế là tờ « Tia lửa » sắp sửa được ra đời !

Vla-đi-mia I-lích từ Muy-ních tới, mang theo những bài vở của mình và của các đồng chí khác để đăng báo. Vla-đi-mia I-lích thuê một phòng nhỏ ở ngoại ô Lai-xích. Mỗi buổi sáng I-lích thường dậy trước lúc rạng đông. Nhưng hôm nay dậy sớm hơn. Ngoài cửa sổ trời còn tối. Yên lặng. Thậm chí chưa nghe thấy tiếng còi nhà máy. Trong phòng lạnh lẽo. Ngoài đường phố đang là tháng Chạp giá lạnh và ẩm ướt.

Vla-đi-mia I-lích đun nước sôi để pha trà trên chiếc đèn cồn. I-lích uống nước bằng chiếc ca sắt tây nóng bỏng, rồi như thường lệ, đi ra khỏi nhà. Đi xa — đến làng Prôp-xhai-đơ, đến nhà in của Ghéc-man Rau. Chắc là phải đi đến năm, sáu cây số. Không có xe ngựa, đành phải đi bộ vậy. Dọc đường I-lích gặp những người đi bộ hoặc công nhân đi xe đạp ngược chiều. Những chiếc xe chở hàng đi lọc cọc : nông dân đem thực phẩm ra chợ bán. Đến đây thành phố đã hết. Bắt đầu cánh đồng tuyết. Ở đằng xa hiện ra khu rừng đen thẫm. Ánh đèn của những làng lân cận bắt đầu lóe sáng. Trong nhà in của Ghéc-man Rau, trong làng Prôp-xhai-đơ, những chiếc cửa sổ con cũng lé ra ánh đèn dầu.

Toàn bộ nhà in chỉ có một phòng lớn. Chiếc máy cũ cồng kềnh đã chiếm mất nửa phòng. Còn có thêm hai ngăn nữa để sắp chữ. Trong bếp lò bằng gang củi cháy rừng rực, nổ tí tách, ngọn lửa lắc lư, những cái bóng rung rinh trên tường. Trong nhà in có ông chủ Ghéc-man Rau, một người thợ xếp chữ, một người thợ học việc. Ngoài ra không còn ai.

— Hôm nay là một ngày quan trọng, — Ghéc-man Rau nói với Vla-đi-mia I-lích bằng tiếng Đức.

Vla-đi-mia I-lích gật đầu. Đúng, hôm nay là một ngày quan trọng. Vla-đi-mia I-lích hồi hộp. Cho đến nay mọi việc mới là chuẩn bị, còn ngày hôm nay...

Người thợ sắp chữ nặng nề nhấc khuôn chữ lên, đặt vào máy in. Ghéc-man Rau đứng sau máy, nắm lấy tay quay. Chiếc máy bắt đầu chạy ầm ầm. Trục quay tít. Tờ báo trên máy từ từ lăn xuống, hãy còn ướt ! Số báo « Tia lửa » đầu tiên đã ra đời. Vla-đi-mia I-lích cầm lấy tờ báo. Đã từ lâu I-lích khao khát ước mơ giây phút này !

Được quét bằng CamScanner

« Chúng ta đã có tờ báo của chúng ta, tờ báo cách mạng của công nhân ! Tờ báo của chúng ta hãy bay nhanh về Tổ quốc. Hãy thức tỉnh những ý nghĩ và trái tim, kêu gọi làm cách mạng ».

Vla-đi-mia I-lích đọc to dấu đề :

— « Tia lửa ».

Ở góc bên phải phía trên có in hàng chữ lớn :

« Từ tia lửa sẽ bùng lên ngọn lửa ! »

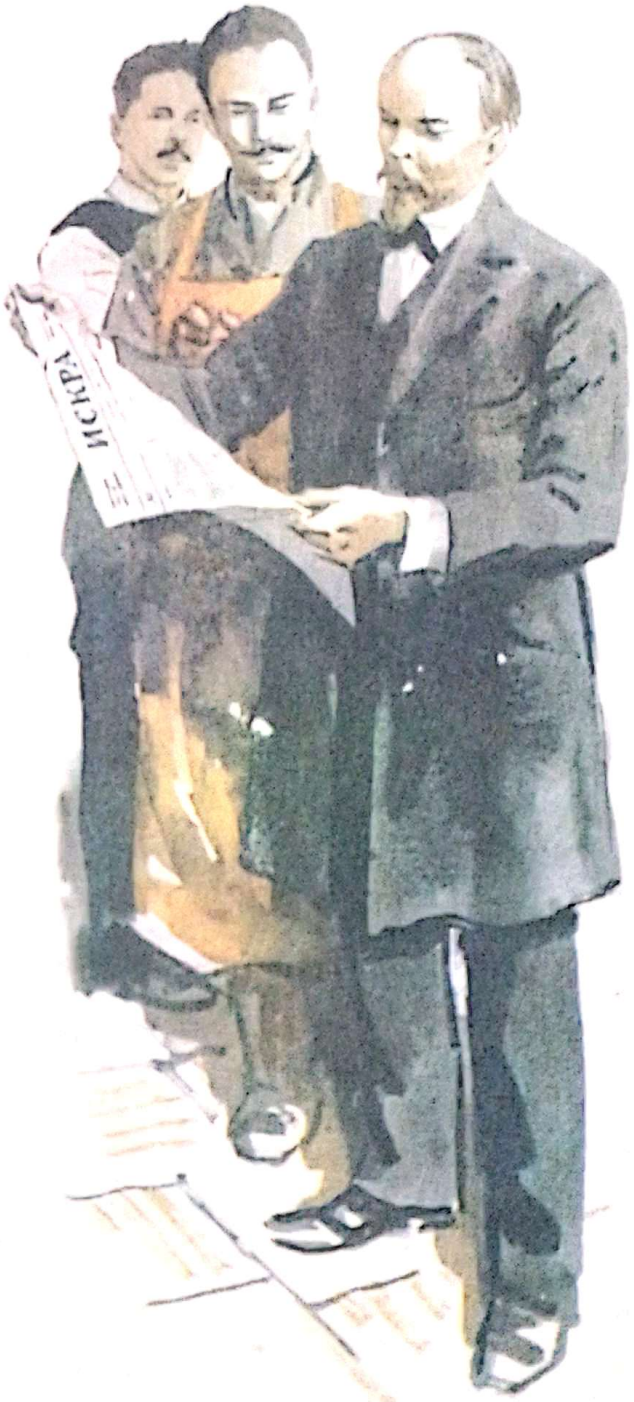

LÊ-NIN

Đoàn tàu chở khách chạy trên nước Đức tới Kê-ni-béc-gơ. Trong toa tàu hạng ba, ở góc cạnh cửa sổ có một thanh niên ngồi. Anh đi từ Muy-nich và suốt dọc đường ngủ gà ngủ gật. Anh chẳng nói chuyện với ai cả. Chiếc va-li khá to đặt ở cạnh chân.

Tới Kê-ni-béc-gơ, một thành phố cổ kính có pháo đài bằng đá, nhà thờ, những mái ngói đỏ chói. Ở đó có biển Ban-tích sóng vỗ rì rào và hải cảng. Ở cảng tàu bè đỗ chật ních. Trong số đó có một chiếc tàu thủy mang tên « Thánh Mác-ga-ri-ta ». Người Đức từ Muy-nich tới vui vẻ huýt sáo và không xô đẩy nhau ở

Được quét bằng CamScanner

bến cảng, mà đi tới một quán rượu gần đó. Trong quán rất đông người, không khí thì ngột ngạt và cay mùi khói thuốc. Người Đức từ Muy-ních đến chiếm một chỗ trống, còn chiếc va-li thì nhét xuống gầm bàn. Anh gọi món xúc-xích với bắp cải, rồi bắt đầu vừa uống rượu bia vừa ăn chậm chạp. Rất chậm chạp. Có thể nghĩ, anh giết thì giờ rồi. Nhưng cũng có thể, anh chờ đợi ai đó ? Đúng, chính là như vậy. Anh đợi người thủy thủ của tàu « Thánh Mác-ga-ri-ta ». Để gặp người thủy thủ ấy, người Đức đã đi từ Muy-ních tới, mặc dù cho đến nay anh chưa hề biết người đó. Khi người khách mới bước vào quán rượu, người Đức từ Muy-ních đến nhìn anh ta chằm chằm, lấy tay phải vuốt vuốt tóc về phía tai phải. Tất nhiên, không có ai để ý tới cái đó. Thực ra, người vuốt tóc đó có cái gì là đặc biệt đâu ? Nhưng đó là mật hiệu.

Thế là người thủy thủ khỏe mạnh, dáng người thâm thấp, nước da nâu vì rám nắng biển, bước vào. Ngay từ ngoài ngưỡng cửa anh đã nhìn mọi người, nhận ra một người đang vuốt tóc và đi thẳng tới chỗ người đó. Anh ngồi vào chiếc bàn con, lấy chân tìm chiếc va-li :

— Gió tợn.

— Không sao, nếu là gió thuận, — người Đức từ Muy-ních đến đáp.

— Anh bạn đã đoán đúng, gió thuận.

Đó là mật lệnh. Sau khi nói đúng mật lệnh, họ lập tức cảm thấy là những người đồng chí của nhau. Họ cùng chung một việc làm nguy hiểm, để làm việc đó họ đã gặp nhau ở quán rượu này.

Một lát sau họ kết thúc câu chuyện, đứng dậy và đi ra khỏi quán rượu. Bây giờ không phải là người Đức ở Muy-ních xách chiếc va-li, mà là người thủy thủ. Không ai nhận ra sự thay đổi đó. Ai chú ý đến chuyện này làm gì ? Hai người bạn vừa đi vừa giải thích cái gì đó cho nhau. Tới ngã tư, họ chia tay. Người Đức ở Muy-ních thọc tay vào túi, hài lòng vì đã hoàn thành công việc. Anh vừa

Được quét bằng CamScanner

huýt sáo vừa đi về phía đoàn tàu, trở về nhà. Còn chiếc va-li đã đi qua biển Ban-tích trên chiếc tàu thủy « Thánh Mác-ga-ri-ta » tới thủ đô Xtốc-khôm của Thụy Điển.

Đến đêm gió rít lên, sóng gầm, trận bão biển khủng khiếp ập đến. Cơn bão đã quật vào chiếc tàu « Thánh Mác-ga-ri-ta », mạn tàu kêu răng rắc, cột buồm kẽo kẹt, sóng dội lên sàn tàu, trên mặt biển tối như bưng.

Tàu đến Xtốc-khôm chậm mất sáu giờ. Chắc là chiếc tàu « Xu-ô-mi » của Phần Lan đã trên đường đi Hen-xinh-pho từ lâu. Theo giờ tàu thì đã có bốn chuyến đang trên đường đi. Thế mà đúng lúc này người thủy thủ lại cần chiếc tàu « Xu-ô-mi ».

« Không kịp rồi ! — người thủy thủ bực bội nghĩ bụng. — Làm thế nào bây giờ ? Trận bão biển đáng nguyền rủa thật là tai ác ! »

Bỗng nhiên anh nhìn thấy tàu « Xu-ô-mi ». Chiếc tàu Phần Lan vẫn đậu ở cảng Xtốc-khôm và máy hơi nước đang nổ. Chắc là trận bão biển đã làm cho nó chậm lại, và đến bây giờ mới chuẩn bị nhổ neo. Chiếc tàu « Thánh Mác-ga-ri-ta » cập bến gần sát ngay cạnh. Thật là may, người thủy thủ của chúng ta được thay kíp gác trên tàu. Anh lập tức xách chiếc va-li và vội vã đi lên bờ. Chiếc tàu « Xu-ô-mi » ở gần, nhưng nó đang rời đi.

— Tiến chậm ! — viên thuyền trưởng ra lệnh.

Nước sôi lên dưới chân vịt. Chiếc tàu bắt đầu chạy. Chậm mất rồi.

— Ngài thuyền phó ! — người thủy thủ vừa xách theo chiếc va-li vừa kêu lên. — Bà cô ở Kê-ni-béc-gơ gửi cho ông đây này.

Người thủy thủ thở hổn hển vì chạy. Chiếc va-li khá nặng. Nhưng chiếc tàu « Xu-ô-mi » rời đi rồi. Cố gắng cũng vô ích.

Nhưng không, không vô ích. Đã xảy ra một điều kỳ lạ. Viên thuyền trưởng nghe thấy và...

Được quét bằng CamScanner

— Lùi chậm, — lệnh vang lên trên chiếc tàu « Xu-ô-mi », — Dừng lại, thả thang xuống.

— Ngài thuyền phó ! — người thủy thủ kêu khản cả cổ. — Bà cô gửi cho ông chiếc áo len dài tay. Cả bộ quần áo mới nữa.

Trong đám người đứng ở cạnh bến bỗng vang lên tiếng cười khúc khích. Mọi người không hiểu sao vui vẻ thấy « Xu-ô-mi » quay trở lại lấy quà của thuyền phó. Còn viên thuyền phó trẻ, có cặp má ửng hồng, vội đỡ lấy chiếc va-li, tay vẫy người thủy thủ tỏ vẻ cảm ơn, rồi đem chiếc va-li vào phòng. Khóa phòng lại. Cất chìa khóa vào túi.

— Cho xem tặng phẩm đi, cậu cháu cưng của bà cô, — viên thuyền trưởng nói đùa khi họ đã đi ra biển. — Xem bà ấy gửi cho cậu những quần áo gì nào.

— Tôi e rằng những quần áo đó một cỡ cũng giống như chính bản thân bà cô tôi vậy, — viên thuyền phó nói nửa đùa nửa thật.

Và chiếc va-li tiếp tục con đường dài.

Ở thành phố Hen-xinh-pho của Phần Lan, trời mưa. Mưa như trút nước. Nước réo lên từ ống dẫn nước, từ các mái nhà. Những dòng nước xiết chảy dọc theo các vỉa hè. Những vũng nước phồng lên vì đám bong bóng lớn, báo trước trời còn tiếp tục mưa. Mọi người ẩn náu ở trong nhà. Đường phố vắng tanh.

Viên thuyền phó từ tàu « Xu-ô-mi » xuống, mặc chiếc áo mưa màu đen, vội vã bước về phía có xe ngựa chạy đường ray. Anh rất lo. Trận mưa rào tai ác quá ! Không biết chiếc va-li có bị thấm nước không ? Nước lũ thật sự. Trận mưa này khá to, ngay cả đối với nước Phần Lan có mưa nhiều. Viên thuyền phó nhìn tứ phía, tìm người công nhân đón anh ở cạnh bến xe. Nhưng « Xu-ô-mi » đã tới muộn vài giờ. Rồi trận mưa lũ này nữa ! Đường phố vắng vẻ. Chẳng lẽ người công nhân từ Pê-téc-bua đến không chờ được đến cùng ư ? Chà, bực quá ! Kia rồi, xe đã tới... Thế mà vẫn không thấy người công nhân Pê-téc-bua đâu. Nhưng, vừa vặn lúc đó từ dưới vòm nhà đối diện bỗng xuất hiện một người trạc bốn mươi tuổi, không có gì đáng để ý cả. Người đó nhìn quanh rồi tiến lại gần. Đó chính là người công nhân Pê-téc-bua.

— Thật không may, — người công nhân càu nhàu. — Năm tiếng đồng hồ tôi quanh quẩn ở đây dưới trời mưa. Lạnh toát cả người...

— Trận bão biển đã làm chậm lại. Khi nào anh đi ? — viên thuyền

Được quét bằng CamScanner

phó hỏi.

— Hôm nay.

— Rất tốt, tôi sẽ lập tức đánh điện báo tin.

Người công nhân gật đầu, xách chiếc va-li, rồi leo lên toa xe ngựa vừa tới.

Mấy giờ sau, chiếc va-li đã đi tàu hỏa trên đường sắt Phần Lan tới Pê-téc-bua.

Đoàn tàu chạy ngang qua những cánh đồng mùa xuân trơ trụi. Ngang qua những làng nhỏ ướt át và những nhà nghỉ mát thanh tao, nhưng cửa còn đóng kín chưa có người ở. Người công nhân Pê-téc-bua biết rõ những vùng này nên không nhìn ra ngoài cửa sổ. Ông ngồi đọc báo, đợi đến ga Bạch Đảo.

Từ ga Bạch Đảo bắt đầu là nước Nga. Ở đó luôn luôn có trạm kiểm soát thuế quan.

Một nhân viên thuế quan bước lên toa tàu :

— Yêu cầu mở các va-li ra.

Người công nhân Pê-téc-bua từ từ mở va-li.

Một đôi quần áo lót, một chiếc khăn choàng cũ kẻ ô vuông, một hộp kẹo rẻ tiền. Còn chiếc áo len dài tay mà người thủy thủ ở Kê-ni-béc-gơ kêu đâu ? Không có. Nhưng, nhân viên kiểm soát không nghe thấy nói tới chiếc áo len ấy. Y gõ gõ vào thành va-li, không tìm thấy cái gì khả nghi cả.

Ngay ngày hôm đó người công nhân tới Pê-téc-bua, đi lên tầng hai của một ngôi nhà đá ở đảo Va-xi-li-ép-xki. Trên cửa có treo một tấm biển bằng đồng : « Bác sĩ nha khoa ».

Người mới tới giật chuông : hai tiếng chuông dài, tiếng thứ ba ngắn. Cái đó có nghĩa là : không sợ, người của mình đến.

Bác sĩ nha khoa ra mở cửa :

— Mời vào, đang đợi anh đấy.

Thực ra ở đây là nơi họp kín. Căn nhà dùng để gặp gỡ bí mật những nhà cách mạng, có tên gọi như vậy.

Trong phòng chữa răng, một cô gái đang ngồi chờ người công nhân.

— Đưa tôi, — cô nói.

Được quét bằng CamScanner

Rồi cầm lấy chiếc va-li. Thật tội nghiệp, nó đã phải chịu đựng bao vất vả ở dọc đường! Nào trận bão biển, nào trận mưa rào, nào sự lục soát.

Cô gái nhanh nhẹn rút chiếc khăn choàng kẻ ô vuông và các thứ khác ra khỏi va-li. Còn cái gì nữa nhỉ? Người công nhân bằng một động tác khéo léo ấn mạnh xuống đáy. Chiếc đáy mở ra như một cái nắp. Chiếc va-li có đáy kép. Ở đó nhét chặt những tờ báo. Cô gái cầm một tờ lên xem. « Tia lửa »!

Những người khác nhau đã đem « Tia lửa » từ Muy-ních đi một cách khó khăn và bí mật như thế đó! Qua Kê-ni-béc-gơ, Xtốc-khôm, Hen-xinh-pho đến Pê-téc-bua...

Cô gái bắt đầu xếp những tờ báo từ chiếc va-li sang chiếc hộp gỗ đựng mũ — thời đó những người đàn bà thường đội những chiếc mũ rộng vành. Hộp đựng mũ phải khá to. Cô gái nhét đầy báo vào đó, lấy dây da chằng lại. Cô nhấc lên — khá nặng.

— Không sao, tôi sẽ đem đến nơi.

Và cô đã mang đến cho những người công nhân, đến các nhóm công nhân, đến các vùng ngoại ô Pê-téc-bua. Cô là người đại lý của « Tia lửa ». Những người đại lý của « Tia lửa » hoạt động bí mật khắp các thành phố lớn của nước Nga.

Người ta chở « Tia lửa » theo đường biển. Chở trên các xe lửa. Bí mật chuyển đến biên giới ở những địa điểm khác nhau.

« Tia lửa » vạch cho công nhân và nông dân thấy rõ cuộc sống của họ.

« Tia lửa » dạy: « Hãy đấu tranh chống chế độ Nga hoàng! Hãy đấu tranh chống bọn chủ! ».

« Tia lửa » kêu gọi thành lập Đảng. Kêu gọi làm cách mạng. Đấu tranh chống Nga hoàng.

Được quét bằng CamScanner

Phong trào phản kháng mạnh mẽ của công nhân được « Tia lửa » thức tỉnh đã nổi dậy ở nước Nga.

Người đứng đầu toàn bộ phong trào to lớn đó, người lãnh đạo và người biên tập chính của tờ « Tia lửa » là Vla-đi-mia I-lích.

Vla-đi-mia I-lích đã nhận được nhiều bức thư của công nhân và những người đại lý tờ « Tia lửa » gửi từ nước Nga. Hàng trăm bức thư bằng mật mã đã gửi từ nước Nga sang. Những bài báo và những bài phóng sự cũng được gửi thẳng từ các nhà máy và công xưởng ở nước Nga, Vla-đi-mia I-lích đã cho đăng những bài vở đó trên tờ « Tia lửa ». Vla-đi-mia I-lích viết thư trả lời các công nhân ở Nga. Viết bài cho tờ « Tia lửa ». Viết sách nói về chính trị và cuộc đấu tranh cách mạng.

Được quét bằng CamScanner

Trên những bài báo và những cuốn sách của mình từ tháng Chạp năm 1901 Vla-đi-mia I-lích bắt đầu ký tên : Lê-nin. Tại sao Vla-đi-mia I-lích lại lấy cái tên đó ? Có thể là lấy tên của một con sông lớn nhất ở Xi-bi-ri chăng ? (1) Rất có thể.

Thế là xuất hiện cái tên mới : Lê-nin. Cái tên vĩ đại. Toàn thể giới đều biết cái tên đó.

NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH

Nước Thụy Sĩ nhiều núi, quanh hồ Giơ-ne-vơ xanh biếc có thành phố Giơ-ne-vơ xinh đẹp. Ở vùng ngoại ô, cách hồ không xa, tại xóm thợ Xê-sê-rôn có một ngôi nhà hai tầng, nhưng xinh xắn. Như tất cả các ngôi nhà khác, ngôi nhà này mái lợp ngói, cánh cửa sổ đều sơn màu xanh da trời. Bên dưới các cửa sổ là mảnh vườn nho nhỏ, có cây luôn luôn xanh tốt.

« Vợ chồng I-lích » ở trong ngôi nhà xinh xắn đó. Các đồng chí thường gọi Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na âu yếm như vậy.

Lúc đầu vợ chồng I-lích sống ở Muy-ních. Cảnh sát Muy-ních đã đánh hơi về báo « Tia lửa », nên đành phải dời đi. Họ chuyển đến thủ đô Anh — Luân Đôn, một thành phố có nhiều mưa và sương mù, nằm trải ra nhiều dặm. Ở Luân Đôn họ tiếp tục cho in báo « Tia lửa » suốt một năm. Nhưng ở đó cũng nguy hiểm. Cần phải tìm một chỗ ẩn náu mới cho « Tia lửa ». Thế là vợ chồng I-lích tới Giơ-ne-vơ, ở trong xóm thợ Xê-sê-rôn.

— Tuyệt ! — Vla-đi-mia I-lích nói, sau khi đi xem lướt qua ngôi nhà nhỏ hai tầng : phía dưới có nhà bếp khá rộng, có cầu thang hẹp đi lên phía trên, có những phòng con xinh xinh, nhưng sáng sủa. — Tuyệt, yên lặng. Ở đây làm việc rất yên tĩnh.

Công việc của Vla-đi-mia I-lích rất nhiều, nhưng sự yên tĩnh chẳng bao lâu đã chấm dứt. Những người sống ở xóm thợ nhận thấy : thường thường có nhiều người tới chỗ vợ chồng người Nga, nhưng vào tháng bảy năm 1903 thì khách khứa đến thăm hầu như không lúc nào ngớt.

---

(1) *Sông Lê-na.* — *N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Những người khách hoặc đi từng người một, hoặc hai ba người. Họ không phải dân ở đây, cái đó rất dễ hiểu : vì những người này khác với người địa phương về quần áo và tiếng nói. Họ nói tiếng Nga. Họ là người Nga. Chắc là họ đến Giơ-ne-vơ lần đầu tiên, mọi cái đối với họ đều bỡ ngỡ. Họ thích bầu trời nắng ráo, cánh cửa sổ sơn màu tươi vui, khóm hoa trong mảnh vườn con con trước cửa nhà.

Chắc là những người sống ở xóm thợ Xê-sê-rôn lấy làm ngạc nhiên vì mùa hè năm 1903 sao đột nhiên có nhiều người Nga đến Giơ-ne-vơ thế. Tất nhiên không ai biết rằng đó là những đại biểu từ các nơi khác nhau của nước Nga tới dự Đại hội lần thứ II của Đảng. Mọi người nhất định phải ghé đến chỗ vợ chồng I-lích, một số ở tàu xuống đến thẳng ngôi nhà ở Xê-sê-rôn. Trong bếp từ sáng đến khuya chiếc ấm đun nước luôn luôn sôi sùng sục. Bộ ấm chén không lúc nào rời khỏi bàn. Mỗi người đều được đón tiếp niềm nở. Họ được mời uống nước chè nóng, ăn bánh mì mềm. Có một số đại biểu từ nơi đi đày ở nước Nga tới. Họ là những người can đảm ! Họ được chọn làm đại biểu và thế là họ liền trốn khỏi nơi đi đày tới dự Đại hội. Một số khác không có cả tiền ăn. Nhưng tất cả đều tràn đầy sức sống và niềm tin. Tất cả đều vui vẻ.

Đôi khi vào các buổi tối những người láng giềng của vợ chồng I-lích im lặng, lắng nghe tiếng hát từ ngôi nhà xinh xắn của vợ chồng người Nga. Ở đó, vào những ngày này có đông người đến. Tiếng hát kỳ lạ, xóm thợ Xê-sê-rôn chưa từng nghe thấy tiếng hát đó. Tiếng hát phóng khoáng, tự do, khi thì buồn bã, xúc động lòng người, khi thì là những âm thanh hùng tráng vọng qua các khung cửa sổ.

— Chắc những người Nga này là người tốt. Chỉ có những người tốt mới có thể hát say sưa như vậy ! — những người láng giềng nói.

Các đại biểu đến gặp Lê-nin để thảo luận các vấn đề của Đại hội, trao đổi những ý nghĩ. Họ biết rằng Lê-nin đã chuẩn bị cho Đại hội nhiều nhất. Tất cả đều rất quí trọng Vla-đi-mia I-lích. Người đã viết khá nhiều bài cho báo « Tia lửa ». Người đã viết cuốn sách nổi tiếng « Làm gì ? » nói về việc cần phải xây dựng Đảng như thế nào ; đã chuẩn bị Điều lệ và Cương lĩnh chiến đấu cho Đảng.

« Chúng ta muốn đạt được một chế độ xã hội mới, tốt đẹp hơn : trong xã hội mới, tốt đẹp hơn đó sẽ không có kẻ giàu và người nghèo, — Lê-nin giải thích, — thì mọi người đều phải làm việc ».

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích đã hết sức cố gắng để tạo nên cái đó. Ngay từ khi còn ở nơi đi đày, Người đã suy nghĩ kỹ về bản Cương lĩnh và không ngừng suy nghĩ cho đến tận Đại hội.

Người muốn ở Đại hội sẽ thỏa thuận : làm thế nào đấu tranh đúng đắn hơn cho một xã hội mới ; làm thế nào tiến nhanh hơn tới xã hội đó.

Từ Giơ-ne-vơ các đại biểu đi tới thủ đô Bỉ — Brúc-xen. Tại Brúc-xen đã khai mạc Đại hội lần thứ II. Đại hội đã diễn ra không phải trong hội trường rộng lớn và sáng sủa như ngày nay thường thấy. Không, không có hội trường nào cả, mà chỉ là một nhà kho chứa bột lớn thiếu tiện nghi và tối tăm. Mùi ẩm ướt bốc lên. Ban đêm chắc là có chuột cống chạy trong bóng tối.

Nhà kho được quét dọn lại cho thoáng. Bên trong có kê một diễn đàn bằng gỗ. Chiếc cửa sổ lớn được che một tấm vải đỏ. Bên dưới là những hàng ghế băng. Các đại biểu ngồi vào chỗ. Plê-kha-nốp bước lên diễn đàn. Plê-kha-nốp là người mác-xít đầu tiên của Nga. Ông là nhà bác học. Ngay từ trước Lê-nin, ông đã viết nhiều cuốn sách giải thích học thuyết cách mạng của Mác. Plê-kha-nốp long trọng khai mạc Đại hội lần thứ II của Đảng và đã đọc một bài diễn văn khá hay.

Mọi người im lặng lắng nghe. Vla-đi-mia I-lích vô cùng xúc động ! Thậm chí tái mặt đi. Chỉ có cặp mắt là sáng rực. Đã từ lâu Người mơ ước về Đại hội Đảng, về sự khôi phục Đảng. Cuối cùng đã thành sự thật !

Đại hội bắt đầu làm việc. Hầu như ngay từ những ngày đầu ở Đại hội đã nổ ra cuộc đấu tranh.

Vậy thì đó là cuộc đấu tranh gì ? Ai đấu tranh chống lại ai ?

Vấn đề là ở chỗ, có những đại biểu không tán thành bản cương lĩnh chiến đấu của Lê-nin.

Bản cương lĩnh đó đối với họ quá mới mẻ và táo bạo. Họ sợ cái mới. Vì vậy các đại biểu ấy liền tranh luận với Lê-nin. Nhưng Lê-nin đúng và đã hăng hái bảo vệ sự đúng đắn của mình khiến cho đa số đại biểu đứng về phía Người. Đại hội đã thảo luận Bản cương lĩnh và điều lệ Đảng, bầu Ban chấp hành Trung ương và ban biên tập báo « Tia lửa ». Tại đây đã diễn ra cuộc đấu tranh trên mọi vấn đề. Lê-nin đã đọc một bản báo cáo rất rõ ràng và đầy thuyết phục, mọi người vô cùng chăm chú lắng nghe. Tại Đại hội có ba mươi bảy phiên họp. Lê-nin đã phát

Được quét bằng CamScanner

biểu một trăm hai mươi lần với những bài diễn văn và lời đối đáp. Người nói rất hay! Đa số các đại biểu đều tán thành Lê-nin. Những người đó gọi là bôn-sê-vích. Ai tán thành cách mạng của công nhân, tán thành hạnh phúc của nhân dân, tán thành bản Cương lĩnh của Lê-nin, tán thành Lê-nin thì người ấy là bôn-sê-vích. Còn những ai ở Đại hội lần thứ II chống đối Lê-nin gọi là men-sê-vích, họ thuộc phái thiểu số. Những người men-sê-vích đã xa rời cuộc đấu tranh cách mạng. Trái lại, những người bôn-sê-vích đã tập hợp lại chặt chẽ hơn xung quanh Lê-nin.

Đại hội vẫn làm việc, các phiên họp diễn ra liên tục. Nhưng bên cạnh chỗ kho chứa bột mì bắt đầu xuất hiện nhiều nhân vật khả nghi. Bọn này đi đi lại lại, rình mò. Thì ra là bọn cảnh sát Bí đã đoán biết những nhà cách mạng Nga đến họp mặt, chúng bí mật phái đi cả một đám đông mật thám để theo dõi. Nguy cơ đã từ từ kéo đến. Toàn thể Đại hội đành phải di chuyển đến địa điểm mới. Chuyển đến Luân Đôn. Ở đó tiếp tục làm việc. Lê-nin đã thắng. Những người bôn-sê-vích đã đứng về phía Người, họ là những chiến hữu gan dạ và nồng nhiệt của Lê-nin!

... Ở Luân Đôn luôn luôn có mưa. Ở đây mưa nhỏ thường lây rây. Những người Luân Đôn đi dưới những chiếc ô lớn. Các đường phố đầy những ô là ô. Trong chốc lát gió từ eo biển Măng-sơ thổi tới, quét sạch những đám mây đen kịt trên bầu trời, mây xanh lé ra, mặt trời chiếu sáng. Rồi lại mưa.

Vào một ngày ẩm ướt như vậy sau Đại hội, khi tia nắng lóe lên trong chốc lát rồi lại ẩn vào những đám mây đen, Lê-nin nói :

— Các đồng chí! Hai mươi năm trước tại nơi đây, tại Luân Đôn, Các Mác đã từ trần. Chúng ta nên đi viếng mộ Mác vĩ đại.

— Đi thôi, — những người bôn-sê-vích tán thành.

Họ cùng đi tới nghĩa địa. Nghĩa địa nằm ở phía bắc Luân Đôn trên một quả đồi cao. Từ quả đồi đó có thể nhìn Luân Đôn với một tầm khá xa. Những tòa nhà đen sẫm vì muội than, những mái nhà màu thẫm, những ống khói nhà máy.

Trên ngôi mộ của Mác có đặt một tấm bia bằng cẩm thạch trắng, như lồng trong khung có xanh rực rỡ.

Một bụi hoa hồng ở phía đầu. Những cánh hoa rũ xuống vẻ buồn rầu. Mưa rắc xuống. Những chiếc ô đen từ từ chuyển động trên các đường phố.

Được quét bằng CamScanner

— Các đồng chí, — Lê-nin bỏ mũ, nói khe khẽ. — Mác vĩ đại là người thầy của chúng ta. Chúng ta thề trước anh linh Mác, sẽ trung thành với học thuyết của Người, — và nói thêm : — Chúng ta không bao giờ ngừng đấu tranh. Tiến lên, các đồng chí. Chỉ có tiến lên.

VỤ TÀN SÁT

Nhà máy Pu-chi-lốp ở Pê-téc-bua đã vô cớ đuổi ba công nhân. Họ bị đuổi chỉ vì họ không thích lão đốc công. Cơn bão táp đã nổi lên ở nhà máy.

— Chúng tôi mất hết mọi quyền. Hãy trả lại cho chúng tôi những quyền đó. Đả đảo bọn đốc công tàn ác ! — công nhân Pu-chi-lốp yêu cầu.

Cuộc bãi công đã nổ ra. Toàn thể công nhân Pu-chi-lốp, không trừ một ai, đã từ chối làm việc. Nhà máy đã vùng dậy. Cũng vào ngày hôm đó, thêm hai nhà máy nữa đình công. Một ngày sau đã có 360 nhà máy và công xưởng bãi công. Các máy móc đều bị tê liệt. Pê-téc-bua ở trong tình trạng đau điếng, thấp thỏm. Mọi người chờ đợi có chuyện gì sẽ xảy ra.

Được quét bằng CamScanner

Ngày chủ nhật mồng 9 tháng giêng năm 1905 hàng ngàn công nhân đã đổ ra các đường phố.

— Chúng tôi đi tới gặp Nga hoàng để cầu khẩn, — đám công nhân nói. — Tâu Hoàng thượng, Người hãy ban cho công lý và che chở cho, đừng để dân lành bị chết đói.

Những người bôn-sê-vích đã khuyên can : chớ đi, Nga hoàng sẽ không nghe các người đâu !

Công nhân vẫn cứ đi. Họ nghĩ rằng : Nga hoàng không biết nhân dân bị nghèo khổ. Nếu biết, Người sẽ bênh vực, sẽ đe dọa bọn đốc công và bọn chủ ngang ngược. Nếu không thì công nhân không thể sống nổi.

Công nhân mang đơn thỉnh cầu để trao cho Nga hoàng. Sáng sớm chủ nhật từ các nẻo đường Pê-téc-bua, những đoàn tuần hành của công nhân kéo đi rầm rập về phía Cung điện Mùa đông. Đám người tràn ngập các đường phố, đổ hết ra các quảng trường. Phía trên đầu họ rợp bóng cờ xí của nhà thờ có thêu kim tuyến óng ánh. Họ mang cả ảnh thánh thêu trên những tấm khăn. Cả đàn bà và trẻ con cũng kéo đi. Vừa đi vừa cầu nguyện.

Nhưng cái gì thế kia. Ở trên các ngã ba, ngã tư có những đội lính đứng sắp hàng. Súng ống ngay cạnh chân. Bọn sĩ quan đi găng trắng đứng ở phía trước.

Lúc đó ở Viễn Đông đang có cuộc chiến tranh. Trên bộ và trên biển đều diễn ra những trận đánh ác liệt. Gần một năm trước đây quân Nhật đã tấn công nước Nga. Các tướng của Nga không sẵn sàng chuẩn bị gì cả. Quân đội Nga liên tiếp bị thất bại. Hàng ngàn binh lính bị chết ở nơi xa lắc xa lơ...

— Còn ở đây, ở Pê-téc-bua, bọn sĩ quan Nga hoàng đã đưa binh lính ra chống lại công nhân tay không có vũ khí. Chúng dàn ra khắp kinh đô. Để làm gì ?

— Để giữ trật tự đấy, — một công nhân mang ảnh thánh Đức Mẹ bên ngực, giải thích. — Chắc là họ sợ chúng ta chen chúc xô đẩy nhau.

Người công nhân này đi ra đường cùng với vợ. Cặp mắt to như hai cái hố đen trên khuôn mặt mệt mỏi của người vợ ánh lên vẻ buồn bã.

— Về đi, — người công nhân nhìn vợ, nói — Trông mặt tái nhợt quá. Bọn trẻ bị nhốt ở trong phòng một mình. Khéo không chúng nó lại đập vỡ cái gì... Về nhà đi, Ta-chi-a-na.

— Không, không ! — người vợ giận dữ nói, — Khi vua đi ra gặp

Được quét bằng CamScanner

dân, tôi sẽ quì xuống dưới chân Người nói : Tâu Hoàng thượng, Người hãy thương hại lũ trẻ ! Lúc đó, trái tim của vua sẽ trở nên mềm yếu. Vì chính Người, chắc là, cũng có con cái.

Cột đá lớn của Cung điện Mùa đông sừng sững nổi cao lên giữa quảng trường. Hàng trăm chiếc cửa sổ nhìn câm lặng. Tuyết ở phía trước Cung điện trắng tinh, không bị vết chân xéo nát. Một dãy dày đặc binh lính với những bộ mặt cau có đứng giữ Cung điện. Khi nhìn thấy đám đông xông tới, tên sĩ quan liền giơ bàn tay đi găng lên. Những khẩu súng được đặt lên vai.

— Anh em binh lính đừng sợ ! — đám công nhân kêu lên. — Cánh ta cả đây mà. Chúng tôi đi đến gặp Nga hoàng với lời thỉnh cầu thiện chí.

— Chẳng lẽ một mình vua sống trong cung điện to lớn như thế này ư ? — Ta-chi-a-na lấy làm ngạc nhiên khi nhìn thấy cung điện uy nghi như một pháo đài.

— Đứng lại ! Không được đi tiếp ! — tên sĩ quan quát. — Không được cả gan đi tiếp !

Đám công nhân bắt đầu lộn xộn. Trong giây lát họ đứng sững lại. Nhưng những người ở phía sau, vì không nhìn thấy bọn lính, vẫn cứ xô lên.

— Lạy Chúa, hãy bảo vệ Nga hoàng ! — có tiếng kêu vang trên quảng trường.

Đám công nhân ở những hàng trước giơ khăn trắng vẫy vẫy.

— Chúng tôi là những dân lành ! Chúng tôi đem đơn thỉnh nguyện đến Nga hoàng ! — đám công nhân vừa kêu vừa đi, mang theo cờ xí, ảnh thánh và những tấm khăn trắng.

— Bắn ! — tên sĩ quan ra lệnh.

Một loạt tiếng nổ đanh vang lên. Khoảng hai chục người trong đám công nhân ngã xuống.

Ta-chi-a-na kêu rú lên, ôm lấy chồng rồi từ từ ngã lăn xuống chân chồng.

— Ta-chi-a-na !... — người chồng kêu lên, vẫn không tin ở mắt mình.

Chị vợ nằm nghiêng, bộ mặt đã chết chúi vào đống tuyết.

— Bắn ! — lệnh lại phát ra.

Lại một loạt tiếng nổ đanh vang lên.

— Bắn ! Bắn ! Bắn !

— Chúng nó giết chúng ta ! — người công nhân hét lên khủng khiếp.

Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

Anh ta nhìn vợ bằng cặp mắt điên dại. Anh đã phát điên. Anh giơ ánh thánh lên ném vào bọn lính, lao thẳng về phía đạn bắn : — Bọn tàn ác ! Đồ khốn kiếp... Tao còn ba đứa con. Chúng đang bị nhốt ở trong phòng...

Mọi người chạy khỏi quảng trường. Ẩn vào các cổng ngõ. Chết ngất đi. Quảng trường đầy tuyết trước Cung điện Mùa đông phủ đầy xác chết. Một đội kỵ binh kiếm tuốt trần xông ra.

— Anh em ơi ! Chết cả nút rồi, — một tiếng gào thét khủng khiếp vang lên trên đám đông.

— Đồ khốn kiếp, đồ khốn kiếp !

— Đây, Nga hoàng của các ngươi như thế đấy ! — một người bôn-sê-vích trẻ giải thích giọng giận dữ. — Đây, các ngươi đã tin vào một kẻ như thế đấy. Tin vào một con thú dữ hung ác như thế đấy !

Đám công nhân đã hiểu Nga hoàng bắn giết họ. Lòng tin của nhân dân vào Nga hoàng từ nay vĩnh viễn bị chôn vùi.

Vào ngày chủ nhật đẫm máu mồng 9 tháng giêng năm 1905, hơn một ngàn công nhân Pê-téc-bua đã bị giết. Năm ngàn người bị thương.

Đến chiều trên các đường phố Pê-téc-bua ngổn ngang những cột đèn, những ụ chướng ngại. Công nhân nổi dậy chiến đấu chống chính quyền Nga hoàng.

* * *

Ở ngoại ô Giơ-ne-vơ, gần con sông Ác-va, có đường phố Ca-ru-giơ. Kiều dân Nga gọi nó là Ca-ru-giơ-ca. Phần lớn kiều dân Nga sống ở Ca-ru-giơ-ca. Ở đây có hiệu ăn của vợ chồng Lê-pê-sin-xki — những đồng chí của Vla-đi-mia I-lích từ hồi cùng bị đày ở Xi-bi-ri. Tất cả kiều dân Nga đều biết hiệu ăn của vợ chồng Lê-pê-sin-xki. Đó là một gian phòng khá rộng ở tầng thứ nhất, có hai tủ kính thay cho cửa sổ. Những chiếc bàn dài làm bằng ván ghép rất sạch sẽ. Có cả đàn dương cầm. Đây không chỉ là hiệu ăn, mà tựa như câu lạc bộ của những người bôn-sê-vích. Ở đây thường tổ chức những buổi nói chuyện, đánh cờ, thảo luận chính trị...

Khi máy điện báo truyền đến Giơ-ne-vơ tin tức về ngày chủ nhật đẫm máu thì tất cả kiều dân không ai bảo ai đều tụ tập ở hiệu ăn của Lê-pê-sin-xki. Họ nói ít, chỉ im lặng. Những bộ mặt đều nghiêm nghị. Những người bôn-sê-vích đều hiểu ở nước Nga đã bắt đầu xảy ra một sự kiện lớn lao, chưa từng thấy.

Được quét bằng CamScanner

« Trở về nhà, về nước nhà, về Tổ quốc ! » — Vla-đi-mia I-lích nghĩ bụng.

Có tiếng hát của ai đó cất lên chua xót :

Các đồng chí đã hy sinh trong cuộc đấu tranh quyết định...

Tất cả đứng dậy hát theo :

Nhờ có tình yêu vô hạn đối với nhân dân.
Các đồng chí đã hiến dâng tất cả những gì có thể,
Cho cuộc sống của nhân dân, cho danh dự và tự do!

Nhiều người nước mắt rưng rưng.

— Ở nước Nga đang nổ ra cuộc cách mạng, — Vla-đi-mia I-lích cảm động nói.

Cuộc cách mạng. Cái tiếng vĩ đại đó đã vang lên sôi nổi và gần gũi làm sao ! Ngay buổi chiều hôm đó, Lê-nin đã viết lời kêu gọi cho tờ báo « Tiến lên ». Đó là tờ báo mới của những người bôn-sê-vích. Tờ « Tia lửa » đã bị bọn men-sê-vích chiếm. Vì vậy những người bôn-sê-vích bây giờ đã ra tờ báo « Tiến lên ».

Lê-nin viết : « Cuộc khởi nghĩa đã bắt đầu. Sức mạnh chống lại sức mạnh. Trận đánh trên đường phố đang sôi nổi, ụ chiến đấu được dựng lên, những loạt súng nổ giòn giã, tiếng đại bác nổ ầm ầm. Những suối máu đang chảy, cuộc nội chiến vì tự do đang trở nên ác liệt...

Cuộc cách mạng muôn năm !

Giai cấp vô sản đã nổi dậy muôn năm ! ».

CỜ ĐỎ TUNG BAY TRÊN BIỂN

Một hôm vào cuối mùa hè, ngoài cổng nhà vợ chồng U-li-a-nốp ở Giơ-ne-vơ bỗng vang lên tiếng chuông.

— Vô-lô-đi-a, có người đến gặp anh, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na vừa nói vừa đưa một thanh niên không quen biết vào nhà.

Khuôn mặt trẻ măng của anh ta nom tròn trĩnh và rất cởi mở. Đôi mắt trong sáng bên dưới cặp lông mày đen nhìn với vẻ tò mò và hơi ngạc nhiên.

— Vào đi, chúng tôi rất sung sướng được gặp anh, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na nói. — « Một chàng trai rất có thiện cảm. Trông

Được quét bằng CamScanner

mặt cũng biết là một người ngay thật và tốt bụng. Chắc là người ở nơi khác mới đến ».

Ở nước Nga đang diễn ra những cuộc bãi công liên tiếp. Những người bôn-sê-vích thường từ trong nước tới gặp Vla-di-mia I-lích để hỏi ý kiến.

Chàng thanh niên bước theo Na-đê-giơ-da Côn-xtan-ti-nốp-na, tới chỗ Lê-nin. Anh đứng thẳng người cạnh ngưỡng cửa, hơi ưỡn ngực theo tư thế quân sự.

— Anh từ đâu tới ? — Vla-di-mia I-lích mỉm cười.

— Thủy thủ A-pha-na-xi Ma-chu-sen-cô từ chiến hạm « Pô-chôm-kin » tới, — người mới đến báo cáo và đứng ở tư thế quân sự — hai tay buông thẳng theo đường chỉ quần.

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích bước vội về phía anh ta, nắm lấy tay siết chặt.

— Người lãnh đạo các thủy thủ trên chiến hạm cách mạng « Pô-chôm-kin » ! Na-đi-u-sa, trông đây, trẻ quá...

Nửa giờ sau, nước đun trên chiếc đèn cồn đã sôi. Trên bàn dọn ra bánh mì hảo hạng. Phó mát tươi bày trên đĩa vàng chói. Thật là ngon miệng.

— Nào, Ma-chu-sen-cô thân yêu, hãy kể đi ! — Vla-đi-mia I-lích nói vẻ sốt ruột, khi chàng thanh niên đã ăn xong mấy miếng bánh mì với nước trà.

Và chàng thủy thủ A-pha-na-xi Ma-chu-sen-cô đã kể lại các chuyện xảy ra trên chiến hạm « Pô-chôm-kin ».

* * *

Đó là chiếc tàu chiến lớn nhất vừa mới được đóng xong, đậu ở Xê-va-xtô-pôn. Trên tàu có đặt những khẩu súng rất lớn. Toàn thể thủy thủ của tàu gồm bảy trăm bốn mươi người.

Ở nước Nga những cuộc khởi nghĩa đang nổi lên dữ dội. Ở nông thôn nông dân nổi loạn chống địa chủ. Cuộc chiến tranh Nga — Nhật chưa dịu đi. Bọn Nhật đã thắng, quân đội Nga chịu những tổn thất khủng khiếp. Toàn bộ hạm đội của chúng ta ở eo biển Xu-xim đã bị tiêu diệt. Nhà cầm quyền thối nát về mọi phương diện. Nhân dân khinh bỉ và căm thù Nga hoàng Ni-cô-lai Đệ Nhị.

Tên chỉ huy chiến hạm, một kẻ hung dữ và tàn nhẫn, vì sợ tinh thần cách mạng thâm sâu vào chiến hạm « Pô-chôm-kin », đã cho chiến hạm rời khỏi Xê-va-xtô-pôn ra biển tập huấn. Đi xa những bến bờ thân yêu, xa những cuộc bãi công của công nhân.

Sáng sớm, ngoài biển khơi các thủy thủ đã trở dậy theo hiệu lệnh. Tên chỉ huy ra lệnh làm việc này việc nọ. Một nhóm đông thủy thủ bị sai lau rửa boong tàu.

Gió đưa đến mùi khó ngửi từ boong trên cùng. Các thủy thủ lau rửa boong, đi lên phía trên. Cái gì thế kia ? Trên các móc có treo thịt. Những con dòi trắng béo nục bò lúc nhúc trong thịt, dòi nhiều đến nỗi có cảm giác như tảng thịt động đậy. Các thủy thủ nhìn thấy cảnh đó mà rùng mình.

Được quét bằng CamScanner

— Đây, họ dự trữ thức ăn cho chúng ta như thế đấy !

— Chúng ta sẽ không ăn dòi bọ, để cho bọn sĩ quan nốc !

— Bọn sĩ quan đời nào ăn của ấy. Chúng có thức ăn riêng của sĩ quan. Chúng hơi đâu mà nghĩ đến chúng ta.

Đến giờ ăn trưa. Hiệu lệnh nổi lên. Các thủy thủ đi xuống nhà bếp. Người đầu bếp chuẩn bị chia canh có dòi bọ trong đó.

— Chúng tôi không ăn, — các thủy thủ từ chối.

Bắt đầu im lặng. Trong sự im lặng đó có cái gì khủng khiếp. Người đầu bếp sợ hãi. Anh ta đi gọi tên sĩ quan. Tên sĩ quan chạy đến, xông vào đám thủy thủ mắng nhiếc và... bỗng tắc lời. Hắn nhìn thấy những bộ mặt nghiêm nghị, xanh xao. Tên sĩ quan liền đi gặp tên chỉ huy báo cáo. Một lát sau, nghe thấy tiếng trống rung — người đánh trống đã nổi hiệu lệnh tập hợp. Đám thủy thủ chạy lên boong trên, đứng xếp hàng dọc theo các thành chiến hạm. Họ đứng im lặng. Xung quanh là biển xanh, bầu trời sáng chói. Những lớp sóng thấp nhấp nhô trên biển. Một đàn cá heo nô đùa trên sóng.

— Quân phiến loạn ! — tên chỉ huy vừa giậm giày ống vừa gào lên. — Làm gì ra dòi bọ ? Chúng mày định nổi loạn à ? Tao sẽ cho chúng mày biết ở trên tàu mà nổi loạn thì như thế nào ! Hãy nói đi, thằng nào là kẻ đầu têu ?

Đám thủy thủ im lặng, đứng sững ra. Bọn sĩ quan đưa ra boong tàu đội hộ vệ có súng ống. Đội này đứng xếp hàng đối diện với các thủy thủ.

— Thằng nào là kẻ đầu têu ? — tên chỉ huy gào lên.

Đám thủy thủ vẫn im lặng.

— Đem vải bạt tới ! — tên chỉ huy ra lệnh.

Cái đó có nghĩa là thế nào ? Có nghĩa là tên chỉ huy sẽ chọn những nạn nhân để giết hại. Nếu hắn chỉ tay : mày là kẻ đầu têu. Thế là hết đời.

Mấy tên đem vải bạt đến, trải ra trên boong tàu. Sắp sửa phủ lên các thủy thủ. Ai bị phủ lên thì người ấy sẽ bị bắn không cần xét xử.

Tất cả đều đứng lặng người. Sắp sửa, sắp sửa chết rồi. Không có lối thoát. Xung quanh là biển xanh, bầu trời đầy ánh sáng chói chang, gió thổi lồng lộng.

Được quét bằng CamScanner

Đột nhiên một thủy thủ mặt tròn, mắt sáng, nhảy ra khỏi hàng :

— Anh em ơi ! Chúng ta cứ chịu dựng mãi sao ? Chúng nhạo báng chúng ta. Cầm vũ khí nổi dậy, anh em ơi !

Rồi anh lao đi lấy súng ở khẩu đội. Đó là A-pha-na-xi Ma-chu-sen-cô. Các đồng chí đã gọi anh là người hiếu động.

— Đả đảo tên chỉ huy hung ác ! — Ma-chu-sen-cô kêu gọi — Đả đảo Nga hoàng ! Các đồng chí, tự do muôn năm !

Đội ngũ tan vỡ. Sự im lặng cũng tan vỡ. Các thủy thủ quơ sạch súng trường.

Tên sĩ quan đội trưởng rút chạy ra đằng sau cột tháp, nhằm chằm chằm, bóp cò súng lục. Người lính thủy, người thủ lĩnh của toàn thể thủy thủ trên tàu, người cách mạng, người bôn-sê-vích, người đồng chí kiên cường và dũng cảm Va-cu-lin-súc bị trọng thương, ngã gục xuống.

— Mày làm như thế à ? Vậy mày phải đền tội ! — Ma-chu-sen-cô thét lên như điên dại và bắn chết tươi tên sĩ quan.

Cơn thịnh nộ chiếm lấy toàn thể thủy thủ. Thêm mấy tên sĩ quan nữa có nhiều tội ác cũng bị bắn chết và ném xuống biển. Tên chỉ huy hung ác lẩn trốn. Các thủy thủ đã tìm thấy hắn, lôi ra khỏi phòng và ném luôn xuống biển.

Chiến hạm « Pô-chôm-kin » đã được tự do. Chiến hạm « Pô-chôm-kin » do toàn thể thủy thủ làm chủ.

Nhưng tiếp theo sẽ thế nào ? Ai chỉ huy chiếc tàu ? Chiếc tàu sẽ đi đâu ?

Các thủy thủ đã bầu một ban chỉ huy tàu do A-pha-na-xi Ma-chu-sen-cô đứng đầu. Họ quyết định cho tàu đi Ô-đét-xa. Và trên cột cờ, nơi vẫn treo lá cờ Nga hoàng, nay đã kéo lên lá cờ của mình, lá cờ cách mạng. Việc đó xảy ra ngày 14 tháng Sáu năm 1905.

Chiến hạm « Pô-chôm-kin » cắm cờ đỏ chạy hết tốc lực tới Ô-đét-xa. Lá cờ tung bay trước gió. Đỏ rực như một ngọn lửa. Sáng chói như ngọn hải đăng.

Nó kêu gọi và dẫn dắt những người thủy thủ đấu tranh cho tự do.

Chiến hạm « Pô-chôm-kin » đến thành phố Ô-đét-xa, đỗ ở vũng tàu. Màn đêm buông xuống. Những chiếc đèn chiếu của chiến hạm như

Được quét bằng CamScanner

sờ soạng bóng đêm. Những chùm ánh sáng chói lòa như lục soát biển Hắc Hải và các dường phố ban đêm đang lấn trốn. Các miệng súng đều nhằm về phía Ô-đét-xa. Ở đó đang nổ ra những cuộc bãi công của công nhân, ở đó hầu hết công nhân bãi công chống lại bọn chú. Vì vậy chiến hạm « Pô-chôm-kin » cần phải đến ngay lập tức, không chậm trễ, để giúp đỡ công nhân. Cần phải khai hóa, phá tan các cung điện của bọn đại quan và bọn đầu sỏ. Nhưng thủ lĩnh của toàn thể thủy thủ, người bôn-sê-vích, bị tên sĩ quan bắn trọng thương đã chết. Những người còn lại thì đều rất trẻ và thiếu kinh nghiệm !

Trong khi đó Nga hoàng từ Pê-téc-bua đã ra lệnh cho tên chỉ huy hạm đội Hắc Hải ở Xê-va-xtô-pôn :

« Phải nhanh chóng đàn áp cuộc khởi nghĩa ! »

Bọn chúng đưa toàn bộ hạm đội Xê-va-xtô-pôn tới Ô-đét-xa để chống lại chiến hạm « Pô-chôm-kin » nổi loạn.

Và đây, sang buổi sáng ngày thứ tư, những người lính gác của chiến hạm « Pô-chôm-kin » phát hiện thấy ở phía chân trời nhô lên những cột cờ và ống khói. Một chiếc tàu chiến nữa đi bao vây chiến hạm « Pô-chôm-kin ».

Ba chục chiếc chống lại một chiếc.

Chiến hạm « Pô-chôm-kin » liền nổi lệnh báo động. Các thủy thủ

Được quét bằng CamScanner

về vị trí của mình. Cái gì sẽ xảy ra.

Chiến hạm lặng lẽ đi về phía hạm đội. Trong sự im lặng khủng khiếp, những ụ súng từ từ xoay, chĩa miệng súng về phía đó. Người phát tín hiệu, theo lệnh của Ma-chu-sen-cô, ra hiệu : « Toàn thể thủy thủ của « Pô-chôm-kin » yêu cầu các pháo thủ hải quân đừng bắn ».

Bỗng nhiên hàng ngàn tiếng « u-ra » vang lên trên mặt biển từ tất cả ba mươi chiếc tàu chiến được phái tới đàn áp chiến hạm « Pô-chôm-kin ». Một chiếc tàu phát đi tín hiệu : « Chúng tôi xin nhập vào các anh ».

Và chiếc tàu chiến ấy bỗng lao vùn vụt, như con chim bay, áp sát chiến hạm « Pô-chôm-kin ».

— U-ra — tiếng hô gầm vang trên mặt biển.

Tên cầm đầu hạm đội sợ hãi : đột nhiên tất cả sẽ nổi loạn thì sao ? Và ra lệnh :

— Hạm đội rút về Xê-va-xtô-pôn.

Lúc này hai chiếc tàu chiến bạo động cắm cờ đỏ đậu cạnh bờ biển đáng lo ngại của Ô-đét-xa. Đậu và... không dám cập bến Ô-đét-xa. Chờ đợi cái gì đó. Lưỡng lự. Không biết hành động ra sao.

Nhiên liệu trên chiến hạm « Pô-chôm-kin » đã gần hết. Nước ngọt cũng sắp hết. Máy móc sắp sửa ngừng. Các thủy thủ đều lo lắng. Cần phải hành động. Nhưng hành động như thế nào ?

Được quét bằng CamScanner

Chiếc tàu chiến bên cạnh chí dú can dám trong một thời gian ngắn. Lá cờ đỏ cách mạng trên cột cờ dau xót phải hạ xuống. Chiếc tàu đã đầu hàng các nhà cầm quyền.

Các thủy thú của chiến hạm « Pô-chôm-kin » quyết định nhổ neo và rời khỏi Ô-đét-xa ra giữa biển khơi.

Vào lúc đó sứ giả của Lê-nin đã vội vã từ Giơ-ne-vơ tới giúp các thủy thú đã khởi nghĩa trên chiến hạm « Pô-chôm-kin ». Lê-nin căn dặn : « Hãy thuyết phục các thủy thú hành động cương quyết và nhanh chóng. Phải cố gắng mau chóng đổ bộ lên bờ... phải chiếm thành phố về tay chúng ta... ».

Sứ giả của Lê-nin tới Ô-đét-xa, nhưng không thấy lá cờ đỏ ở vũng tàu nữa. Lá cờ đỏ đã đi xa rồi.

Trên chiến hạm chỉ còn rất ít nước ngọt. Cần phải mau chóng tìm lối thoát. Họ đã tới Phê-đô-xi-a :

— Cho xin nước ngọt.

Bọn cầm quyền đã từ chối.

— Chúng tôi không muốn cung cấp nước cho những kẻ phiến loạn.

Lá cờ đỏ lại lênh đênh ngoài biển. Không chịu thua và không nơi nương náu. Trên chiến hạm mọi người đều lo lắng, thiếu tin tưởng. Ma-chu-sen-cô suốt ngày đêm không ngủ. Lối thoát ở đâu ?

Sang buổi tối ngày thứ mười một, chiến hạm đi vào vũng tàu, đậu ở cảng của Ru-ma-ni. Những bến bờ xa lạ, những ngôi nhà xa lạ, những ánh đèn xa lạ.

— Cho xin nước ngọt.

Bọn cầm quyền Ru-ma-ni không cho. Chiến hạm« Pô-chôm-kin » không còn sức nữa. Không có nước, không có than, không có bánh mì.

Chính phủ Ru-ma-ni liền đề nghị :

— Trao chiến hạm cho chúng tôi, chúng tôi sẽ cho các người nương náu. Sẽ không nộp các người cho Nga hoàng.

Và cái đêm cuối cùng đối với các thủy thủ trên chiến hạm « Pô-chôm-kin » đã đến. Xin vĩnh biệt chiến hạm « Pô-chôm-kin » tự do ! Suốt mười một ngày, mi đã làm cho bọn tướng tá và sĩ quan, Nga hoàng và tất cả bọn giàu có phải run sợ. Mi đã trung thành với lá cờ cách mạng. Thật là vinh quang thay !

Được quét bằng CamScanner

NHỮNG CUỘC GẶP GỠ BÍ MẬT

Đoàn tàu tốc hành từ nhà ga Ni-cô-lai-ép rời đi Pê-téc-bua. Chỉ còn bốn phút nữa thì tàu chạy. Hành khách ngồi vào chỗ. Những tốp nhỏ ra tiễn đứng tụ lại cạnh những bậc lên xuống các toa tàu. Cạnh toa cuối có hai tên mật thám đứng.

— Không thấy... — một tên, có bộ ria màu hung xoắn lại như hai bánh xe con rẽ ngoặt, thở dài nói.

— Chắc là đến phút cuối cùng hắn sẽ tới, chúng ta phải theo dõi cho kỹ, — tên thứ hai đáp.

Hai tên nhìn chòng chọc từ dưới những chiếc mũ kéo sụp xuống thấp. Trên sân ga xuất hiện thêm hai hành khách nữa. Một người vạm vỡ, đeo cặp kính xanh, xách chiếc va-li và cái hộp màu vàng dùng khi đi đường — những cái hộp này được chế tạo rất đúng mốt ở Phần Lan. Người thứ hai ăn mặc đỏm dáng, mặc áo bành tô kẻ ô vuông.

— Buổi sáng hôm nay đi trượt tuyết một lát thì thật là tuyệt ! — khi đi ngang qua hai tên mật thám, người mặc áo bành tô kẻ ô vuông vui vẻ nói. — Cả ngày hôm nay tôi thấy chân tay bồn chồn, ngoài trời đầy băng tuyết và giá lạnh mới thú vị làm sao !

Người hành khách đeo kính xanh đáp lại câu gì đó. Hai tên mật thám không nghe được. Đầu óc chúng căng thẳng : người mà chúng săn đuổi chưa thấy xuất hiện. Còn người đeo kính xanh này là ai ? Chắc không phải là người chúng chờ đợi, nhưng đáng khả nghi... không được bỏ lỡ. Hai tên mật thám chạy theo người hành khách đeo kính xanh.

Nhưng tàu đã chuyển bánh. Người hành khách đeo kính xanh xách chiếc va-li và chiếc hộp màu vàng, nhảy lên bậc toa. Người ăn mặc đỏm dáng ở lại. Hóa ra là người đi tiễn.

— Thế là lại xôi hỏng bỏng không rồi, — một tên mật thám buồn rầu nói. — Người ta đã báo cáo với cấp trên rằng ngày hôm nay hắn định đi Pê-téc-bua. Thế mà chẳng thấy. Ảnh hắn đây này, hình như ở ga chẳng có ai giống cả.

Tên mật thám rút chiếc ảnh trong túi ra. Trên đó hiện ra bộ mặt có gò má hơi cao, vầng trán rộng và cặp lông mày gãy nheo lại về giểu cợt.

Được quét bằng CamScanner

— Lê-nin U-li-a-nốp. Từ Giơ-ne-vơ về nước Nga, hắn đã đi tới những chỗ khởi nghĩa của công nhân. Hắn là tên đầu sỏ của họ. Có lệnh nhất định phải bắt hắn bằng được. Ngày mai chúng ta sẽ đến rình, — tên mật thám vừa nói vừa cất chiếc ảnh đi.

Trong khi đó đoàn tàu tốc hành đã chạy rất nhanh băng qua đêm tối đầy sao, tỏa ra trên các ngọn cây những đám khói làm cay mắt. Rừng phủ đầy tuyết, im lặng và hiu quạnh, chạy dài dọc theo đường ray.

Đoàn tàu vẫn phóng nhanh. Cặp mắt của đầu tàu sáng rực. Tiếng bánh xe nện trên đường ray xành xạch...

Sáng sớm hôm sau tới Pê-téc-bua người đeo kính xanh liền thuê xe ngựa và một lát sau đã về tới nhà — ngôi nhà ở góc giữa hai đường phố Ba-xây-nai-a và Na-đê-giơ-đin-xcai-a, gần trung tâm thành phố. Liệu đây có phải là ngôi nhà của người mới tới không ? Một căn buồng nho nhỏ. Một chiếc giường sắt có phủ chiếc chăn mỏng kê sát tường, một chiếc bàn nhỏ kê cạnh cửa sổ con và một chiếc ghế tựa. Không có người ở, bỏ trống.

Người mới tới bỏ kính ra, nhét vào va-li. Lấy tờ giấy ở chiếc hộp màu vàng, lập tức ngồi vào bàn và cặm cụi viết.

Một giờ sau ở ngoài cửa có tiếng gì kêu lách cách. Chiếc chìa khóa xoay trong lỗ khóa. Cánh cửa mở. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na, đi bao tay bằng bông, đội mũ lông, bước vào.

Vla-đi-mia I-lích đứng phắt dậy.

— Na-đi-u-sa thân yêu !

— Ở Mát-xcơ-va chúng nó có săn đuổi anh không ? — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na lo lắng hỏi.

— Còn phải nói ! — Vla-đi-mia I-lích mỉm cười.

Cô giấu sự lo lắng, Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na bắt đầu lục va-li. Chiếc kính xanh ? Để làm gì ?

— Cuộc khiêu vũ trá hình đấy — Vla-đi-mia I-lích đáp. — Nhờ cặp kính xanh đó anh đã đánh lừa được các ngài mật thám, Na-đi-u-sa ạ !

Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã bí mật từ Giơ-ne-vơ trở về nước. Họ sống tách biệt ở Pê-téc-bua, theo giấy thông hành của người khác. Họ bí mật gặp nhau. Những cuộc gặp gỡ thường ngắn ngủi và vội vàng.

Bây giờ Vla-đi-mia I-lích vội kể về những sự kiện ở Mát-xcơ-va. Những sự kiện lớn lao, chưa từng thấy ! Người đã đi tới Mát-xcơ-va để thảo luận những sự kiện đó với các đồng chí.

Được quét bằng CamScanner

Những sự kiện đó được bắt đầu vào tháng mười. Mở đầu là cuộc bãi công của đầu mối đường sắt Mát-xcơ-va. Các nhà máy khác của Mát-xcơ-va cũng bãi công. Tàu điện và xe ngựa chạy trên đường ray ngừng hoạt động. Điện tắt. Hệ thống ống dẫn nước bị đóng lại. Toàn bộ Mát-xcơ-va của công nhân đã bãi công. Phong trào này lan ra các thành phố khác. Chiếm lấy các làng mạc.

Để dập tắt cuộc cách mạng, Nga hoàng đã ra bản tuyên ngôn. Bản tuyên ngôn hứa cho công nhân quyền tự do. Nhưng đó là sự lừa bịp. Công nhân đã biết : không thể tin Nga hoàng, công nhân vẫn còn nhớ vụ tàn sát hồi tháng giêng cạnh Cung điện Mùa đông ở Pê-tếc-bua.

Thế là ngày 7 tháng chạp năm 1905, hồi 12 giờ trưa, Mát-xcơ-va lại nổ ra bãi công. Chính phủ liền phái quân đội tới đàn áp những người tham gia bãi công. Những đội công nhân vũ trang bắt đầu hành động. Trên các đường phố, quảng trường và đại lộ, ở các nhà máy và công xưởng đã dựng lên các ụ chiến đấu.

Các lực lượng chính của công nhân khởi nghĩa đã chốt ở Prê-xnia. Đó là khu công nhân. Ở đây có nhiều nhà máy và công xưởng. Xô-viết đại biểu công nhân đã được thành lập. Chính quyền công nhân đã được thiết lập.

Chính phủ Nga hoàng vội vàng đưa đến Mát-xcơ-va các trung đoàn bộ binh, kỵ binh, pháo binh và các đơn vị lính Cô-dắc. Đại bác của Nga hoàng đã thiêu đốt cả vùng Prê-xnia. Những ngôi nhà gỗ của công nhân bốc cháy rừng rực.

Các trận đánh đã kéo dài mười ngày. Công nhân và những người bôn-sê-vích đã chiến đấu anh dũng. Nhưng đại bác của Nga hoàng đã đàn áp dữ dội cuộc khởi nghĩa.

Vậy thì công nhân có cần cầm lấy vũ khí chiến đấu không ?

— Không ! — bọn men-sê-vích nói.

— Không cần, — Plê-kha-nốp khẳng định.

Ở nước Nga những trận chiến đấu cách mạng đã nổ ra ồ ạt, nhưng Plê-kha-nốp càng ngày càng xa rời những người bôn-sê-vích.

— Cần phải khởi nghĩa, — Lê-nin nói dứt khoát. — Công nhân cần phải cầm lấy vũ khí chiến đấu. Giai cấp công nhân cần phải xuất trận.

Bây giờ, khi ở trong gian phòng nhỏ khóa chặt, Vla-đi-mia I-lích thì thầm kể lại tất cả những chuyện đó cho Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na. Vì Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na là bí thư Ban chấp

Được quét bằng CamScanner

hành Trung ương Đảng, phụ trách các địa điểm họp kín, nắm các đầu mối liên lạc của Đảng, các cuộc gặp gỡ giữa những người bôn-sê-vích. Bà là người giúp việc gần gũi nhất của Lê-nin.

Và họ nhớ lại, nhớ lại một cách cay đắng người đồng chí thân yêu của họ là Ni-cô-lai Ba-u-man. Cùng với Lê-nin, Ba-u-man đã chuẩn bị việc xuất bản báo « Tia lửa ». Đã chuyển báo « Tia lửa » qua biên giới vào nước Nga. Bọn hiến binh đã lùng bắt ông, giam vào nhà tù. Ông đã chạy trốn. Và lại hoạt động cho Đảng một cách gan dạ và hào hứng. Rồi ông lại bị bỏ tù.

Tháng mười năm 1905 Ba-u-man đã được phóng thích. Nhưng qua mấy ngày sau, trong lúc biểu tình, một tên giết người thuê đã dùng một mảnh ống gang đánh chết Ba-u-man.

Hàng ngàn công nhân Mát-xcơ-va đã đi đưa đám người bôn-sê-vích, người cách mạng, người anh hùng. Một con người dũng cảm, đẹp đẽ, trong sạch...

— Đảng ta mạnh vì có những con người như thế, — Vla-đi-mia I-lích nói.

Lê-nin đứng dậy, lại gần cửa sổ. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na cũng đứng cạnh Người :

— Trông kìa, Vô-lô-đi-a.

Đứng đối diện với cửa sổ, ở bên kia đường phố, là một người đội mũ lông và quấn chiếc khăn quàng cổ sặc sỡ, trông bề ngoài rất lịch thiệp, nhưng cứ đứng im như tượng. Một người khác rảo bước đi trên vỉa hè. Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na theo dõi hai người đó một lúc.

— Cần phải thay đổi chỗ ở, — Vla-đi-mia I-lích nói.

Lê-nin cầm bài báo trên bàn vừa mới viết xong, đưa cho Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na. Bà lặng lẽ giấu vào trong áo sơ-mi. Vla-đi-mia I-lích đẩy chiếc hộp màu vàng vào gầm giường...

— Chỉ cầu mong sao thoát khỏi, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na nói.

Bà lo lắng cho Vla-đi-mia I-lích.

Mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút đều có nguy cơ đe dọa. I-lích có thể sẽ bị bắt, bị giam vào nhà tù, bị đày đi khổ sai suốt đời.

Được quét bằng CamScanner

Nhưng bà không hề nói một lời nào về những nỗi lo âu của mình, mà chỉ nói rằng các đồng chí đang chờ đợi Vla-đi-mia I-lích ở một địa điểm. Chính vì cái đó mà bà tới gặp Người ở phố Ba-xây-nai-a. Cũng vì cái đó mà cần phải mau mau rời khỏi nơi đây, bởi vì bọn tay chân đang rình mò ở khắp mọi nơi. Họ khoác tay nhau bước ra khỏi nhà và không đi về phía tay trái là nơi họ cần đi, mà đi ngược chiều. Vla-đi-mia I-lích với vẻ ngoài lịch thiệp đã mở đầu câu chuyện về buổi hòa nhạc. Hôm nay đi nghe hòa nhạc thì thật là tuyệt. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na gật đầu tán thành. Nhưng chính bà vẫn liếc nhìn xem hai tên mật thám làm gì. Tên quàng chiếc khăn sặc sỡ vẫn đứng im không nhúc nhích. Tên kia sốt ruột chạy lăng xăng.

— Bác đánh xe ngựa ! — Vla-đi-mia I-lích gọi.

Chiếc xe ngựa đi ngang qua dừng lại. Đứng cách hai tên mật thám mấy bước, Vla-đi-mia I-lích để người bạn đường của mình lên xe trượt tuyết, rồi ngồi lên đó.

— Cho đi tới phố Xa-đô-vai-a ! — Vla-đi-mia I-lích nói không cần suy nghĩ. Và nói nhỏ với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na bằng tiếng Đức : — Còn hai thằng ngốc này thì cầu trời thật rét và có thêm bão tuyết nữa để cho tụi chúng nó chết cóng.

Chưa đến phố Xa-đô-vai-a, họ đã xuống xe và lẩn vào một cái sân ăn thông với một sân khác rất quen thuộc với Vla-đi-mia I-lích vào những năm sống ở Pê-téc-bua trước đây. Rồi họ đi tới đảo Va-xi-li-ép-xki. Nếu như có ai theo dõi họ thì cần phải đánh lạc hướng... Họ đi lang thang. Một ngày tháng giêng, không bình thường đối với Pê-téc-bua, trời trong sáng và nắng ráo. Khắp nơi đều

Được quét bằng CamScanner

trắng xóa. Tuyết lấp lánh. Giá lạnh làm buốt má.

— Anh rất nhớ màu trắng này của tuyết! — Vla-đi-mia I-lích bỗng thốt ra với vẻ xúc động.

— Mùa đông của chúng ta. Mùa đông của nước Nga! — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đáp lại.

Họ rất lấy làm sung sướng, mặc dù tình cờ được đi bên nhau trong chốc lát.

Đến gần tối, vào đúng giờ đã định, vì tin chắc rằng không có mật thám theo dõi, Vla-đi-mia I-lích đã đi tới địa điểm do Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na chỉ dẫn. Những người bôn-sê-vích và những công nhân tiền bộ của Pê-téc-bua đã tụ tập, chờ đợi lời phát biểu của đồng chí Lê-nin.

LẠI LÁNH RA NƯỚC NGOÀI

Suốt hai năm những đồng lửa của các cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân đã bùng cháy khắp nước Nga. Hai năm ấy bọn cầm quyền Nga hoàng đã đàn áp cuộc cách mạng trong nước. Và bắt đầu đợt trấn áp: bắt bớ, tù đày, tử hình...

Vla-đi-mia I-lích sống ở gần Pê-téc-bua, ở Phần Lan. Ở đây Người biên tập và xuất bản tờ báo không hợp pháp của những người bôn-sê-vích, báo « Người vô sản ». Từ nơi đây Người giữ liên lạc thường xuyên với Trung ương bôn-sê-vích ở Pê-téc-bua. Còn Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na hầu như tuần nào cũng đi tới Pê-téc-bua với những nhiệm vụ Đảng, do Lê-nin trao cho.

Một hôm bà từ Pê-téc-bua trở về với tâm trạng rất buồn rầu. Bọn cầm quyền Nga hoàng đang điên cuồng chống lại Vla-đi-mia I-lích. Chúng cầm một cuốn sách nhỏ của Người, quyết định đưa Lê-nin ra tòa vì cuốn sách đó. Và thu hồi một cuốn sách nhỏ khác. Khắp các sở hiến binh tung đi lệnh:

« Lùng bắt Lê-nin lãnh tụ bôn-sê-vích! ».

— Chúng sẽ tìm đến anh mất thôi, tất cả bọn cảnh sát đều được lệnh báo động, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na buồn rầu nói.

Được quét bằng CamScanner

Vào thời kỳ đó nước Phần Lan bị chính quyền Nga hoàng cai trị, bọn cảnh sát Nga hoàng dễ dàng đi sục sạo khắp đất nước Phần Lan. Chính vì vậy, chúng sẽ tìm ra tung tích Lê-nin.

Trung ương bôn-sê-vích quyết định : Lê-nin cần phải lánh ra nước ngoài. Báo « Người vô sản » sẽ xuất bản ở nước ngoài.

— Tạm biệt, I-lích thân yêu, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na chào từ biệt. — Chúng ta sẽ gặp nhau ở Thụy Điển.

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na sẽ tới Xtốc-khôm, thủ đô của Thụy Điển, chậm hơn một chút. Bây giờ Vla-đi-mia I-lích đi một mình.

Lúc đó là tháng chạp năm 1907. Chuyến xe lửa đi từ Hen-xinh-pho tới thành phố cảng A-bô của Phần Lan. Trong buồng tàu có những người Phần Lan cùng đi. Dân Phần Lan vốn lặng lẽ. Và Vla-đi-mia I-lích cũng không muốn nói chuyện. Người lại phải từ giã Tổ quốc ! Trong hai năm cách mạng ở Tổ quốc, Người đã trải qua nhiều thử thách. Giờ đây cách mạng đã bị đàn áp. Nhưng giai cấp công nhân đã được tôi luyện, đã học được kinh nghiệm đấu tranh cách mạng.

Vì đang mải suy nghĩ, Vla-đi-mia I-lích không nhìn qua cửa kính buồng nên không nhận ra người đứng ngoài hành lang. Khi nhìn ra, dựa vào vẻ ngoài và cái nhìn soi mói, Người đoán được đấy là mật thám của sở cảnh sát. Chà ! Vla-đi-mia I-lích đã học được cách nhận ra chúng. Tên mật thám đã theo dõi Người từ lâu — cái đó đã rõ. Chắc là ở nhà ga A-bô bọn hiến binh đang chờ đợi Vla-đi-mia I-lích. Tất nhiên tên mật thám đã đánh điện báo tin cho bọn hiến binh : hãy đón lấy mồi.

Nguy rồi ! Đã đi qua ga cuối cùng trước khi đến A-bô. Sẽ không còn ga nào nữa để xuống. Đoàn tàu đang dẫn Vla-đi-mia I-lích vào thẳng tay bọn cảnh sát. Tình hình thật là bế tắc. Vla-đi-mia I-lích liếc nhìn ra ngoài cửa kính. Không thấy tên mật thám đâu cả. Chắc hắn tin rằng con mồi đã nắm chắc trong tay. Hắn đi vào buồng của hắn để nghỉ ngơi. Thật chí nguy rồi : một giờ nữa bọn chúng sẽ bắt giam Vla-đi-mia I-lích vào nhà tù.

Vla-đi-mia I-lích liền đứng dậy. Chiếc va-li của Người nhỏ thôi. Người xách chiếc va-li trong tay và từ từ đi ra hàng lang. Cầu trời cho thằng mật thám đừng tỉnh dậy. Vla-đi-mia I-lích mở cửa thông ra cửa toa. Gió lạnh buốt quất vào mặt. Đoàn tàu chạy rất nhanh ! Chiếc toa

Được quét bằng CamScanner

lắc lư : đứng không vững nữa. Vla-đi-mia I-lích đứng đợi một lát. Không dám nhảy liều. Người lắng nghe nhịp độ bánh xe nện trên đường ray. Có thể là Vla-đi-mia I-lích cảm thấy, nhưng cũng có thể đúng là đoàn tàu đã chạy chậm lại ở chỗ ngoặt. Dù sao thì cũng không còn lối thoát nào khác. Vla-đi-mia I-lích liền nhảy xuống. Thật hú vía. Người vô tình nhíu mắt lại và bỗng rơi vào đống gì xôm xốp.

Vla-đi-mia I-lích đã ngã vào một đống tuyết dày, ngã sao mà khéo vậy ! Tuyết đã lọt vào đầy cổ áo và ủng, lấp kín mặt, nhưng xương cốt vẫn còn nguyên. Người vẫn lành lặn, vẫn sống ! Đoàn tàu chạy ầm ầm ngang qua đống tuyết. Chiếc đèn đỏ ở toa cuối vụt qua rồi biến mất. Những tiếng động cũng biến mất ở đằng xa. Xung quanh im lặng. Tuyết. Đêm tối. Bầu trời đầy sao.

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích ra khỏi đống tuyết. Rũ sạch tuyết. Rồi đi bộ dọc theo đường tàu về phía A-bô. Còn phải đi bao xa ? Mười hai dặm, trên con đường xa lạ, vào giữa đêm đông. Thật là xa. Nhưng đã thoát khỏi bọn hiến binh. Còn tên mật thám kia sẽ ra sao ? Vla-đi-mia I-lích hình dung tên mật thám hoảng sợ sẽ chạy lồng lộn khắp các toa lùng sục Người. Người cười chế giễu : « Bỏ lỡ rồi, ông bạn ơi, phen này người ta sẽ mắng cho ông bạn một mẻ thậm tệ ! ».

Bây giờ chỉ việc đi theo đường tàu tới A-bô, lên tàu thủy Thụy Điển — thế là mọi nguy cơ sẽ qua.

Nhưng Vla-đi-mia I-lích đã tới muộn hơn giờ tàu. Nguy cơ chưa phải đã qua, mà ở bên cạnh, từ bên trái, bên phải và ở khắp mọi nơi. Bến cảng nhan nhản bọn hiến binh và mật thám Nga, không thể ló mặt tới đó được. Thành phố đầy bọn hiến binh. Một đồng chí Phần Lan đã nói như vậy. Trung ương bôn-sê-vích đã giao cho đồng chí ấy tổ chức để Vla-đi-mia I-lích di chuyển từ A-bô tới Xtốc-khôm. Làm thế nào bây giờ ?

Cần phải rời khỏi thành phố A-bô xa lạ — đây là việc cần phải làm. Và phải nhanh chóng, không được chậm trễ.

Đồng chí người Phần Lan đã đưa Vla-đi-mia I-lích tới một xóm ngư dân trên bờ biển lởm chởm đá. Ở đây có hàng trăm hòn đảo, bán đảo, vịnh nhỏ. Những hòn đảo to nhỏ chạy tít ra ngoài biển khơi, và tất cả đều phủ băng tuyết. Vì đang là tháng chạp, giữa mùa đông.

Hai người đánh cá đã đồng ý đưa Vla-đi-mia I-lích tới một hòn đảo nhỏ. Các tàu thủy Thụy Điển thường cập bến ở hòn đảo này.

Bằng cách nào ?! Chẳng lẽ các tàu thủy chở khách đi trên băng ư ?

Đúng, đi trên băng thật. Các tàu phá băng cắt băng ra, tạo thành một cái lạch. Cạnh hòn đảo, mà hai người đánh cá đưa Vla-đi-mia I-lích tới, đúng lúc đó vừa mới thông một cái lạch.

Đêm tối mịt mùng, có bão tuyết nhẹ. Họ đi ban đêm để mọi người không nhận ra. Ai cũng lấy làm lạ : không hiểu những người bộ hành này đi đâu và đi làm gì trên mặt băng không chắc chắn như thế này ? Băng đúng là không chắc chắn thật. Ở một đôi chỗ có những vết nứt quái quỉ chạy ngoằn ngoèo. Đôi khi nước tràn cả lên phía trên. Hai người đánh cá biết rằng người Nga, mà họ đồng ý đưa tới tàu thủy, đang đầu

Được quét bằng CamScanner

tranh chống Nga hoàng. Dân Phần Lan rất căm ghét Nga hoàng. Nếu như có người Nga chống Nga hoàng, họ sẽ làm mọi cái cần thiết cho người đó.

Những người bộ hành lặng lẽ đi, dùng những chiếc sào dài dò đường. Họ đi im lặng. Dò dẫm từng bước một. Tuyết lạnh buốt quất vào má. Bầu trời u ám. Gió mạnh dần. Tuyết cuộn lên từng đám. Từ ngoài biển vọng đến tiếng còi tàu. Ở đó có những chiếc tàu thủy đi xuyên qua bão tuyết và bóng tối.

« Cám ơn hai bác đánh cá, vào đêm tối xấu trời như thế này đã nhận dẫn tôi đi, — Vla-đi-mia I-lích nghĩ bụng. — Cám ơn, các đồng chí ».

Vla-đi-mia I-lích không biết rằng đi vào đêm tối xấu trời như thế này thật là mạo hiểm, gần như không thể được. Người đi lấy sào dò đường, cô không lạc hai người đánh cá ở phía trước. Đột nhiên... băng bắt đầu chuyển. Có tiếng kêu rắc rắc, tạch tạch như tiếng súng. Tảng băng lớn nghiêng đi và bắt đầu từ từ trôi dưới chân. Nước từ chỗ kẽ nứt chảy xiết. Chiếc sào của Vla-đi-mia I-lích quờ quạng, không thấy đáy đâu. Thế là hết.

Vla-đi-mia I-lích không nhớ chính xác làm thế nào Người đã thoát khỏi được. Một người nào đó đã giơ tay ra. Người vội nắm lấy, nhảy lên.

Hai người dẫn đường vỗ vào vai Người, nói bằng tiếng Phần Lan. Và bằng tiếng Đức :

— Genósse, genósse... đồng chí.

Họ vui mừng. Họ vui mừng vì đồng chí Nga đấu tranh chống Nga hoàng, đấu tranh cho số phận của nhân dân, không bị chìm dưới băng !

Vla-đi-mia I-lích đi tới hòn đảo. Chiếc tàu Thụy Điển tiếp nhận Người và đưa tới Xtốc-khôm. Vla-đi-mia I-lích sẽ chờ đợi Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na ở đó.

Thế là họ lại về ở Giơ-ne-vơ. Lại lánh ra nước ngoài.

Giơ-ne-vơ vào một ngày tháng chạp trông không có gì hấp dẫn lắm khi Vla-đi-mia I-lích cùng với người bạn trung thành của mình, Na-đi-u-sa thân yêu tới đó sau những ngày sống ở nước Nga cách mạng.

Mùa đông, nhưng không có tuyết. Chỉ có gió mạnh cuốn theo đám bụi lạnh giá dọc các vỉa hè.

Được quét bằng CamScanner

Những người Giơ-ne-vơ ẩn náu ở nhà. Không nhìn thấy người ngoài đường phố. Sống ở Giơ-ne-vơ vào lúc này thật là cô đơn và không nơi nương tựa.

CUỘC GẶP GỠ Ở XTỐC-KHÔM

Vla-đi-mia I-lích bước ra khỏi thư viện. Chẳng còn thiếu thư viện nào Người không đến làm việc ! Thư viện Muy-ních, Giơ-ne-vơ, Duy-rích, Luân Đôn, Pa-ri, Cô-pen-ha-gơ ! Và giờ đây là thư viện Xtốc-khôm. Đó là năm 1910, Vla-đi-mia I-lích lại tới thủ đô Thụy Điển Xtốc-khôm. Nhưng bây giờ tới với lý do đặc biệt, hoàn toàn đặc biệt.

Người bước đi nhanh nhẹn và vui mừng trên các đường phố mùa thu của Xtốc-khôm.

Người đi đâu thế ? Người sắp báo cáo ở Câu lạc bộ nhân dân. Người đi tới chỗ báo cáo. Vla-đi-mia I-lích có tới hàng chục lần phải báo cáo ở các thành phố khác nhau trước công nhân và đảng viên. Vì sao hôm nay Người vui vẻ thế ? Người đưa cặp mắt thân ái nhìn xung quanh, Ngắm nhìn cuộc sống xa lạ của Thụy Điển đang chuyển động. Một thành phố không lớn, sạch sẽ và gọn gàng với những đường phố hẹp quanh co. Những cung điện của nhà vua, những chiếc cầu bắc qua các kênh đào, những công viên nhỏ, vườn hoa, những đàn quạ đen bay xung quanh các gác chuông, những chiếc xe ngựa đi chầm chậm trên các quảng trường — tất cả những cái đó đã từ lâu quen thuộc đối với Vla-đi-mia I-lích. Nhưng hôm nay chúng làm cho Người mỉm cười.

Người nhìn thấy một cô gái bán hoa. Lẵng hoa hồng màu đỏ và màu vàng đặt ở cạnh chân cô gái trẻ.

— Cho tôi mua chỗ hoa hồng đỏ này. Merci. Cám ơn cô.

Vla-đi-mia I-lích đi đến chỗ báo cáo của Đảng, cầm theo bó hoa. Có kỳ lạ không ?

Nhưng đây là Câu lạc bộ nhân dân. Hôm nay ở đây, ở một trong những gian phòng sẽ tụ tập đông đủ những người bôn-sê-vích Nga sống lưu vong.

— Lê-nin ! Lê-nin ! — những tiếng reo hò thân ái đón chào Vla-đi-mia I-lích.

Được quét bằng CamScanner

Mọi người vây quanh, bắt tay Người. Đó là những người sống lưu vong chính trị từ nước Nga tới. Tất cả đều biết Lê-nin qua những cuốn sách và những bài báo. Qua những tờ báo bôn-sê-vích : lúc đầu là « Tia lửa », sau đó là « Tiến lên », « Đời sống mới », « Người vô sản ». Họ biết qua các đại hội Đảng.

Ở sâu phía trong gian phòng nhỏ có hai người đàn bà ngồi. Một người đã già rồi. Bà cụ mặc chiếc áo dài đen có cổ kín và chít chiếc khăn rua đăng-ten trên mái tóc bạc trắng như tuyết. Nét mặt của bà nom thanh tú. Bà như trẻ lại và tươi tỉnh hẳn lên khi những tiếng reo hò tán thưởng nở rộ :

— Lê-nin !

Cạnh bà cụ là một cô gái, có cặp mắt đen, gò má hơi cao và trông có vẻ nghiêm nghị. Cô cũng vui hẳn lên khi Lê-nin xuất hiện. Vla-đi-mia I-lích đi lại gần họ, đặt lên lòng bà mẹ bó hoa hồng đỏ.

— Mẹ và em gái tôi từ nước Nga tới thăm tôi, — Người giải thích đơn giản cho những người xung quanh.

— Cám ơn cụ đã đến đây, — một người bôn-sê-vích nói với bà mẹ. — Cụ có thể lấy làm tự hào về người con trai của cụ.

Lê-nin đứng sau chiếc bàn con, thay cho diễn đàn, và bắt đầu báo cáo. Bản báo cáo khác thường. Lần đầu tiên bà mẹ nghe Người nói. Người nói với các đồng chí, những người bôn-sê-vích. Nói với mẹ. Bà là mẹ nhưng lại là người bạn của các con mình. Vì tất cả các con bà đều là những người cách mạng. Vào năm 1895, khi Vla-đi-mia I-lích bị cầm tù, bà mẹ đã đến Pê-téc-bua. « Mẹ ơi, con còn nhớ mẹ đã nhìn con qua hàng rào sắt. Cặp môi mẹ run run, nhưng mẹ vẫn mỉm cười ».

Trong bản báo cáo, Vla-đi-mia đã nói về tình hình trong Đảng. Nói về việc cần phải đấu tranh với mọi khuynh hướng không đúng đắn.

Cuộc cách mạng năm 1905 đã thất bại, nhưng không được mất tinh thần. Cần phải dũng cảm tiến lên ! Chúng ta chỉ có một con đường...

Vla-đi-mia I-lích nói về con đường đấu tranh cách mạng.

Báo cáo xong, mọi người lại vây lấy Lê-nin. Vla-đi-mia I-lích phải khó khăn mới ra khỏi Câu lạc bộ nhân dân.

Được quét bằng CamScanner

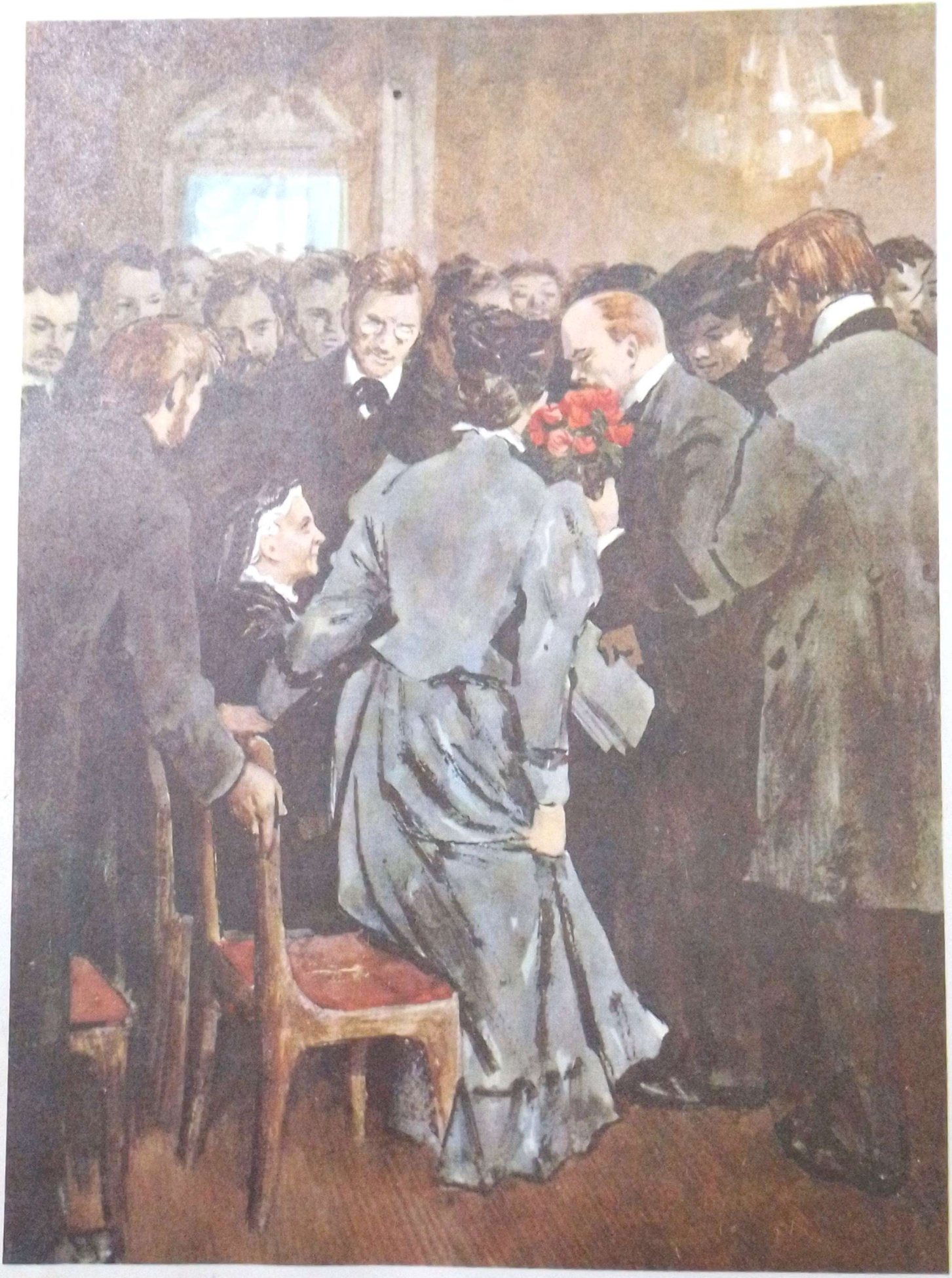

Được quét bằng CamScanner

Trời tối. Từ cửa sổ các ngôi nhà hắt ra ánh sáng dìu dịu màu da cam và màu xanh da trời của các chụp đèn. Gió mát từ bến cảng thổi vào. Ở đâu đó vang lên tiếng nhạc.

Bà mẹ và Ma-nhi-a-sa chờ Vla-đi-mia I-lích ở ngoài đường phố.

— Mẹ ơi, con rất vui mừng vì có mẹ ở đây ! — Người bỗng thốt lên.

Người muốn biết bà mẹ suy nghĩ gì về buổi tối hôm nay. Vla-đi-mia I-lích nhớ lại thời thơ ấu và bà mẹ của tuổi thơ hạnh phúc của mình. Bà luôn luôn bình tĩnh, không vội vàng và đúng mức. Suốt cả cuộc đời Vla-đi-mia I-lích chưa từng thấy một trường hợp nào Người không tán thành với mẹ về một điểm gì đó.

— Vô-lô-đi-a, con biết không, — bà mẹ nói, — mẹ đã đọc nhiều cuốn sách và bài báo của con. Mẹ rất coi trọng trí tuệ của con và những vấn đề do con nêu ra. Nhưng hôm nay mẹ càng thấy rõ mọi người yêu mến con tha thiết như thế nào.

Bà Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na và Ma-nhi-a-sa sống ở Xtốc-khôm mười ngày. Vla-đi-mia I-lích từ Pa-ri tới gặp mẹ và em. Mười ngày qua đi thật là nhanh !

Chiếc tàu thủy rời khỏi Xtốc-khôm vào một buổi sáng. Mùa thu từ từ kéo đến thành phố một cách ảm đạm, những đám mây đen kịt che kín bầu trời. Gió làm rụng lá cây, đuổi theo những lớp sóng nhỏ trên vịnh. Những chiếc thuyền áp mạnh đáy vào mặt nước. Vừa lo lắng, vừa buồn rầu.

Vla-đi-mia I-lích ôm hôn mẹ.

Hai mẹ con đều nói ít. Trái tim Vla-đi-mia I-lích như bị xé ra vì cay đắng, khi bà mẹ ôm hôn Người rồi đi lên thang tàu thủy. Bà quay lại và vẫy khăn mãi. Chiếc tàu đỗ khá lâu, nhưng Vla-đi-mia I-lích không thể lên đó. Trên tàu là lãnh thổ của Nga, luật pháp của Nga. Vla-đi-mia I-lích chỉ đặt chân lên đó là lập tức bị bắt ngay. Bà mẹ vẫy khăn.

Tiếng còi tàu giọng trầm, ngân dài trên vịnh. Con chim hải âu kêu lên một tiếng chối tai. Chiếc tàu rời bến.

Xin từ biệt mẹ !

Người không bao giờ được gặp lại mẹ nữa...

Được quét bằng CamScanner

LÀNG LÔNG-GUY-MÔ

Hàng ngàn người cách mạng sống lưu vong ở Pháp. Vla-đi-mia I-lích cũng sống và hoạt động ở Pa-ri. Nhưng đến mùa xuân năm 1911 Người cùng với Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na rời tới làng Lông-guy-mô sống suốt cả mùa hè.

Làng Lông-guy-mô ở cách Pa-ri không xa, khoảng mười lăm cây số. Một dãy phố dài hơn một cây số chạy dọc theo làng. Đêm đêm trên đường phố vang lên tiếng bánh xe bò lọc cọc. Nông dân chở thực phẩm ra chợ Pa-ri bán.

Những ngôi nhà ở Lông-guy-mô toàn bằng đá, xấu xí, đầy muội than. Muội than rắc xuống từ ống khói nhà máy da nhỏ. Ngay cả cây cỏ trong làng này bị muội than phủ lên nom cũng mờ mờ và buồn tẻ. Thực ra xung quanh là những cánh đồng xanh tươi. Nhưng Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na tới đây không phải để nghỉ ngơi. Trái lại, để làm một công việc khó khăn.

Trời hãy còn sớm. Ngoài sân gà bắt đầu gáy rộn. Vla-đi-mia I-lích thức dậy. Căn phòng nom tối tăm và ẩm thấp ngay cả vào buổi sáng mùa hè chói chang này. Có cảm giác mặt trời vẫn chưa mọc, vì trong phòng còn mờ mờ tối.

Trong khi đó Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã sửa soạn xong bữa ăn sáng nấu bằng bếp dầu.

— Thưa ngài, ngài ngủ quên ạ! Hạnh kiểm như vậy chỉ đáng một điểm thôi.

Vla-đi-mia I-lích vừa nhanh nhẹn đứng dậy khỏi giường, vừa tự cho điểm như vậy. Phải mau chóng giúp đỡ việc nhà. Dọn ấm chén và bát đĩa ra bàn. Bình đựng đường...

— Ối! — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na bỗng kêu lên.

Bình đựng đường tuột khỏi tay Người. Vla-đi-mia I-lích khéo đỡ lấy!

— Kém gì người làm xiếc?

— Ba điểm, — Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đáp.

Sao mà họ cứ hay nói tới điểm một và điểm ba như vậy! Phải chăng

Được quét bằng CamScanner

Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã trở thành giáo viên ?

Mùa hè năm đó ở Pháp nóng không thể chịu được ! Từ sáng sớm trời đã nắng như thiêu như đốt. Con chó xồm giữ nhà nằm trong bóng râm dưới hàng rào ngoài đường phố. Nó thè lưỡi và thở hồng hộc....

— Nóng ư hở chó ? — Vla-đi-mia I-lích vỗ vỗ con chó với vẻ âu yếm. — Chào bác ! — Người chào bác thợ thuộc da mà vợ chồng I-lích thuê hai căn phòng tối tăm ở ngôi nhà ngói mờ mờ tối này.

Hôm đó là ngày chủ nhật. Bác thợ ngồi bên hàng rào, đặt hai cánh tay gân guốc lên đầu gối. Bác có khuôn mặt hẹp và gầy. Bộ ria màu tro buông thõng xuống phía dưới. Trông bác ta có vẻ mệt mỏi và kiệt sức !

Chiếc xe ngựa có đệm lò xo và tấm chắn đánh véc-ni đi ngang qua trên đường phố. Một mụ đàn bà che ô rua đăng-ten đi cùng với lũ trẻ xinh xắn và ăn mặc bảnh bao đang ríu rít. Bác thợ vội đứng dậy, cúi rạp xuống chào. Mụ đàn bà gật đầu.

— Vợ ông chủ đấy, — người thợ thuộc da nói vẻ kính cẩn.

— Đấy, chính những kẻ đó mới tha hồ nghỉ ngơi, — Vla-đi-mia I-lích nói mỉa.

Bác thợ im lặng, vuốt bộ ria buông thõng xuống và đáp với giọng quy phục :

— Chúa đã sinh ra kẻ giàu và người nghèo. Có nghĩa là cần phải như vậy.

Tiếng chuông ngân vang xiên qua đường phố. Cửa nhà thờ đã mở để đón lễ ngày chủ nhật. Bác thợ làm dấu thánh và đi về phía nhà thờ, miệng nói lúng búng :

— Chúa đã tạo ra thế giới, lẽ nào chúng ta có quyền phán xử ? ?

— Có-ó... — Vla-đi-mia I-lích đáp giọng kéo dài và trầm ngâm.

— Monsieur (1), — chú bé láng giềng người Pháp hỏi, — chắc là ông có đi tắm sông Xen chứ ?

— Không, chú bạn nhỏ ạ, không tắm.

— A, cháu biết rồi, cháu biết rồi, — chú bé người Pháp gật đầu, — ông đi đến trường học của ông. Ông dạy cả vào các ngày nghỉ.

Trường học của Lê-nin ở tít đầu kia dãy phố Lông-guy-mô thật

---

(1) *Ông, ngài (tiếng Pháp)* — *N.D.*

Được quét bằng CamScanner

khác thường. Nhìn vẻ ngoài, nó không giống trường học. Ngày trước ở đây là quán trọ. Ở sâu trong sân có nhà kho rộng. Trên đường đi Pa-ri những chiếc xe ngựa chở khách thường dừng ở đó. Những người đánh xe nghỉ ngơi và hút thuốc, cho ngựa ăn. Nhưng chuyện đó xảy ra đã lâu rồi...

Mùa xuân năm 1911 Vla-đi-mia I-lích thuê căn nhà kho để làm trường học. Học trò dọn sạch rác rưởi. Lấy ván đóng một chiếc bàn đủ cho mười tám chỗ ngồi. Mượn ghế đẩu và ghế tựa cũ của dân — và thế là khai trường.

Vậy thì học trò học ở đó là những người như thế nào ? Học trò là những công nhân Nga. Họ bí mật tránh bọn hiến binh Nga hoàng từ các thành phố khác nhau của nước Nga tới đây để học tập. Còn thầy giáo là Vla-đi-mia I-lích, Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na và một vài đồng chí nữa.

Học trò ngồi vào bàn khi Vla-đi-mia I-lích tới lớp học. Họ đứng dậy chào khi thầy giáo bước vào. Nhưng có điều buồn cười là : tất cả đều đi chân đất. Họ đi chân đất bởi vì cái nóng ở Lông-guy-mô không sao chịu nổi.

Được quét bằng CamScanner

Đó là những thanh niên ham hiểu biết và có tài năng. Họ thích những giờ học và những bài giảng của Vla-đi-mia I-lích ! Bao giờ Người cũng biết gây hứng thú ngay từ câu đầu.

— Chúa đã sinh ra kẻ giàu và người nghèo. Có nghĩa là cần phải như vậy, — Vla-đi-mia I-lích hôm nay đột nhiên bắt đầu giờ học như thế đó.

Nụ cười tinh nghịch hiện trên cặp môi Người, cặp mắt cũng cười. Mọi người đều im lặng với vẻ ngạc nhiên. Thật là một sự im lặng tuyệt đối.

— Một thợ thuộc da người Pháp đã nói với tôi câu đó, — Vla-đi-mia I-lích giải thích sau khi tạm ngừng.

Học trò bắt đầu ồn ào :

— A ! Ra thế chứ ! Đó là lập luận của kẻ nhu nhược, đó không phải là của người chiến sĩ.

— Người Pháp của đồng chí rất lạc hậu, Vla-đi-mia I-lích ạ ! Cần đưa anh ta tới trường của chúng ta để chúng tôi tẩy não cho.

Một học trò đứng dậy nói :

— Tôi cũng là thợ thuộc da, nhưng tôi nghĩ những luật lệ của Chúa không thích hợp với chúng ta. Cần phải tiêu diệt bọn giàu có và xây dựng xã hội mới.

— Đúng ! — mọi người xung quanh nói.

Giờ học diễn ra ồn ào. Nhưng Vla-đi-mia I-lích thích thế.

— Có nghĩa là không nhất thiết phải có kẻ giàu và người nghèo, — Vla-đi-mia I-lích đỡ lời.

Rồi Người chuyển sang bài chính trị kinh tế học một cách khéo léo và đơn giản. Đó là bộ môn rất quan trọng nói về sự phát triển sản xuất của xã hội.

Vla-đi-mia I-lích dạy cho công nhân chủ nghĩa Mác. Công nhân cần phải có học thức, thông minh và am hiểu nhiều. Và trước hết cần phải hiểu biết chính trị.

Có lẽ nào một người như người thợ thuộc da Pháp, miệng nói lúng búng : « Xin Chúa rủ lòng thương ! » và không biết cái gì khác, lại có thể đấu tranh cho cách mạng ư ? Và ở nước Nga của chúng ta không ít những công nhân lạc hậu như vậy. Sự lạc hậu không thể là trợ thủ cho cuộc đấu tranh cách mạng được.

Được quét bằng CamScanner

— Công nhân cần phải học tập! — Vla-đi-mia I-lích nói.

Vì vậy mà Người tổ chức trường Đảng ở Lông-guy-mô. Học trò học ở đó bốn tháng rồi trở về, đem đến cho giai cấp công nhân Nga niềm tin cách mạng của mình và kiến thức.

Làng Lông-guy-mô của Pháp, một làng bình thường, không đẹp lắm, giờ đây trở nên nổi tiếng đối với tất cả mọi người, bởi vì ở đó có trường Đảng đầu tiên của Lê-nin.

BIẾN CHIẾN TRANH ĐẾ QUỐC THÀNH NỘI CHIẾN

— Trời ơi, tin sao được chúng ta đã thoát khỏi tai họa khủng khiếp này!

Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na nhìn Vla-đi-mia I-lích. Người ở đây, ở bên cạnh bà, chứ không phải ở trong tù! Người vẫn còn sống, trong cặp mắt có những tia sáng, bên cặp môi có những nếp nhăn của một nụ cười. Tuy cơn tai họa đã qua rồi, nhưng trong đáy lòng bà vẫn cảm thấy thật là khủng khiếp.

— Gạt khỏi đầu óc cái giấc mơ không tốt lành ấy đi, — Vla-đi-mia I-lích đáp. — Na-đi-u-sa, ngắm nhìn thành phố Béc-nơ mùa thu đi nào.

Rồi Người mở toang cửa sổ ra. Ánh sáng màu da cam của những chiếc lá mùa thu tràn vào cửa sổ. Họ đang ở Béc-nơ, thủ đô của Thụy-Sĩ, trong không khí tự do. Thế mà vừa mới đây thôi Vla-đi-mia I-lích ngồi sau song sắt nhà tù. Chuyện đó xảy ra ở Pô-rô-nin.

Pô-rô-nin, một thành phố nhỏ của Ba Lan hoặc đúng hơn, một thị trấn nhỏ, lúc đó thuộc quyền lực của bọn Áo. Ngày 1 tháng tám năm 1914 nước Đức đã tuyên chiến với nước Nga. Và khối đồng minh Áo — Hung của Đức cũng tuyên chiến với nước Nga. Còn nước Pháp và nước Anh thì tuyên chiến với khối đồng minh Áo — Hung và Đức.

Cuộc chiến tranh thế giới bắt đầu.

Hàng ngàn phụ nữ — Nga, Đức, Pháp, Anh, Áo, Hung — ôm chồng con khóc lóc. Có thể đây là lần cuối cùng. Trên các con đường sắt của

Được quét bằng CamScanner

nước Nga chuyên chở súng ống và những mu-gích (1) từ các tỉnh Ri-a-dan, Tu-la, I-a-rô-xláp tới các trận địa. Cuộc chiến tranh này nhằm mục đích gì, để làm gì ? Không ai rõ. Chỉ có bọn cầm quyền là rõ. Nhưng con cái bọn cầm quyền không bị chở trên các toa hàng, không bị lùa đi giết như súc vật. Chỉ có nông dân và công nhân bị lùa đi.

Ngay vào những ngày đầu chiến tranh, bọn hiến binh Áo ở Pô-rô-nin đã bắt Lê-nin. Một người Nga. Luôn luôn viết cái gì đó. Gửi cái gì đó về nước Nga. Có nghĩa là gián điệp. Bằng chứng đâu ? Ở đó cần quái gì bằng chứng ! Bọn hiến binh đã quyết định gián điệp là gián điệp.

Tội đó có nguy cơ tử hình. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nốp-na đã trải qua biết bao nhiêu đau khổ tuyệt vọng ! Suốt hai tuần lễ tính mạng của Vla-đi-mia I-lích như treo trên sợi tóc. Các đồng chí đã tìm được lối thoát.

---

(1) *Tên gọi người nông dân Nga trước cách mạng — N.D.*

Được quét bằng CamScanner

Họ ra sức cầu khẩn, đấu tranh cho Lê-nin. Và đã cứu được Lê-nin thoát khỏi nhà tù. Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na hình như không tin rằng Người đã được trả lại tự do. Bà sờ vai, nắn ngực Người. Vẫn còn nguyên ư ? Vẫn còn sống ư ? Tai họa đã qua đi.

— Chúng ta hãy quên đi, — Vla-đi-mia I-lích nói và lấy tay làm điệu bộ như gạt đi.

Hôm qua họ mới từ Pô-rô-nin tới Béc-nơ, thủ đô nước Thụy Sĩ trung lập. Nước Thụy Sĩ không tham chiến. Ở đây cuộc sống diễn ra bình thường. Các bà mẹ không khóc, không phải khiếp sợ.

— Nhanh nhanh lên, Na-đi-u-sa thân yêu ! — buổi sáng Vla-đi-mia I-lích giục.

Họ vội vàng ăn sáng, thu dọn bát đĩa và đi ra khỏi nhà. Khi họ bước ra đường phố, ở các nhà thờ vẫn đang làm lễ Mi-xa buổi sáng. Tiếng chuông vang lên thánh thót trên thành phố Béc-nơ. Béc-nơ là một thành phố rộng rãi, yên tĩnh, có những tòa nhà cổ kính, những chiếc cầu bắc qua sông A-a-ra và những đài kỷ niệm. Trên chiếc huy hiệu của thành phố Béc-nơ có vẽ hình con gấu. Và trên nhiều ngôi nhà có vẽ hình con gấu màu nâu đứng tựa trên hai chân sau. Ngoài ra, ở Béc-nơ có cái khe, luôn luôn có gấu thực. Người tới đây xem lúc nào cũng đông như kiến.

Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na, như thường lệ, sống trong một phố nhỏ hẹp ở ngoại ô Béc-nơ tên là Đi-xten-véc. Tên đó có nghĩa là : con đường chông gai. Rõ ràng là một phố không tráng lệ.

Vla-đi-mia I-lích và Na-đê-giơ-đa Côn-xtan-ti-nôp-na đi trên đường phố Đi-xten-véc mất khoảng mười phút, và thành phố đến đây là hết. Bắt đầu là rừng cây màu vàng ộng và sặc sỡ, bởi vì đang là tháng chín. Rừng tháng chín bắt đầu ngay ở ngoại ô. Rừng leo lên núi, từ đồi nọ sang đồi kia, càng ngày càng cao và dốc. Tha hồ dạo bước trên con đường mòn của núi giữa những hàng cây dẻ to tướng và cây lạc diệp tùng. Leo cao nữa, cao mãi !

Đứng lại. Vla-đi-mia I-lích dừng lại.

— Ở đây phải không, Na-đi-u-sa ? — Vla-đi-mia I-lích hỏi khi nhận ra những dấu hiệu cần phải rẽ vào đó. Họ nhảy qua một cái rãnh. Đi thêm hai chục bước nữa. Lấy tay vạch các bụi cây — và trước mắt là khu rừng thưa. Có mấy người nằm trên đó, trải áo vét và áo mưa lót dưới.

Được quét bằng CamScanner

— Chào các đồng chí ! — Vla-đi-mia I-lích nói.

Ở phía sau có tiếng cành cây nhó kêu rắc rắc. Những cành thông đu đưa. Một chiếc đầu thò ra. Từ chỗ rừng rậm thêm một người nữa bước ra, tay xách cái lẵng nhỏ mà những người Béc-nơ thường dùng để mang thức ăn sáng khi đi chơi tập thể ra ngoại ô.

Có thể, những người này sửa soạn cho cuộc đi chơi tập thể cũng nên ? Một ngày tuyệt đẹp. Bầu trời trong sáng mát mẻ. Khu rừng mới yên tĩnh làm sao !

Nhưng ở khu rừng thưa này không phải là cuộc đi dạo chơi tập thể. Hôm qua, sau khi từ trên tàu xuống Béc-nơ, Vla-đi-mia I-lích đã báo tin cho một người bôn-sê-vích Nga sống lưu vong mà Người có quen biết. Người đó đã truyền tin cho nhau. Trong một buổi chiều tin đã truyền đi các ngả :

— Các đồng chí, sáng ngày mai tập trung tại khu rừng Béc-nơ.

Những người bôn-sê-vích đã tập trung đúng giờ qui định. Mọi người đều muốn nghe Lê-nin nói.

— Chiến tranh đã đổ xuống đầu nhân dân Nga và các dân tộc khác, — Vla-đi-mia I-lích nói. — Cuộc chiến tranh đó có lợi cho ai ? Cho bọn tư bản. Bọn tư bản vớ được bạc tỷ trong cuộc chiến tranh này ? Chúng muốn chiếm các thị trường mới để thu được nhiều lợi nhuận hơn. Trong khi đó chúng lừa dối binh lính và công nhân, nói rằng : hãy bảo vệ Tổ quốc. Thực ra đó không phải là bảo vệ Tổ quốc, mà là bảo vệ lợi ích của bọn tư bản. Cần phải giải thích cho binh lính, công nhân, nông dân rằng vũ khí nằm trong tay họ. Binh lính và những người vô sản của tất cả các nước, hãy quay súng chống lại bọn vua chúa và bọn tư bản nước mình. Hãy làm cách mạng. Đả đảo cuộc chiến tranh phi nghĩa. Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến.

Đấy, Lê-nin đã nói những gì tại khu rừng Béc-nơ. Và Người viết các bài báo về cái đó gửi về nước Nga cho những người bôn-sê-vích.

Những người bôn-sê-vích bí mật phổ biến ở ngoài mặt trận, giữa đám binh lính và công nhân. Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến.

Anh em binh lính đọc và suy nghĩ. « Còn đợi gì không quay súng bắn luôn vào bọn chủ xưởng và địa chủ ? Phải lật đổ Nga hoàng. Và bắt đầu sống theo lối mới ».

Được quét bằng CamScanner